



**Trung tâm Thông tin - Tư liệu**  
Phòng Thông tin - Văn hóa  
Đại sứ quán Hợp chủng quốc Hoa Kỳ  
Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh, Hà Nội  
Tel: (844) 831-4580 - Fax: (844) 831-4601 - Email: [irchano@pd.state.gov](mailto:irchano@pd.state.gov)  
<http://vietnam.usembassy.gov>



U.S. DEPARTMENT of STATE

Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ  
Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động  
Ngày 31/3/2003

**BÁO CÁO VỀ  
TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN  
Ở CÁC NƯỚC,  
NĂM 2002  
Phần về Việt Nam**

**COUNTRY REPORTS ON  
HUMAN RIGHTS PRACTICES  
2002**

**Report on Vietnam**

## PREFACE

### Country Reports on Human Rights Practices - 2002 Released by the Bureau of Democracy, Human Rights, and Labor March 31, 2003

The year 2002 offered a stern test for the advancement of human rights by the United States of America. This is not necessarily because human rights violations grew in number or severity – although there is no lack of challenge in that area – but because we have been given greater opportunity to make good on our commitment to uphold standards of human dignity and liberty.

The year began with American forces in combat in Afghanistan, and we continue to act there – with military, political and economic resources – to reverse the ill effects of the Taliban regime and the conditions that left unchecked its cruel disregard for human rights. Elsewhere in the world, we set our sights on further extending the blessings of liberty and security, and demonstrating not only that they are compatible, but also interdependent. We advanced these goals not as exclusively American aspirations, but rather as the birthright of all persons.

The Country Reports on Human Rights Practices for 2002 are grounded in the conviction that we must recognize the problem and describe it with full objectivity if we are to proceed to solving it. We gain little by ignoring human rights abuses or flinching from reporting them. This year's report covers 196 countries, ranging from defenders of human rights and democracy to the worst violators of human dignity. But in truth, no country is exempt from scrutiny, and all countries benefit from constant striving to identify their weaknesses and improve their performance in this less-than-perfect world. Furthermore, the Reports serve as a gauge for our international human rights efforts, pointing to areas of progress and drawing our attention to new and continuing challenges.

In a world marching toward democracy and respect for human rights, the United States is a leader, a partner and a contributor. We have taken this responsibility with a deep and abiding belief that human rights are universal. They are not grounded exclusively in American or Western values. But their protection worldwide serves a core U.S. national interest. It is with this responsibility firmly in mind that we have prepared, and now transmit, the Department of State's Country Reports on Human Rights Practices for 2002 to the U.S. Congress.

Colin L. Powell,  
Secretary of State.

yếu là phụ nữ và thiếu nữ sang đảo Samoa của Mỹ, ở đó họ được công ty may Hàn Quốc Daewoosa thuê. Cuối năm qua, một chủ nhà máy may Hàn Quốc và các trợ lý bị truy tố ở nước ngoài vì bóc lột tàn tệ số công nhân bị giam hãm nhập khẩu từ Việt Nam. Những công nhân Việt Nam này đã có hợp đồng với hai công ty cung ứng lao động của Nhà nước. Các nguồn tin cáo buộc những công nhân này bị buộc phải phục vụ cưỡng bức, ràng buộc nợ, ngược đãi, đe dọa và xâm hại, dù không có công ty hay quan chức Việt Nam nào là bị cáo trong các vụ án hình sự. Do đó, Chính phủ đã kiểm tra công khai các hoạt động và tài chính của các công ty cung ứng lao động được cấp phép và đình chỉ tạm thời hay vĩnh viễn thu giấy phép hoạt động của hai doanh nghiệp nhà nước cung ứng lao động cho Daewoosa. Chính phủ đã buộc tội và kết án một quan chức của một doanh nghiệp có liên quan đến vụ này.

Trong năm qua, Chính phủ đã gia tăng nỗ lực truy tố bọn buôn người. Luật quy định mức án tù từ hai đến 20 năm cho những ai phạm tội buôn bán phụ nữ, và ba năm cho đến chung thân đối với kẻ buôn bán trẻ em. Ngày 10/7, một nghị định của Chính phủ được ban hành cấm việc sử dụng hôn nhân và con nuôi vào mục đích có liên quan đến buôn người. Một số kẻ buôn người đã bị kết án và bị tù. Chính phủ đã phối hợp với các NGO để tăng cường các biện pháp thực thi luật và hợp tác với các chính phủ nước ngoài ngăn chặn buôn người, trong khuôn khổ của INTERPOL và các nước châu Á.

Các cơ quan nhà nước Việt Nam như MOLISA, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên và Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em có những chương trình tích cực nhằm ngăn chặn và bảo vệ các nạn nhân. Những chương trình này gồm có tuyên truyền cảnh báo phụ nữ và bé gái về những nguy cơ trên, các chương trình hồi hương giúp phụ nữ và dạy nghề cho em gái trong cộng đồng là những đối tượng được coi là dễ bị buôn bán. Các cơ quan nhà nước hợp tác chặt chẽ với Tổ chức Di cư Quốc tế (IOM) và một số tổ chức phi chính phủ để cung cấp nơi ở tạm thời, dịch vụ y tế, giáo dục, tín dụng, tư vấn và cải tạo giáo dục những nạn nhân của nạn buôn người khi họ trở về. Tháng 3, các quan chức chính phủ đã tổ chức một loạt cuộc họp với phía Trung Quốc để tăng cường việc bảo vệ nạn nhân và cải thiện quá trình hồi hương. Dù các gái điếm thương mại tự nguyện phải bị xử hình sự nhưng Chính phủ vẫn hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán. Nạn nhân nói chung không bị đối xử như tội phạm nhưng một số phụ nữ bị bán làm mại dâm bị truy tố vì tội mại dâm.

Các cơ quan nhà nước phối hợp với các NGO trong các chiến dịch truyền thông đại chúng, các cuộc thăm viếng cộng đồng, phân phát tờ rơi và dạy nghề nhằm ngăn chặn nạn buôn người.

women and girls, to American Samoa, where they were employed by a Korean-owned garment manufacturer, Daewoosa. At year's end, a Korean garment factory owner and his associates were being prosecuted abroad for using sweatshop labor performed by a captive workforce of imported Vietnamese (and other) workers. The Vietnamese workers had entered into contracts with two state owned labor supply services in the country. Reports alleged that these workers were subjected to involuntary servitude, debt bondage, mistreatment, threats, and abuse although no Vietnamese companies or officials were among the defendants in the criminal case. As a result of this case, the Government initiated a widely publicized review of the operations and finances of licensed labor supply companies, which resulted in the temporary or permanent suspension of the operating licenses of the two state-owned enterprises that supplied labor to Daewoosa. The Government brought charges against and convicted an official from one of those enterprises in relation to the Daewoosa case.

During the year, the Government increased its efforts to prosecute traffickers. The law provides for prison sentences of 2 to 20 years for persons found guilty of trafficking women, and for 3 year to life prison sentences for persons found guilty of trafficking children. On July 10, a government decree was issued forbidding the use of marriage and adoption for trafficking related purposes. A number of traffickers have been convicted and imprisoned. The Government worked with international NGOs to supplement law enforcement measures and cooperated with other national governments to prevent trafficking. It also cooperated closely with countries within the framework of INTERPOL and its Asian counterpart.

Official institutions including MOLISA, the Women's Union, the Youth Union and the Committee for Population, Family and Children had active programs in place aimed at prevention and victims' protection. These programs included publicity to warn women and girls of these dangers, repatriation programs to help female returnees, and vocational training for teenage girls in communities considered vulnerable to trafficking in persons. Government agencies worked closely with the International Organization for Migration (IOM) and a number of international NGOs to provide temporary shelter, some medical services, education, credit, counseling, and rehabilitation to returned trafficking victims. In March government officials held a series of meetings with Chinese counterparts to improve victim protection and repatriation processes. Although voluntary commercial sex workers were subject to criminal sanctions, the Government sought to assist trafficking victims. Trafficking victims in general were not treated as criminals, but some women trafficked into prostitution were prosecuted for prostitution.

Government agencies worked with international NGOs on mass media campaigns, community outreach visits, distribution of leaflets, and vocational training in their efforts to prevent trafficking.

## LỜI TỰA

### **Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền Năm 2002 Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động Ngày 31/3/2003**

Năm 2002 đặt ra thách thức gay gắt đối với Hoa Kỳ trong việc thúc đẩy sự tiến bộ về nhân quyền trên thế giới. Việc này không nhất thiết là do những vụ vi phạm nhân quyền đã tăng lên về số lượng hoặc mức độ nghiêm trọng - mặc dù không thiếu những thách thức trong lĩnh vực đó - mà là do chúng ta đã có cơ hội tốt hơn để đảm bảo cam kết của chúng ta trong việc duy trì những tiêu chuẩn về nhân phẩm và tự do.

Năm 2002 bắt đầu bằng sự hiện diện của lực lượng quân sự Hoa Kỳ trong cuộc chiến ở Afghanistan và chúng ta tiếp tục hành động ở đó – với các nguồn lực về quân sự, chính trị và kinh tế – để khắc phục những ảnh hưởng xấu của chế độ Taliban và loại bỏ những điều kiện dung túng cho sự coi thường đến mức độ ác đối với các quyền con người. Tại những nơi khác trên thế giới, chúng ta đã chú ý đến việc tăng cường hơn nữa lợi ích của tự do và an ninh, và chứng tỏ rằng những vấn đề đó không chỉ tương hợp mà còn phụ thuộc lẫn nhau. Chúng ta đã cố vũ cho những mục tiêu này không phải vì đó là khát vọng của riêng Hoa Kỳ mà hơn thế nữa, đó là quyền vốn có của tất cả mọi người.

Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền năm 2002 dựa trên niềm tin rằng chúng ta phải nhìn nhận và mô tả vấn đề này với đầy đủ tính khách quan, nếu như chúng ta muốn giải quyết nó. Chúng ta ít đạt được kết quả bởi vì đã bỏ qua những vụ lạm dụng nhân quyền hoặc ngăn ngại trong việc báo cáo về những vụ việc đó. Báo cáo năm nay đề cập đến 196 nước, từ những nước bảo vệ nhân quyền và dân chủ cho đến những nước đang vi phạm nghiêm trọng nhất nhân phẩm con người. Nhưng sự thật là tất cả các nước đều được xem xét và đều có lợi do không ngừng cố gắng nhận ra và khắc phục những yếu kém của mình trong một thế giới còn chưa hoàn hảo này. Ngoài ra, báo cáo còn được sử dụng như thước đo những nỗ lực thúc đẩy nhân quyền của chúng ta trên phạm vi quốc tế, chỉ ra những lĩnh vực đạt được tiến bộ và tập trung sự quan tâm của chúng ta đối với những thách thức mới và liên tục.

Trong một thế giới đang hướng tới dân chủ và tôn trọng nhân quyền, Hoa Kỳ là quốc gia đi tiên phong, một nước đối tác và tham gia đóng góp. Chúng ta đã nhận trách nhiệm này với niềm tin sâu sắc và không lay chuyển rằng nhân quyền là tối thượng. Nhân quyền không chỉ dựa trên những giá trị riêng của Hoa Kỳ hay phương Tây. Nhưng việc bảo vệ nhân quyền trên phạm vi toàn thế giới là vấn đề trung tâm trong quyền lợi quốc gia của Hoa Kỳ. Với ý thức trách nhiệm sâu sắc đó, chúng ta đã soạn thảo và nay xin chuyển Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền năm 2002 của Bộ Ngoại giao tới Quốc hội Hoa Kỳ.

Colin L. Powell,  
Ngoại trưởng.

## OVERVIEW AND ACKNOWLEDGMENTS

### Country Reports on Human Rights Practices - 2002

Released by the Bureau of Democracy, Human Rights, and Labor

March 31, 2003

#### Why the Reports Are Prepared

This report is submitted to the Congress by the Department of State in compliance with Sections 116(d) and 502B(b) of the Foreign Assistance Act of 1961 (FAA), as amended, and Section 504 of the Trade Assistance Act of 1974, as amended. The law provides that the Secretary of State shall transmit to the Speaker of the House of Representatives and the Committee on Foreign Relations of the Senate, by February 25 "a full and complete report regarding the status of internationally recognized human rights, within the meaning of subsection (A) in countries that receive assistance under this part, and (B) in all other foreign countries which are members of the United Nations and which are not otherwise the subject of a human rights report under this Act." We have also included reports on several countries that do not fall into the categories established by these statutes and that thus are not covered by the congressional requirement.

The responsibility of the United States to speak out on behalf of international human rights standards was formalized in the early 1970s. In 1976 Congress enacted legislation creating a Coordinator of Human Rights in the Department of State, a position later upgraded to Assistant Secretary. In 1994 the Congress created a position of Senior Advisor for Women's Rights. Congress has also written into law formal requirements that U.S. foreign and trade policy take into account countries' human rights and worker rights performance and that country reports be submitted to the Congress on an annual basis. The first reports, in 1977, covered only the 82 countries receiving U.S. aid; this year 196 reports are submitted.

#### How the Reports Are Prepared

In August 1993, the Secretary of State moved to strengthen further the human rights efforts of our embassies. All sections in each embassy were asked to contribute information and to corroborate reports of human rights violations, and new efforts were made to link mission programming to the advancement of human rights and democracy. In 1994 the Bureau of Human Rights and Humanitarian Affairs was reorganized and renamed as the Bureau of Democracy, Human Rights and Labor, reflecting both a broader sweep and a more focused approach to the interlocking issues of human rights, worker rights and democracy. The 2002 human rights reports reflect a year of dedicated effort by hundreds of State Department, Foreign Service and other U.S. Government employees.

Our embassies, which prepared the initial drafts of the reports, gathered information throughout the year from a variety of sources across the political spectrum, including government officials, jurists, armed forces sources, journalists, human rights monitors, academics, and labor activists. This information-gathering can be hazardous, and U.S. Foreign Service Officers regularly go to great lengths, under trying and sometimes dangerous conditions, to investigate reports of human rights abuse, monitor elections and come to the aid of individuals at risk, such as political dissidents and human rights defenders whose rights are threatened by their governments.

không nói là hầu hết các thiếu nữ này là người di cư tự nguyện và ít ra ban đầu không phải là nạn nhân của buôn bán người). Theo một tờ báo địa phương, ít nhất 10.400 phụ nữ và em gái bị bán sang Trung Quốc trong những năm gần đây. Từ 1995 đến 2000, khoảng 5000 phụ nữ và trẻ em bị bán và bỏ trốn sang Campuchia. Một số phụ nữ Việt Nam bị bán sang Singapore, Hồng Kông, Macau, Thái Lan, Đài Loan, Anh, và Mỹ. Có tin cho biết một số phụ nữ Việt Nam đi Đài Loan, Hồng Kông, Macao và Trung Quốc làm "cô dâu đặt hàng" cũng là nạn nhân của buôn người. Có tin cho biết đối chồng là một trong những cách dụ dỗ nạn nhân buôn người. Từ tháng 3, quan chức chính phủ đã tổ chức một loạt cuộc họp để đề ra những quy chế giải quyết việc hồi hương cho những nạn nhân này. Phụ nữ và trẻ em cũng bị buôn bán trong nước, thường là từ nông thôn lên thành thị. Việt Nam cũng là nơi trung chuyển của nạn buôn người. Thường người bị buôn từ Trung Quốc hay Trung Đông sang Australia, châu Âu hay Canada; tuy nhiên hiện tượng này có vẻ đã giảm đi trong năm qua.

Một số trẻ em bị buôn bán trong nước và số khác bị bán sang nước ngoài cho mục đích mại dâm. Một NGO cho biết tuổi trung bình của bé gái bị bán là từ 15 đến 17 tuổi. Một số nguồn tin cho biết độ tuổi của các bé gái bị bán sang Campuchia thậm chí còn thấp hơn. Dù con số thống kê không đáng tin cậy nhưng phụ nữ và bé gái bị buôn từ đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh vùng cao sang Campuchia và từ các tỉnh phía Bắc sang Trung Quốc chủ yếu vì mục đích mại dâm, đi ở hay lấy chồng. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với sự hỗ trợ của các nhà tài trợ nước ngoài và các tổ chức quốc tế rất chủ động kêu gọi sự chú ý đến vấn đề này và hỗ trợ các chương trình giáo dục cảnh báo những gia đình nghèo về nguy cơ bị lừa bởi những kẻ sẽ dụ dỗ thiếu nữ và trẻ em vào con đường mại dâm.

Có những nguồn tin cho biết một số phụ nữ ở TP Hồ Chí Minh và Đồng bằng sông Cửu Long cưới chồng Đài Loan và bị ép làm mại dâm sau khi đến Đài Loan. Còn có việc buôn bán phụ nữ sang Đặc khu Hành chính Macao ở Trung Quốc với sự trợ giúp của những tổ chức ở Trung Quốc đội lốt văn phòng dịch vụ hôn nhân, các tổ chức lao động quốc tế và các công ty du lịch. Sau khi đến, phụ nữ bị ép buộc những điều kiện tương tự như nô lệ có giao kèo; một số bị ép bán dâm. Tháng 8, Chính phủ ngừng việc cấp giấy phép dịch vụ môi giới hôn nhân và chuyển sang cho Hội Liên hiệp Phụ nữ. Dịch vụ này giúp dàn xếp hôn nhân giữa phụ nữ và người nước ngoài, chủ yếu là người Đài Loan. Khoảng 60.000 đến 70.000 phụ nữ đã cưới chồng Đài Loan trong những năm gần đây, mặc dù các nhà quan sát cho rằng họ bị buôn bán.

Phụ nữ và thiếu nữ nghèo, đặc biệt ở khu vực nông thôn, có nguy cơ bị buôn bán nhiều nhất. Dường như hầu hết nạn nhân đến từ các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long như An Giang và một số tỉnh phía Bắc như Quảng Ninh. Một số bị gia đình bán con để đi ở hay bị bóc lột tình dục. Trong một số trường hợp, bọn buôn người trả cho gia đình vài trăm đô-la Mỹ (một món tiền lớn đối với nhiều gia đình) để được phép đưa con gái họ đi Campuchia "làm việc". Nhiều nạn nhân chịu áp lực lớn đóng góp vào thu nhập của gia đình. Một số khác được đề nghị những công việc béo bở nhờ quen biết. Quảng cáo lừa bịp, ràng buộc nợ, thu giữ giấy tờ và đe dọa trục xuất là những biện pháp phổ biến khác của bọn buôn người, đối tác hôn nhân và người thuê.

Có nhiều kẻ cơ hội và các mạng lưới lậu cũng như một số tổ chức đã dụ dỗ phụ nữ nghèo thường ở nông thôn với những lời hứa về việc làm hay hôn nhân và buộc họ bán dâm (xem Phần 5 và 6.c.). Chính phủ khẳng định rằng các tổ chức tội phạm cả trong và ngoài nước đều dính đến các hoạt động tuyển mộ, trung chuyển và liên quan đến buôn bán khác.

Tham nhũng là vấn đề nghiêm trọng ở mọi cấp và một số quan chức đã dính líu đến việc khiến công nhân ở nước ngoài bị bóc lột hay bị buôn bán. Tuy rõ ràng là cá nhân một số quan chức hỗ trợ bọn buôn lậu nhưng không có bằng chứng về việc quan chức, các cơ quan hay chính phủ có dính đến buôn người. Một số quan chức chính phủ và các cá nhân liên quan đã bị kết án về các tội liên quan đến buôn người trong năm qua.

Có những cáo buộc và bằng chứng rằng các công ty cung ứng lao động của Nhà nước đã buôn người, chủ

were reports that some Vietnamese women going to Taiwan, Hong Kong, Macau, and China as "mail-order brides" were victims of trafficking. The Government estimated that approximately 10 percent of mail order brides had "problems" or may have become trafficking victims. There were reports that husband switching was one of the several methods used to entice potential trafficking victims. Beginning in March, government officials held a series of meetings to work out better procedures to handle repatriation of trafficking victims. Women and children also were trafficked within the country, usually from rural to urban areas. The country also was a transit point for trafficking. Typically, persons were trafficked from China or the Middle East to Australia, Europe, or Canada; however, this appears to have continued to decrease during the year.

Some children were trafficked domestically, and others were trafficked to foreign destinations for the purpose of prostitution. An NGO advocate estimated that the average age of trafficked girls was between 15 and 17 years of age. Some reports indicated that the ages of girls trafficked to Cambodia typically was even lower. Although statistics were not reliable, women and girls were trafficked from southern delta and highland provinces to Cambodia and from northern provinces into China generally for the purposes of prostitution, domestic work, or marriage. The Vietnam Women's Union, with assistance from foreign donors and international organizations, was especially active in drawing attention to these problems and helping with education programs to warn vulnerable families of the dangers of deception by those who would lure young women and children into prostitution.

There were reports that some women from HCMC and the Mekong Delta who married men from Taiwan were forced into prostitution after their arrival in Taiwan. There was reported trafficking in women to the Macau Special Administrative Region of China with the assistance of organizations in China that were ostensibly marriage service bureaus, international labor organizations, and travel agencies. After arrival, women were forced into conditions similar to indentured servitude; some were forced into prostitution. In August the Government suspended the licenses of marriage mediation services and transferred their function to the Women's Union. The services helped arrange marriages between women and foreigners, primarily Taiwanese men. Between 60,000 and 70,000 women have married Taiwanese men in recent years, although observers believed that most were not trafficked.

Poor women and teenage girls, especially those from rural areas, were most at risk for being trafficked. It appears that most trafficking victims came from some Mekong Delta provinces such as An Giang and some northern provinces such as Quang Ninh. Some were sold by their families as domestic workers or for sexual exploitation. In some cases, traffickers paid families several hundred dollars (a large sum for many families) in exchange for allowing their daughter to go to Cambodia for an "employment offer." Many victims faced strong pressure to make significant contributions to the family income. Others were offered lucrative jobs by acquaintances. False advertising, debt bondage, confiscation of documents, and threats of deportation were other methods commonly used by the traffickers, spouses, and employers.

Individual opportunists and informal networks, as well as some organized groups, lured poor, often rural, women with promises of jobs or marriage and forced them to work as prostitutes (see Sections 5 and 6.c.). The Government stated that organized criminal groups, both domestic and international, were involved in recruitment, transit, and other trafficking-related activities.

Corruption was a serious problem at all levels, and some officials were involved in the flow of overseas workers into exploitative conditions or into trafficking. While it was likely that some individual officials assisted traffickers, there was no evidence of official, institutional, or government involvement in trafficking in persons. Some government officials and associated private individuals were convicted of and sentenced for trafficking related crimes during the year.

There were allegations supported by evidence that state-owned labor supply companies trafficked workers, primarily

## TỔNG QUAN VÀ LỜI CẢM ƠN

**Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền năm 2002**  
**Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động**  
**Ngày 31/3/2003**

### Lý do soạn thảo báo cáo

Báo cáo này do Bộ Ngoại giao Mỹ trình lên Quốc hội theo quy định tại các Mục 116(d) và 502B(b) của Luật Hỗ trợ Nước ngoài năm 1961 (FAA), đã sửa đổi, và Mục 504 của Luật Hỗ trợ Thương mại năm 1974, đã sửa đổi. Luật quy định rằng Ngoại trưởng Mỹ phải đệ trình lên Chủ tịch Hạ nghị viện và Ủy ban Đối ngoại của Thượng nghị viện vào ngày 25/2 "một báo cáo đầy đủ và toàn diện về tình hình nhân quyền trên thế giới với hai mục (A) ở những nước đang được hỗ trợ theo phần này và (B) ở tất cả các nước khác là thành viên của Liên Hợp Quốc và không phải là đối tượng của báo cáo nhân quyền theo Luật này". Chúng tôi cũng đưa thêm vào các báo cáo về một số nước không thuộc các nhóm theo quy định của các luật trên và do đó không bắt buộc phải theo yêu cầu của Quốc hội.

Trách nhiệm phát ngôn của Hoa Kỳ căn cứ vào các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế được chính thức ghi nhận vào đầu những năm 70. Năm 1976 Quốc hội ban hành luật để định ra một chức danh là Điều phối viên về Vấn đề Nhân quyền trong Bộ Ngoại giao, một vị trí sau này được nâng lên thành chức danh Trợ lý Ngoại trưởng. Năm 1994, Quốc hội ban hành chức danh Cố vấn Cao cấp về Quyền Phụ nữ. Quốc hội cũng ban hành luật với quy định chính thức rằng chính sách ngoại giao và thương mại của Hoa Kỳ phải xem xét đến tình hình nhân quyền và quyền của người lao động của các nước và hàng năm các báo cáo quốc gia phải được trình lên Quốc hội. Năm 1977, các báo cáo đầu tiên mới chỉ đề cập đến 82 quốc gia nhận viện trợ của Hoa Kỳ; năm nay báo cáo về 196 nước được đệ trình.

### Cách thức soạn thảo báo cáo

Tháng 8/1993, Ngoại trưởng đề nghị tăng cường hơn nữa những nỗ lực về nhân quyền của các đại sứ quán của chúng ta. Tất cả các bộ phận trong từng đại sứ quán được yêu cầu đóng góp thông tin và xác minh các báo cáo về vi phạm nhân quyền, và đã có những nỗ lực mới được thực hiện nhằm kết hợp việc lập chương trình hoạt động của sứ quán với việc thúc đẩy nhân quyền và dân chủ. Cục Nhân quyền và Các Vấn đề Nhân đạo được tổ chức lại vào năm 1994 và có tên mới là Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động, phản ánh phạm vi bao quát rộng lớn hơn và cách tiếp cận có trọng tâm hơn đối với những vấn đề có quan hệ chặt chẽ với nhau là nhân quyền, quyền lao động và dân chủ. Năm 2002, các báo cáo nhân quyền phản ánh một năm làm việc tận tụy của hàng trăm nhân viên Bộ Ngoại giao, của các Đại sứ quán và các cơ quan khác của Chính phủ Hoa Kỳ.

Khi tiến hành dự thảo lần đầu các báo cáo, các đại sứ quán của chúng ta đã tập hợp thông tin trong cả năm từ rất nhiều nguồn khác nhau từ các giới chính trị, bao gồm các quan chức chính phủ, các luật gia, các nguồn tin từ quân đội, các nhà báo, những người theo dõi về nhân quyền, các học giả và những người hoạt động trong lĩnh vực lao động. Việc thu thập thông tin có thể đầy rẫy ro và các nhân viên ngoại giao Hoa Kỳ ở nước ngoài thường xuyên phải đến những nơi rất xa xôi trong những điều kiện khó khăn và đôi khi nguy hiểm để điều tra những báo cáo về lạm dụng nhân quyền, theo dõi các cuộc bầu cử và đến giúp đỡ những người gặp hiểm nguy như những người bất đồng chính kiến và những người bảo vệ nhân quyền mà quyền lợi của họ đang bị chính phủ nước họ đe dọa.

Sau khi các đại sứ quán hoàn thành bản thảo, các văn bản được gửi về Washington để Cục Dân chủ,

After the embassies completed their drafts, the texts were sent to Washington for careful review by the Bureau of Democracy, Human Rights and Labor, in cooperation with other State Department offices. As they worked to corroborate, analyze and edit the reports, the Department officers drew on their own sources of information. These included reports provided by U.S. and other human rights groups, foreign government officials, representatives from the United Nations and other international and regional organizations and institutions, experts from academia, and the media. Officers also consulted with experts on worker rights issues, refugee issues, military and police topics, women's issues and legal matters. The guiding principle was to ensure that all relevant information was assessed as objectively, thoroughly and fairly as possible.

The reports in this volume will be used as a resource for shaping policy, conducting diplomacy and making assistance, training and other resource allocations. They also will serve as a basis for the U.S. Government's cooperation with private groups to promote the observance of internationally recognized human rights.

The Country Reports on Human Rights Practices cover internationally recognized individual, civil, political and worker rights, as set forth in the Universal Declaration of Human Rights. These rights include freedom from torture or other cruel, inhuman or degrading treatment or punishment; from prolonged detention without charges; from disappearance or clandestine detention; and from other flagrant violations of the right to life, liberty and the security of the person.

Universal human rights seek to incorporate respect for human dignity into the processes of government and law. All persons have the inalienable right to change their government by peaceful means and to enjoy basic freedoms, such as freedom of expression, association, assembly, movement and religion, without discrimination on the basis of race, religion, national origin or sex. The right to join a free trade union is a necessary condition of a free society and economy. Thus the reports assess key internationally recognized worker rights, including the right of association; the right to organize and bargain collectively; prohibition of forced or compulsory labor; the status of child labor practices and the minimum age for employment of children; and acceptable work conditions.

Within the Bureau of Democracy, Human Rights and Labor, the editorial staff of the Country Reports Team consists of: Editor in Chief--Cynthia R. Bunton; Senior Advisors-- E. Michael Southwick, Michael E. Parmly, J. Scott Carpenter, Monica Vegas Kladakis, Elizabeth Dugan; Senior Editors--Dan Dolan, Stan Ifshin, Jennifer M. Pekkinen, Kimber Shearer; Editors--Amanda K. Allen, Sandra Archer, Jonathan Bemis, Christopher R. Bornhorst, Frank B. Crump, Kathleen Daly, Jeanette Davis, Julie Eadeh, Sarah Finch, Joan Garner, Saba Ghori, Heather Glick, Judith Greenspan, Jerome Hoganson, Gabrielle Hotung-Davidsen, Ann Marie Jackson, Kari Johnstone, Jehan S. Jones, Sandra J. Murphy, Peter Neisuler, Kathryn Northrop, Sarah Fox Ozkan, Donald E. Parker, Gary V. Price, Ereni Roess, Lange Schermerhorn, Rebecca A. Schwalbach, John Sheerin, James C. Todd; Assistant Editors--Ken Audroue, David Abramson, Ralph D. Anske, Kelly W. Bryant, Deborah J. Cahalen, Patricia A. Davis, Douglas B. Dearborn, Thomas F. Farr, Carol G. Finerty, Amy E. Gadsden, Jean M. Geran, Thomas J. Grubisha, Patrick Harvey, Nancy M. Hewett, Sandra Hodgkinson, Victor Huser, Robert P. Jackson, Jeffrey M. Jamison, Janet L. Mayland, Peter Mulrean, Michael Orona, Susan O'Sullivan, Richard J. Patard, Gianni F. Paz, Maria B. Pica, LeRoy G. Potts, Lynn M. Sicade, Wendy B. Silverman, Mary T. Sullivan, Danika Walters, George M. White; Editorial Assistants--Lena Auerbach, Judith R. Baroody, Jarrett Basedow, Marianne Biron, Sally I. Buikema, Melanne Civic, Tatiana C. Gfoeller-Volkoff, Sondra Govatski, Jessie M. Harpole, Gabrielle Hoosein, Amy McKee, Ryan McMillan, Derek Teeter; Technical Support--Daniel J. Bowens, Mitchell R. Brown, Anthony Felder, Linda C. Hayes, Celine A. Neves, Tanika N. Willis.

anh nghiệp quốc doanh thường trả lương cao hơn mức này. Số công nhân được nhà nước phân nhà ít hơn trước. Tuy nhiên, nhiều công nhân được thưởng và có phụ thu nhờ các hoạt động buôn bán và các hộ gia đình không chỉ có một người có lương. Báo cáo năm 2001 của ILO cho biết yêu cầu về mức lương tối thiểu được áp dụng tốt trong tất cả các công ty ngoại trừ những doanh nghiệp tư nhân nhỏ hơn. Tuy nhiên, báo đài có đưa tin về những vụ vi phạm yêu cầu này của các công ty đầu tư nước ngoài. Chính phủ quy định tuần làm việc cho công nhân viên chức nhà nước là 40 giờ và khuyến khích nhưng không bắt buộc thành phần tư nhân và các tổ chức nước ngoài thuê nhân công trong nước giảm số giờ làm xuống 40 giờ.

Luật Lao động quy định giờ làm việc bình thường tối đa là 8 giờ một ngày và bắt buộc có 24 giờ đồng hồ nghỉ ngơi một tuần. Làm thêm giờ được tính gấp rưỡi lương bình thường và gấp đôi trong ngày nghỉ lễ. Luật hạn chế giờ làm thêm bắt buộc là bốn giờ một tuần và 200 giờ một năm. Luật cũng quy định nghỉ phép hàng năm được hưởng đủ lương với rất nhiều loại công việc khác nhau. ILO đã chỉ ra rằng giới hạn 200 giờ làm thêm một năm là quá thấp và công nhân và giới chủ nên có quyền thỏa thuận số lượng giờ làm thêm lớn hơn. Không rõ Chính phủ có thực hiện những quy định này triệt để không.

Theo luật, nhân công nữ đã có chồng, có thai được nghỉ đẻ, hay nuôi con dưới một tuổi không thể bị sa thải trừ khi doanh nghiệp đóng cửa. Nhân công nữ mang thai ít nhất bảy tháng hay nuôi con dưới một tuổi không thể làm việc thêm giờ, làm việc ban đêm hay ở những nơi xa xôi.

Luật Lao động yêu cầu Chính phủ phải ban hành các quy tắc và quy định đảm bảo an toàn cho công nhân. MOLISA phối hợp với ủy ban nhân dân địa phương và các liên đoàn lao động chịu trách nhiệm thực hiện những quy định này. Trên thực tế, việc thực thi không đầy đủ vì MOLISA thiếu ngân sách và đội ngũ nhân viên có trình độ. VGCL cho biết có 300 thanh tra lao động trong cả nước nhưng nhu cầu cần ít nhất là 600. Bị thương khi làm việc do điều kiện y tế và an toàn yếu kém cũng là vấn đề lớn. Tuy nhiên có bằng chứng cho thấy công nhân thông qua liên đoàn lao động đang cải thiện hiệu quả điều kiện làm việc. Một số công ty nước ngoài hoạt động trong nước đã thiết lập cơ chế kiểm soát độc lập những vấn đề tại nhà máy mình.

Luật Lao động quy định công nhân có thể thôi không làm việc trong những điều kiện nguy hiểm mà không sợ bị mất việc. Các công ty cho biết MOLISA hay các cơ quan lao động cấp tỉnh thực hiện thanh tra lao động, an toàn nghề nghiệp và y tế ở các doanh nghiệp có tai nạn nghiêm trọng hay khi có báo cáo về điều kiện làm việc nguy hại.

#### **f. Buôn bán người**

Luật Hình sự cấm buôn bán phụ nữ và trẻ em; tuy nhiên, buôn bán phụ nữ và trẻ em vì mục đích bóc lột tình dục và lao động trong và ngoài nước là vấn đề nghiêm trọng. Tuy không có luật nào cấm cụ thể việc buôn bán nam giới nhưng luật hiện hành cũng được áp dụng để truy tố bọn buôn người thuê hay gửi người ra nước ngoài để làm việc "thu lợi bất chính" hay các mục đích bất hợp pháp. Các vụ buôn nam giới trong và ngoài nước rất hiếm. Tuy không có số liệu đáng tin cậy về con số người bị buôn bán nhưng rõ ràng trong những năm gần đây có tăng lên nhưng năm qua có giảm. Vụ Tệ nạn Xã hội của MOLISA và Cục Cảnh sát Hình sự của Bộ Công an là những cơ quan nhà nước chính chống lại việc buôn người. Cảnh sát ngày càng có vai trò chủ động trong việc điều tra buôn người năm qua.

Việt Nam là nguồn và nơi trung chuyển buôn bán người. Chủ yếu phụ nữ bị bán sang Campuchia và Trung Quốc để bóc lột tình dục và cho các cuộc hôn nhân đã được dàn xếp. Theo một báo cáo thì từ 1999 đến 2000, khoảng 20.000 thiếu nữ được đưa sang Trung Quốc để làm cô dâu, làm người ở hay gái mại dâm; tuy nhiên không rõ có bao nhiêu người là nạn nhân của nạn buôn bán người (các nhà quan sát cho rằng nhiều nếu

The Government set the workweek for government employees and employees of companies in the state sector at 40 hours and encouraged the private business sector and foreign and international organizations that employed local workers to reduce the number of hours in the workweek to 40 hours, but did not make compliance mandatory.

The Labor Law sets normal working hours at a maximum of 8 hours per day, with a mandatory 24-hour break each week. Additional hours require overtime pay at 1 1/2 times the regular wage and 2 times the regular wage on holidays. The law limits compulsory overtime to 4 hours per week and 200 hours per year. The law also prescribes annual leave with full pay for various types of work. The ILO has pointed out that the limit of 200 hours a year of overtime work is too low, and that workers and employers should have the right to agree to a greater amount of overtime work. It is uncertain how well the Government enforced these provisions.

According to the law, a female employee who is to be married, is pregnant, is on maternity leave, or is raising a child under 1 year of age cannot be dismissed unless the enterprise is closed. Female employees who are at least 7 months pregnant or are raising a child under 1 year of age cannot work overtime, at night, or in distant locations.

The Labor Law requires the Government to promulgate rules and regulations that ensure worker safety. The MOLISA, in coordination with local people's committees and labor unions, is charged with enforcing the regulations. In practice enforcement was inadequate because of MOLISA's low funding and a shortage of trained enforcement personnel. The VGCL reported that there were 300 labor inspectors in the country but that at least 600 were needed. On-the-job injuries due to poor health and safety conditions in the workplace were a problem. There was evidence, however, that workers, through labor unions, were effective in improving working conditions. Some foreign companies with operations in the country have established independent monitoring of problems at their factories.

The Labor Code provides that workers may remove themselves from hazardous conditions without risking loss of employment. Companies report that MOLISA or provincial labor agencies perform labor and occupation safety and health inspections at enterprises when they learn of serious accidents or when there have been reports of hazardous conditions.

#### **f. Trafficking in Persons**

The Penal Code prohibits trafficking in women and children; however, trafficking in women and children for the purpose of sexual exploitation and for labor, both domestically and internationally, was a serious problem. While no law specifically prohibits trafficking in men, existing laws could be used to prosecute traffickers who recruit or send men abroad to work for "illegitimate profits" or illegal purposes. Incidents of trafficking of adult males domestically or abroad were rare. While reliable statistics on the numbers of citizens trafficked were not available, there was evidence that the numbers have grown in recent years, but may have leveled off over the past year. The Social Evils Department of MOLISA and the Criminal Police Department of the MPS were the main government agencies involved in efforts to combat trafficking. The police took an increasingly active role in investigating trafficking during the year.

The country was a source and transit point for trafficking in persons. Women were trafficked primarily to Cambodia and China for sexual exploitation and arranged marriages. According to one report, between 1990 and 2000, approximately 20,000 young women and girls were sent to China to become brides, domestic workers, or prostitutes; however, it was not clear how many were victims of trafficking (observers believe many, if not most, of these young women were voluntary migrants and, at least initially, not victims of trafficking). According to another local press report, at least 10,400 women and girls were trafficked to China in recent years. Between 1995 and 2000, approximately 5,000 women and children were trafficked to and escaped from Cambodia. Some Vietnamese women also were trafficked to Singapore, Hong Kong, Macau, Thailand, Taiwan, the United Kingdom, and the United States. There also

Nhân quyền và Lao động cùng với các bộ phận khác trong Bộ Ngoại giao xem xét cẩn thận. Trong quá trình họ xác minh, phân tích và biên tập các báo cáo, các nhân viên của Bộ Ngoại giao sử dụng các nguồn thông tin riêng của mình. Những thông tin này bao gồm báo cáo của các nhóm nhân quyền của Hoa Kỳ hoặc các nước khác, các quan chức chính phủ nước ngoài, đại diện của Liên Hợp Quốc và các tổ chức và định chế quốc tế và khu vực, các chuyên gia của các học viện và giới truyền thông. Các nhân viên còn tham khảo ý kiến của các chuyên gia về các vấn đề quyền của người lao động, của người tị nạn, các vấn đề về quân sự và cảnh sát, các vấn đề của phụ nữ và các vấn đề pháp lý. Nguyên tắc xuyên suốt là phải đảm bảo rằng mọi thông tin liên quan đều được đánh giá khách quan, toàn diện và đúng mực.

Các báo cáo lần này sẽ được sử dụng làm cơ sở để xây dựng chính sách, tiến hành hoạt động ngoại giao và thực hiện trợ giúp, đào tạo và phân bổ nguồn lực. Các báo cáo này còn làm cơ sở cho hoạt động hợp tác của Chính phủ Hoa Kỳ với các nhóm tư nhân để thúc đẩy sự tuân thủ các quyền con người được quốc tế công nhận.

Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền đề cập đến các quyền cá nhân, dân sự, chính trị và lao động được quốc tế công nhận theo tinh thần của Tuyên bố chung về Nhân quyền. Các quyền này bao gồm quyền không bị tra tấn hoặc không phải chịu các đối xử hoặc trừng phạt độc ác, phi nhân tính hoặc hạ nhục; không bị giam giữ kéo dài khi không có tội xét xử; không bị mất tích hoặc giam giữ biệt lập và không phải chịu các vi phạm trắng trợn khác về quyền sống, quyền tự do và an ninh cho bản thân.

Nhân quyền toàn cầu nhằm mục đích đưa nội dung tôn trọng nhân phẩm con người vào trong hoạt động hành pháp và tư pháp. Tất cả mọi người đều có những quyền bất di bất dịch đối với việc thay đổi chính phủ của họ bằng biện pháp hòa bình và được hưởng những quyền tự do cơ bản như tự do ngôn luận, lập hội, tụ tập, đi lại và tôn giáo mà không bị phân biệt về chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc hoặc giới tính. Quyền tham gia các nghiệp đoàn tự do là một điều kiện cần thiết của một xã hội và nền kinh tế tự do. Do vậy, các báo cáo đánh giá các quyền của người lao động được quốc tế công nhận, bao gồm quyền lập hội, quyền tổ chức và thương lượng tập thể, cấm lao động ép buộc hoặc cưỡng bức, tình trạng sử dụng lao động trẻ em và độ tuổi tối thiểu đối với lao động trẻ em và các điều kiện làm việc có thể chấp nhận.

Ban biên tập Báo cáo Quốc gia thuộc Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động bao gồm: Tổng Biên tập: Cynthia R. Bunton; Cố vấn Cao cấp: E. Michael Southwick, Michael E. Parmly, J. Scott Carpenter, Monica Vegas Kladakis, Elizabeth Dugan; Biên tập viên chính: Dan Dolan, Stan Ifshin, Jennifer M. Pekkinen, Kimber Shearer; Biên tập viên: Amanda K. Allen, Sandra Archer, Jonathan Bemis, Christopher R. Bornhorst, Frank B. Crump, Kathleen Daly, Jeanette Davis, Julie Eadeh, Sarah Finch, Joan Garner, Saba Ghori, Heather Glick, Judith Greenspan, Jerome Hoganson, Gabrielle Hotung-Davidsen, Ann Marie Jackson, Kari Johnstone, Jehan S. Jones, Sandra J. Murphy, Peter Neisuler, Kathryn Northrop, Sarah Fox Ozkan, Donald E. Parker, Gary V. Price, Ereni Roess, Lange Schermerhorn, Rebecca A. Schwalbach, John Sheerin, James C. Todd; Trợ lý biên tập: Ken Audroue, David Abramson, Ralph D. Anske, Kelly W. Bryant, Deborah J. Cahalen, Patricia A. Davis, Douglas B. Dearborn, Thomas F. Farr, Carol G. Finerty, Amy E. Gadsden, Jean M. Geran, Thomas J. Grubisha, Patrick Harvey, Nancy M. Hewett, Sandra Hodgkinson, Victor Huser, Robert P. Jackson, Jeffrey M. Jamison, Janet L. Mayland, Peter Mulrean, Michael Orona, Susan O'Sullivan, Richard J. Patard, Gianni F. Paz, Maria B. Pica, LeRoy G. Potts, Lynn M. Sicaide, Wendy B. Silverman, Mary T. Sullivan, Danika Walters, George M. White; Trợ lý Ban biên tập: Lena Auerbach, Judith R. Baroody, Jarrett Basedow, Marianne Biron, Sally I. Buikema, Melanne Civic, Tatiana C. Gfoeller-Volkoff, Sondra Govatski, Jessie M. Harpole, Gabrielle Hoosein, Amy McKee, Ryan McMillan, Derek Teeter; Hỗ trợ Kỹ thuật: Daniel J. Bowens, Mitchell R. Brown, Anthony Felder, Linda C. Hayes, Celine A. Neves, Tanika N. Willis.

## INTRODUCTION

### Country Reports on Human Rights Practices - 2002 Released by the Bureau of Democracy, Human Rights, and Labor March 31, 2003

Spreading democratic values and respect for human rights around the world is one of the primary ways we have of advancing the national security interests of the United States. The defense of liberty is both an expression of our ideals and a source of strength that we have drawn on throughout our history. Democratic values have also been at the heart of America's most enduring and effective alliances, partnerships which continue to help us meet the challenges of tyranny and deprivation.

The U.S. Constitution aims to "secure the blessings of liberty to ourselves and our posterity." We realize that liberty is not a finished product, and that the course set out for us by our Constitution requires vigilance. Our history is a narrative of a nation confronting and overcoming obstacles to freedom, and generations to come will also undoubtedly face the question of how to fulfill the promise of our founding documents.

The Country Reports on Human Rights Practices reflect America's diligence in the struggle to expand freedom abroad. Together with past reports, and reports to come, this compendium is a snapshot of the global state of human rights that depicts work in progress and points the way to future tasks. It is a statement of our fundamental belief that human rights are universal; they are indigenous to every corner of the world, in every culture and in every religious tradition.

### Human Rights and National Security

Governments that rule by force and use violence against their own people often threaten and intimidate their neighbors. Driven by shaky legitimacy, these regimes rule by iron fist, putting their people and neighbors at the mercy of the cruel logic of repression. In an age when the destructive capacities of brutal regimes exceed national and even regional boundaries, addressing human rights violations – whether episodic or systemic – becomes imperative to the assurance of security throughout the international community. On a smaller scale, governments that breach their constitutional obligations and the rule of law place their societies' well-being at risk in their pursuit of stability.

The Country Reports on Human Rights Practices call attention to patterns and instances of violations of basic human rights as recognized in such fundamental documents as the Universal Declaration of Human Rights, adopted by the United Nations in 1948. They serve as the starting point – not the end – of U.S. policy to advance human rights around the world. The Reports are one of the most significant tools available to the U.S. Government to help determine foreign policy strategies that promote the development of democratic systems and principles, and remedy abuse and disregard for human rights. As President Bush declared in his January 2003 State of the Union address, "We will not permit the triumph of violence in the affairs of men – free people will set the course of history."

Governments can violate rights and punish people for exercising freedoms, but they cannot extinguish the inherent rights of all human beings. People who dare to dream of freedom are setting the course of history not only in democratic societies, but also in the repressive regimes under which many live.

### d. Tình hình lao động trẻ em và độ tuổi đi làm tối thiểu

Luật Lao động cấm hầu hết lao động trẻ em nhưng cho phép ngoại lệ đối với một số loại công việc. Luật đề ra độ tuổi đi làm tối thiểu là 18 nhưng các doanh nghiệp có thể thuê trẻ em tuổi từ 15 đến 18 nếu công ty đó có giấy phép đặc biệt của phụ huynh và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (MOLISA). Tuy nhiên, điều tra được công bố rộng rãi năm 2001 của MOLISA cho thấy khoảng 40.000 trẻ tuổi từ 8 đến 14 làm việc bán hay toàn thời gian vi phạm Luật Lao động. Con số này có thể còn thấp vì nhiều trẻ em làm việc trong các cơ sở không chính thức như các nông trang hay doanh nghiệp gia đình không thuộc phạm vi của Luật Lao động.

Theo luật giới chủ phải đảm bảo công nhân dưới 18 tuổi không làm những công việc nguy hiểm hay có hại cho sự phát triển thể chất và trí tuệ. Những nghề bị cấm được nêu trong Luật Lao động. Luật này cho phép trẻ em đăng ký tại các trung tâm đào tạo thương mại, một hình thức đào tạo hướng nghiệp, trên 13 tuổi. Trẻ em có thể làm việc tối đa bảy giờ một ngày và 42 giờ một tuần và phải được chăm sóc y tế đặc biệt. Chính quyền không có đủ ngân sách để đảm bảo thực thi các quy định về lao động trẻ em. Viện trợ quốc tế cũng nhằm giải quyết vấn đề lao động trẻ em.

Có tin cho biết các doanh nghiệp, kể cả các công ty đầu tư nước ngoài, đã phát hiện ra công nhân chưa đủ tuổi của mình. Theo các nguồn tin tin cậy, điều này xảy ra khi trẻ em trình giấy chứng minh giả thường mượn của người lớn trong gia đình. Khi bị phát hiện chúng sẽ mất việc nhưng nhiều trường hợp các công ty trả tiền cho chúng đi học và hứa sẽ tái tuyển dụng khi chúng đủ tuổi.

Ở nông thôn, trẻ em làm việc chủ yếu trong các trang trại gia đình và trong các hoạt động nông nghiệp khác. Đôi khi chúng bắt đầu làm việc từ sáu tuổi và đến 15 tuổi sẽ lao động như người lớn. Ở thành phố, trẻ em cũng làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ của gia đình. Di cư từ nông thôn lên thành thị làm trầm trọng thêm vấn đề này.

Các quan chức chính phủ có quyền phạt và nếu vi phạm Luật Hình sự, có quyền truy tố giới chủ vi phạm luật Lao động Trẻ em. Trong khi cam kết các nguồn lực hạn chế để thực thi hiệu quả luật này để đảm bảo an toàn lao động cho trẻ em, đặc biệt trẻ em làm việc trong hầm mỏ và đi ở, Chính phủ phát hiện một số trường hợp bóc lột trẻ em, giải phóng cho chúng và phạt chủ thuê.

Tháng 6/2001, Chính phủ đưa ra Kế hoạch Hành động Quốc gia thực hiện Công ước 182 của ILO về những hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất và đã thông qua tháng 11/2000. Hơn nữa, có một bộ phận về lao động trẻ em được thành lập trong MOLISA. Việt Nam cũng tham gia một dự án của ILO về buôn bán trẻ em ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Luật cấm lao động trẻ em cưỡng bức và giam hãm; tuy nhiên hàng nghìn trẻ em bị bóc lột và bị buôn bán ở cả trong và ngoài nước vì mục đích bóc lột tình dục (xem Phần 6.f.).

### e. Những điều kiện làm việc có thể chấp nhận được

Luật Lao động yêu cầu Chính phủ phải đề ra mức lương tối thiểu được điều chỉnh do lạm phát và các thay đổi kinh tế khác. Mức lương tối thiểu chính thức hàng tháng tại các công ty liên doanh là 45 đô-la Mỹ (674.820 đồng) ở Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, và 40 đô-la Mỹ (599.840 đồng) ở những nơi khác. Chính phủ có thể tạm thời miễn cho một số liên doanh phải trả mức lương tối thiểu này trong những tháng hoạt động đầu tiên của doanh nghiệp ở những vùng xa xôi, nhưng mức lương tối thiểu trong trường hợp này không được thấp hơn 30 đô-la Mỹ (449.880 đồng). Mức lương tối thiểu hàng tháng chính thức 12 đô-la Mỹ (180.000 đồng) đối với các doanh nghiệp khác là không đủ cho công nhân và gia đình có một mức sống đáng hoàng. Tuy nhiên, các do-



special permission from their parents and the MOLISA. However, a widely-publicized 2001 MOLISA survey found that about 40,000 children between the ages of 8 and 14 years worked part-time or full-time in violation of the Labor law. That estimate may be low, since many more children worked in the informal sector, usually on family farms or family businesses not within the scope of the Labor Law.

By law an employer must ensure that workers under 18 years of age do not undertake hazardous work or work that would harm their physical or mental development. Prohibited occupations are specified in the Labor Law. The Labor Law permits children to register at trade training centers, a form of vocational training, from 13 years of age. Children may work a maximum of 7 hours per day and 42 hours per week and must receive special health care. Authorities did not have sufficient resources to ensure enforcement of child labor regulations. International donor assistance targeted the problem of child labor.

There were reports that enterprises, including companies with foreign investment, have discovered underage workers in their employ. According to reliable sources, this occurred when the child workers presented false identity documents, frequently borrowed from older family members. Once discovered the children lost their jobs, but in many cases the companies paid for their schooling and promised to reemploy them once they were of age.

In rural areas, children worked primarily on family farms and in other agricultural activities. In some cases they began work as young as 6 years of age and were expected to work as adults by the time they were 15 years of age. In urban areas, children also may work in family-owned small businesses. Migration from rural to urban settings has exacerbated the child labor problem.

Government officials have the power to fine and, in cases of Criminal Code violations, prosecute employers who violate child Labor Laws. While the Government committed insufficient resources to effectively enforce laws providing for children's labor safety, especially for children working in mines and as domestic servants, it detected some cases of child exploitation, removed the children from the exploitative situations, and fined the employers.

In June 2001, the Government tabled a National Plan of Action implementing ILO Convention 182 on worst forms of child labor, which it had ratified in November 2000. In addition, a child labor unit was established within MOLISA. The country also participated in an ILO project on child trafficking in the Mekong region.

The law prohibits forced and bonded labor by children; however, thousands of children worked in exploitative situations and were trafficked both domestically and internationally for the purpose of sexual exploitation (see Section 6.f.).

#### **e. Acceptable Conditions of Work**

The Labor Law requires the Government to set a minimum wage, which is adjusted for inflation and other economic changes. The official monthly minimum wage for foreign-investment joint ventures was \$45 (674,820 dong) in Hanoi and HCMC, and \$40 (599,840 dong) elsewhere. The Government can exempt temporarily certain joint ventures from paying the minimum wage during the first months of an enterprise's operations or if the enterprise is located in a very remote area, but the minimum wage in these cases can be no lower than \$30 (449,880 dong). The official monthly minimum wage of \$12 (180,000 dong) outside the foreign-invested joint venture sector was inadequate to provide a worker and family with a decent standard of living. However, state-owned enterprises consistently paid more than that minimum. The number of workers who received government-subsidized housing was decreasing. However, many workers received bonuses and supplement incomes by engaging in entrepreneurial activities and households often included more than one wage earner. A 2001 ILO study found that minimum wage requirements were applied well in all sectors, with the exception of smaller private sector enterprises. However, there were a number of media reports citing incidences of violations of minimum wage requirements by companies with foreign investment.

## **GIỚI THIỆU**

### **Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền năm 2002 Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động Ngày 31/3/2003**

Phổ biến các giá trị dân chủ và tôn trọng nhân quyền trên toàn thế giới là một trong những biện pháp căn bản mà chúng ta đang thực hiện để thúc đẩy các quyền lợi về an ninh quốc gia của Hoa Kỳ. Việc bảo vệ quyền tự do vừa là sự thể hiện các lý tưởng của chúng ta, vừa là nguồn sức mạnh mà chúng ta có được trong suốt lịch sử của đất nước chúng ta. Các giá trị dân chủ đã là vấn đề trung tâm của các liên minh lâu bền và hiệu quả nhất của Hoa Kỳ, những sự hợp tác này vẫn tiếp tục giúp chúng ta đối mặt với các thách thức của sự bạo ngược và chiếm đoạt.

Hiến pháp Hoa Kỳ hướng tới việc "đảm bảo những giá trị tốt đẹp của tự do cho chúng ta và cho các thế hệ sau này". Chúng ta hiểu rằng tự do không phải là một sản phẩm hoàn hảo và con đường mà Hiến pháp của chúng ta đặt ra đòi hỏi phải có sự xem xét cẩn trọng. Lịch sử của chúng ta là một câu chuyện về một quốc gia phải đối mặt và vượt qua những trở ngại để đến với tự do, và các thế hệ sau này chắc chắn cũng phải trả lời câu hỏi là làm thế nào để thực hiện lời hứa trong những văn bản từ thời lập quốc của chúng ta.

Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền phản ánh sự tích cực của Hoa Kỳ trong cuộc đấu tranh để mở rộng quyền tự do ở nước ngoài. Cùng với những báo cáo trước đây và những báo cáo trong các năm tới, bản báo cáo này phác họa toàn cảnh về tình hình nhân quyền trên toàn cầu, chỉ ra những công việc đang tiến triển và những nhiệm vụ trong thời gian tới. Chúng tôi tin tưởng vững chắc rằng các quyền con người là có tính phổ biến; chúng tồn tại như vốn có ở khắp nơi trên thế giới, ở mọi nền văn hóa và trong mọi truyền thống tôn giáo.

#### **Nhân quyền và an ninh quốc gia**

Các chính phủ cai trị bằng sức mạnh và sử dụng bạo lực chống lại chính người dân của họ thường là mối đe dọa và lo ngại cho các nước láng giềng. Do tính hợp pháp không vững chắc, những chế độ này cai trị bằng quả đấm thép, buộc người dân trong nước và các nước láng giềng phải khuất phục trước sự đàn áp bạo tàn. Trong một thời đại mà khả năng hủy diệt của các chế độ tàn bạo vượt quá biên giới quốc gia và thậm chí cả ranh giới khu vực, việc giải quyết các vi phạm nhân quyền - dù là tế hoặc có hệ thống - trở thành cấp bách để đảm bảo an ninh cho toàn bộ cộng đồng quốc tế. Ở quy mô nhỏ hơn, các chính phủ không tôn trọng các nghĩa vụ theo hiến pháp và pháp quyền sẽ đe dọa đến lợi ích của đất nước họ trong khi đi tìm sự ổn định.

Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền đòi hỏi phải có sự lưu tâm đến các loại vi phạm và các trường hợp vi phạm các quyền cơ bản của con người được ghi nhận trong các văn bản chính thống như Tuyên bố chung về Quyền con người được Liên Hợp Quốc thông qua vào năm 1948. Những văn bản này là xuất phát điểm - không phải là dấu chấm hết - của chính sách thúc đẩy nhân quyền của Hoa Kỳ trên toàn thế giới. Báo cáo này là một trong những công cụ quan trọng nhất mà Chính phủ Hoa Kỳ hiện có để giúp quyết định các chiến lược về chính sách ngoại giao trong việc thúc đẩy sự phát triển của các hệ thống và nguyên tắc dân chủ và khắc phục việc lạm dụng và không tôn trọng nhân quyền. Tổng thống Bush đã tuyên bố trong Thông điệp Liên bang vào tháng 1/2003 "Chúng ta sẽ không cho phép sự ngự trị của bạo lực trong các vấn đề về con người - tiến trình lịch sử sẽ được quyết định bởi những con người tự do".

\* Cuba is a place where human rights are violated every day, but the Varela Project, organized by Oswaldo Payá, has proven a powerful tool for Cubans to express their yearning for fundamental freedoms. Marta Beatriz Roque's Assembly to Promote Civil Society is providing another avenue for Cubans to express their desires for change. These and other efforts by the opposition movement are incrementally eroding the Cuban regime's grip on power and oppression.

\* In Burma, even after years of on-and-off political arrest, harassment and constant surveillance, Aung San Suu Kyi is still wholly committed to bringing democracy and a humane rule of law to the Burmese people. Her tremendous strength of character stands boldly in the face of the military regime's disregard for human rights and democracy, a disregard that extends to abuses such as extrajudicial killings, rapes, disappearances, forced labor and forced relocations.

Their courage points the way to improving human rights – on paths that are as diverse as the countries where they live. U.S. policy is based on supporting individuals and groups committed to following universally accepted paths to freedom, equal protection, due process and the rule of law.

Promoting democratic governance is and will remain the best way to ensure protection of human rights. The United States recognizes that a world composed of democracies will better protect our long-term national security than a world of authoritarian or chaotic regimes. A democratic form of government fosters the rule of law, open markets, more prosperous economies and better-educated citizens and ultimately a more humane, peaceful and predictable world.

### **The Year in Review: Human Rights, Democracy and Labor**

Institutional changes: In Asia, democratic politics continued to develop in East Timor, with the ratification of a constitution, election of a president, and efforts to establish governance based on the rule of law and human rights protections. Taiwan's strides were also notable, with consolidation and improvement of civil liberties catching up to its free and open electoral system.

The push to meet European Union entry requirements resulted in positive human rights developments in aspirant countries. Turkey passed extensive human rights reform packages that covered a broadening of laws on freedom of speech, political activity and association, and fair trial. At the same time torture, although illegal, was still a serious problem and restrictions on freedom of the press remained.

Other positive developments in Europe included the first general elections in Bosnia and Herzegovina to be conducted by local (not international) authorities since the Dayton Peace Accords. Macedonia also reaffirmed the strength of its democracy through peaceful elections while its parliament laid the legal groundwork for improving civil and minority rights by completing nearly all of the constitutional and legislative actions related to the Framework Agreement.

In the Middle East, several positive steps were taken. In May, the first open municipal council elections were held in Bahrain, and in October women joined men in exercising their right to vote for the first time in nearly 30 years to elect a national parliament. Morocco saw its first open elections in September, and in Qatar, a new constitution has been drafted and municipal elections are scheduled for April 2003. Female candidates will participate for the second time.

hội đồng trọng tài lao động cấp tỉnh lên tòa án nhân dân cấp tỉnh hay đình công. Do quá trình này rất lâu và các cơ quan giải quyết tranh chấp cần thiết ở nhiều tỉnh và địa phương chưa được thành lập nên hầu hết các cuộc đình công bị coi là bất hợp pháp.

Báo chí địa phương đưa tin có ít nhất 79 vụ đình công trong năm qua. Trong số này, 37 vụ chống lại các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, 40 vụ tại các doanh nghiệp tư nhân trong nước và hai vụ trong các công ty quốc doanh. Những nguồn tin khác cho biết có tới 14 vụ ở các công ty quốc doanh. Năm 2001, 73 vụ đình công nổ ra, tăng ba vụ so với năm trước. Các công ty đầu tư nước ngoài có 40 vụ, các công ty tư nhân trong nước trong 21 vụ và các công ty nhà nước 12 vụ. Tuy các vụ này nói chung không theo quy trình hòa giải và phân xử và do đó không có tính hợp pháp nhưng Chính phủ vẫn bỏ qua và không có hành động nào chống lại những người đình công. Dù VGCL hay các công đoàn trực thuộc không chính thức chấp nhận những cuộc đình công này nhưng VGCL cấp tỉnh và địa phương không chính thức ủng hộ đa số các cuộc đình công. Luật Lao động cấm trả thù người đình công và không có tin tức nào về trả thù. Trong một số trường hợp, Chính phủ kỷ luật giới chủ vì hành động bất hợp pháp dẫn đến đình công.

Luật Lao động cấm đình công trong 54 ngành nghề kinh doanh phục vụ công cộng hay được Chính phủ coi là quan trọng đối với quốc phòng và kinh tế quốc dân. Có một nghị định nêu rõ các doanh nghiệp liên quan đến: sản xuất điện, bưu chính viễn thông, đường sắt, hàng hải và hàng không, ngân hàng, công chính, và công nghiệp khí đốt và dầu mỏ. Luật cũng trao Thủ tướng quyền ngăn cản những cuộc đình công được coi là có hại cho nền kinh tế quốc dân hay an ninh công cộng.

Luật này cũng điều chỉnh cả số lượng ngày càng tăng các khu chế xuất và khu công nghiệp. Có tin đồn cho rằng Chính phủ thực hiện luật lao động trong phạm vi các khu này triệt để hơn là bên ngoài.

### **c. Cấm sử dụng lao động cưỡng bức hay giam hãm**

Luật Lao động cấm tất cả các hình thức lao động cưỡng bức và giam hãm, kể cả lao động trẻ em; tuy nhiên các nguồn tin cho biết hàng nghìn trẻ em làm việc trong điều kiện bị bóc lột (xem Phần 6.d.). Một số phụ nữ bị ép làm mại dâm (xem Phần năm và 6.f.). Nghiên cứu lao động trẻ em ở TP Hồ Chí Minh cho thấy một số cha mẹ của các gia đình nghèo có những "thỏa thuận miệng" với giới chủ và buộc trẻ đi làm; lương của trẻ em được gửi trực tiếp cho cha mẹ.

Chính phủ không sử dụng lao động tù nhân không có bồi thường; tuy nhiên, tù nhân thường được yêu cầu làm việc với mức thù lao rất ít hay không có thù lao. Họ sản xuất lương thực và các hàng hóa khác sử dụng trực tiếp trong tù hay bán ở chợ địa phương để mua đồ dùng cho tù nhân. Các quan chức nói rằng trẻ vị thành niên trong các Trung tâm Giáo dục và Nuôi dưỡng có chức năng như các trường cải tạo hay trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên được giao việc vì "mục đích giáo dục" và không có thu nhập.

Một nghị định của Chính phủ yêu cầu tất cả người lớn từ 18 đến 45 tuổi đối với nam và 18 đến 35 tuổi với nữ phải lao động công ích 10 ngày một năm. Tuy nhiên nghị định cho phép công dân không phải thực hiện nghĩa vụ này nếu có hình thức thay thế hay trả một khoản lệ phí nhỏ. Trong khi một số người cáo buộc rằng lao động này được tuyển để xây dựng đường cao tốc Hồ Chí Minh, Chính phủ đã ban hành một nghị định tháng 10/2000 tạo hiệu lực pháp lý cho chính sách hiện hành là tất cả lao động trong dự án này đều phải tự nguyện và có trả lương.

resolution bodies in many provinces and localities have never been established, nearly every strike is considered illegal.

The local press reported at least 79 strikes during the year. Of these, 37 were against foreign-invested enterprises, 40 involved domestic private enterprises, and 2 affected state-owned firms. Other sources reported 14 strikes against state-owned firms. In 2001, 73 strikes occurred, an increase of three over the previous year. Foreign-invested enterprises experienced 40 incidences, domestic private enterprises were affected by 21 strikes, and state-owned firms experienced 12 strikes. Although strikes typically did not follow the authorized conciliation and arbitration process, and thus were of questionable legality, the Government tolerated them and took no action against the strikers. Although the VGCL or its affiliate unions did not sanction these strikes officially, the local and provincial levels of the VGCL unofficially supported many of them. The Labor Law prohibits retribution against strikers, and there were no reports of retribution. In some cases, the Government disciplined employers for illegal practices that led to strikes.

The Labor Law prohibits strikes in 54 occupational sectors and businesses that serve the public or are considered by the Government to be important to the national economy and defense. A subsequent decree defined these enterprises to be those involved in: electricity production; post and telecommunications; railway, maritime, and air transportation; banking; public works; and the oil and gas industry. The law also grants the Prime Minister the right to suspend a strike considered detrimental to the national economy or public safety.

The same labor laws as in the rest of the country govern the growing number of export processing zones and industrial zones. There is anecdotal evidence that the Government enforced labor laws more actively in the zones than outside them.

### **c. Prohibition of Forced or Bonded Labor**

The Labor Law prohibits all forms of forced and bonded labor, including such labor by children; however, there were reports that thousands of children worked in exploitative situations (see Section 6.d.). Some women were coerced into prostitution (see Sections 5 and 6.f.). A study of child labor in HCMC found cases in which parents in poor families entered into "verbal agreements" with employers, who put their children to work; the children's salaries were sent directly to the parents.

The Government denied the use of prison labor without compensation; however, prisoners routinely were required to work for little or no pay. They produced food and other goods used directly in prisons or sold on local markets reportedly to purchase items for prisoners. Officials said that juveniles in Education and Nourishment Centers, which function much as reform schools or juvenile detention centers do elsewhere, were assigned work for "educational purposes" that does not generate income.

A government ordinance requires all adult citizens between 18 and 45 years of age for men and between 18 and 35 years of age for women to perform 10 days of annual public labor. However, the ordinance permits citizens to excuse themselves from this obligation by finding a substitute or paying a marginal fee. While some have alleged that such laborers were recruited to construct the Ho Chi Minh Highway, the Government issued a decree in October 2000 that gave the force of law to its existing policy that all labor on this project must be voluntary and paid.

### **d. Status of Child Labor Practices and Minimum Age for Employment**

The Labor Law prohibits most child labor but allows exceptions for certain types of work. It sets the minimum age for employment at 18 years of age, but enterprises may hire children between the ages of 15 and 18 if the firm obtains

Các chính phủ có thể vi phạm các quyền con người và trừng phạt người dân thực hiện các quyền tự do, nhưng họ không thể tước đoạt những quyền vốn có của toàn nhân loại. Những người dám mơ ước về tự do đang quyết định tiến trình lịch sử không chỉ ở các xã hội dân chủ mà còn ở các chế độ áp bức trong đó nhiều người đang sống.

\* Cuba là một nơi mà nhân quyền bị vi phạm hàng ngày nhưng Dự án Varela, do Oswaldo Payá tổ chức thực hiện đã chứng tỏ là một công cụ mạnh mẽ đối với người dân Cuba để bày tỏ mong ước của họ về các quyền tự do cơ bản. Tổ chức Tập hợp vì Nền Xã hội Dân sự của Marta Beatriz Roque là một cách khác để người dân Cuba thể hiện khát vọng muốn có sự thay đổi. Những nỗ lực như vậy của phong trào đối lập đang ngày càng làm suy yếu quyền lực và sự đàn áp của chế độ hiện nay ở Cuba.

\* Tại Miến Điện, dù đã nhiều năm sau các vụ bắt giữ, quấy rối chính trị và thảm vắn thường xuyên, Aung San Suu Kyi vẫn hết lòng cam kết mang lại nền dân chủ và pháp quyền vì nhân sinh nhân văn cho người dân Miến Điện. Bản lĩnh tuyệt vời đã giúp bà đứng vững trước sự chà đạp nhân quyền và dân chủ của chế độ quân sự, một sự chà đạp với những vụ vi phạm như giết hại không qua xét xử, hãm hiếp, mất tích, lao động ép buộc và buộc phải di chuyển chỗ cư trú.

Sự can đảm của họ chỉ ra con đường để thúc đẩy nhân quyền - theo những cách thức đa dạng tùy thuộc vào tình hình ở đất nước mà họ sinh sống. Chính sách của Hoa Kỳ dựa vào việc ủng hộ những cá nhân và các nhóm, cam kết đi theo những con đường đã được sự chấp nhận chung của thế giới nhằm đạt được quyền tự do, bình đẳng trước pháp luật và sự xét xử hợp pháp.

Thúc đẩy nền quản lý dân chủ đang và sẽ là phương cách tốt nhất để đảm bảo nhân quyền. Hoa Kỳ công nhận rằng một thế giới được tạo lập bởi các dân chủ sẽ bảo vệ nền an ninh quốc gia của chúng ta một cách vững chắc hơn là một thế giới của các chế độ độc tài và hỗn loạn. Một hình thức chính phủ dân chủ sẽ thúc đẩy pháp quyền, mở cửa thị trường, các nền kinh tế thịnh vượng hơn, các công dân được giáo dục tốt hơn và trên hết là một thế giới vị nhân sinh, hòa bình và có tương lai.

### **Nhận xét về nhân quyền, dân chủ và lao động trong năm**

Các thay đổi về định chế: Tại châu Á, nền chính trị dân chủ tiếp tục phát triển ở Đông Timor, với sự phê chuẩn một bản hiến pháp, bầu tổng thống và những nỗ lực nhằm xây dựng một nền quản lý dựa trên pháp quyền và bảo vệ nhân quyền. Những bước tiến ở Đài Loan cũng đáng lưu ý, với việc củng cố và cải thiện các quyền tự do dân sự để theo kịp với hệ thống bầu cử tự do và cởi mở của họ.

Trước những đòi hỏi phải đáp ứng các yêu cầu khi gia nhập Liên minh châu Âu, đã xuất hiện những bước tiến tích cực về nhân quyền ở các nước đang xin gia nhập EU. Thổ Nhĩ Kỳ đã phê chuẩn một cuộc cải cách toàn diện về nhân quyền trong đó có việc mở rộng các luật lệ về tự do ngôn luận, hoạt động chính trị, lập hội và xét xử công bằng. Mặc dù là bất hợp pháp nhưng việc tra tấn hiện vẫn còn là một vấn đề nghiêm trọng và vẫn còn tồn tại một số cấm đoán đối với việc tự do báo chí.

Những diễn biến tích cực khác ở châu Âu bao gồm các cuộc tổng tuyển cử đầu tiên ở Bosnia và Herzegovina được chính quyền địa phương (không phải là quốc tế) thực hiện kể từ khi ký kết Hiệp định Hòa bình Dayton. Macedonia cũng tái khẳng định sức mạnh của nền dân chủ của họ thông qua các cuộc bầu cử hòa bình trong khi Quốc hội bắt đầu xây dựng nền móng pháp lý cho việc cải thiện các quyền dân sự và các quyền của người thiểu số bằng cách hoàn thiện gần như tất cả các hoạt động được hiến pháp và pháp luật qui định có liên quan đến Thỏa thuận Khung.

In Russia, a new Criminal Procedure Code that took effect in July permitted for the first time the application of existing Constitutional provisions that only upon a judicial decision could individuals be arrested, taken into custody or detained. The changes appeared to be having an effect on police, prosecutorial behavior and the judicial system, although there were reports of non-compliance in some regions.

The Chinese also continued to carry out some structural reforms in the areas of the rule of law and democracy. Direct elections at the village level took place in several provinces and pressure to move them to higher levels grew. Economic reform has led to legal reform, and legislatures continued experimenting with public hearings to incorporate public opinion into policy.

Political rights: In 2002 six nations in the western hemisphere – The Bahamas, Bolivia, Brazil, Colombia, Costa Rica and Jamaica – held elections for their chief of state or government. The Organization of American States, which adopted a democracy charter in 2001, put its collective commitment into action in 2002 with vigorous efforts to resolve the political crisis in Venezuela.

In Africa, Kenya's free election and peaceful transfer of power in December signaled hope for the consolidation of democratic politics there. A political crisis during the first half of 2002 in Madagascar was eventually resolved, and legislative elections were held. In Swaziland, respect for rights and rule of law took steps backward with a government declaration that it would not abide by court decisions.

In 2002 China continued to commit serious human rights abuses in violation of international human rights instruments and at year's end, a spate of arrests of political dissidents and the imposition of the death sentence on two Tibetans, the continued detentions of Rebiya Kadeer, Wang Youcai, Qin Yongmin and others, and restrictions on religious freedom and repression of some ethnic minorities were particularly troubling.

Zimbabwe's government has used a systematic campaign of violence and intimidation against stated and perceived supporters of the opposition, even to the extent of routinely and publicly denying food to these individuals. The Government manipulated the composition of the courts and repeatedly refused to abide by judicial decisions, which undermined the judiciary.

In Eurasia, several republics of the former Soviet Union resisted positive change. In Turkmenistan the human rights situation deteriorated markedly after an attack on President Niyazov's motorcade in November, leading to serious violations of due process under the law including widespread arrests and forced evictions of suspects' families, use of torture, threats of rape and summary trials. In Kazakhstan the government's poor human rights record worsened, including selective prosecution of opposition leaders and a pattern of media harassment suggesting an attempt to silence media critics. While there were positive steps in the first half of 2002, such as registration of the first human rights NGO and abolition of prior censorship of the media in Uzbekistan, there were also setbacks that are a cause of concern, including at least four deaths in detention due to torture. The Kyrgyz Republic held a regional by-election in October, judged by independent monitoring groups to be marred by irregularities such as multiple voting and lax standards of voting eligibility. Harassment of media and civil society continued and police killed six unarmed protesters.

Pakistan's military regime began the process of restoring elected civilian governance at the national and provincial level in October. Observers deemed the elections to be flawed, but the new government seems reasonably representative.

## **PHẦN 6: QUYỀN CỦA CÔNG DÂN**

### **a. Quyền lập hội**

Công nhân không được tự do tham gia hay lập hội theo ý muốn. Công đoàn do Đảng kiểm soát và chỉ có sự độc lập trên danh nghĩa. Tất cả các hội phải được chấp thuận và phải trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (VGCL) do Đảng kiểm soát. VGCL tuyên bố đại diện cho 95% công nhân viên nhà nước và 90% công nhân trong các công ty quốc doanh. Tuy nhiên, mức công đoàn hóa của toàn bộ lực lượng lao động là 10%. Khoảng 500.000 công đoàn viên làm việc trong khu vực tư nhân, kể cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đại đa số lực lượng lao động sống ở nông thôn, tham gia vào công việc đồng áng quy mô nhỏ, và không tham gia công đoàn. VGCL khẳng định chính quyền không truy tố những vi phạm Luật Lao động. Lãnh đạo công đoàn có tiếng nói trong các quyết định quan trọng như sửa đổi luật lao động, xây dựng mạng lưới an sinh xã hội, và đề ra các tiêu chuẩn y tế, an toàn và mức lương tối thiểu.

Tuy Luật Lao động khẳng định tất cả các công đoàn của doanh nghiệp và nghiệp vụ đều trực thuộc VGCL nhưng trên thực tế hàng trăm "hiệp hội lao động" không trực thuộc được tổ chức tại nhiều doanh nghiệp tư nhân và trong các ngành nghề như taxi, xe ôm và xích lô, đầu bếp, và khuôn vác ở chợ. Chính phủ và tổ chức nước ngoài như ILO và các tổ chức khác của Liên Hợp Quốc hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo cho Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (MOLISA), Sở Lao động cấp tỉnh và VGCL. Từ năm 1995, MOLISA đã tổ chức hàng trăm khóa đào tạo về Luật Lao động cho nhân viên và giám đốc doanh nghiệp. ILO và Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc hợp tác trong chương trình hỗ trợ kỹ thuật dài hạn nhằm tăng cường việc thực thi Luật Lao động.

Các công đoàn riêng lẻ về mặt luật pháp không được tự do trực thuộc, gia nhập hay tham gia vào các tổ chức lao động quốc tế, và trên thực tế họ cũng không làm như vậy. Tuy nhiên, VGCL có quan hệ với 95 tổ chức lao động ở 70 nước và chủ tịch của VGCL đi công tác nước ngoài kể cả các nước công nghiệp để bàn về các vấn đề lao động.

### **b. Quyền được tổ chức và thương lượng tập thể**

Theo luật, công đoàn cấp tỉnh hay thành phố của VGCL có trách nhiệm tổ chức công đoàn trong vòng sáu tháng sau khi thành lập bất kỳ một doanh nghiệp mới nào có từ năm nhân viên trở lên nếu như công nhân chưa làm điều này. Ban quản lý theo luật phải chấp thuận và hợp tác với các công đoàn này. Luật Lao động trao quyền cho các công đoàn trực thuộc VGCL quyền thương lượng tập thể đại diện cho công nhân. Trong những năm gần đây, thương lượng tập thể đã trở nên quan trọng hơn. Nhiều hợp đồng đã được thương lượng chấm dứt việc gia hạn hàng năm và các hợp đồng nhiều năm đã trở nên phổ biến hơn bất chấp sự phản đối ban đầu của các công ty nước ngoài. Trong những năm gần đây, các nhà lãnh đạo công đoàn đã tăng số lượng các vấn đề về việc làm trong các thỏa thuận thương lượng tập thể. Những vấn đề trước đây không được đưa vào hợp đồng như làm việc trong ngày Chủ nhật giờ đã được nêu rõ để các công ty không thể buộc công nhân phải làm việc vào ngày này. Kể từ khi Việt Nam từ bỏ kế hoạch hóa tập trung, các động lực thị trường đã đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc định giá tiền lương. Luật Lao động cấm việc phân biệt các công đoàn và cấm giới chủ chống lại công nhân thành lập công đoàn.

Luật Lao động quy định quyền đình công nếu công nhân tuân theo quá trình hòa giải và phân xử được quy định. Luật yêu cầu ban quản lý và công nhân trước hết cố gắng giải quyết tranh chấp lao động thông qua hội đồng hòa giải lao động của bản thân doanh nghiệp đó. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp không có hội đồng này hay nếu hội đồng không thể giải quyết được tranh chấp lao động thì tranh chấp đó được chuyển đến tòa án lao động ở cấp quận hay tỉnh. Các công nhân có thể kiện trực tiếp lên hệ thống tòa án nhân dân nhưng trong hầu hết trường hợp chỉ sau khi hòa giải không mang lại kết quả. Công đoàn có quyền khiếu nại các quyết định của

## **Section 6 Worker Rights**

### **a. The Right of Association**

Workers are not free to join or form unions of their choosing. Trade unions are controlled by the Party and have only nominal independence. All unions must be approved by and must affiliate with the party-controlled Vietnam General Confederation of Labor (VGCL). The VGCL claimed that it represented 95 percent of public sector workers and 90 percent of workers in state-owned enterprises. However, the overall level of unionization of the workforce was 10 percent. Approximately 500,000 union members worked in the private sector, including enterprises with foreign investment. The vast majority of the work force lived in rural areas, engaged in small-scale farming, and was not unionized. The VGCL asserted that authorities did not prosecute some violations of the Labor Law. Union leaders influenced key decisions, such as the amendment of labor legislation, development of social safety nets, and the setting of health, safety, and minimum wage standards.

While the Labor Law states that all enterprise-level and professional trade unions are affiliated with the VGCL, in practice hundreds of unaffiliated "labor associations" were organized at many individual enterprises and in occupations such as those of taxi, motorcycle and cyclo drivers, cooks, and market porters. Foreign governments and international organizations, such as the ILO and other U.N. system organizations, provided technical assistance and training to the Ministry of Labor, Invalids, and Social Affairs (MOLISA), provincial labor departments, and the VGCL. Since 1995 MOLISA organized hundreds of training courses on the Labor Law for its staff and for managers of enterprises. The ILO and the U.N. Development Program cooperated on a large multiyear technical assistance program to strengthen Labor Law implementation.

Individual unions legally are not free to affiliate with, join, or participate in, international labor bodies, and they did not do so in practice. However, the VGCL had relations with 95 labor organizations in 70 countries, and the VGCL's president traveled internationally, including to industrialized countries, to discuss labor matters.

### **b. The Right to Organize and Bargain Collectively**

Under the law, the provincial or metropolitan branch of the VGCL is charged with organizing a union within 6 months of establishment of any new enterprise with five or more employees, if workers have not already done so. Management is required by law to accept and to cooperate with those unions. The Labor Law provides VGCL-affiliated unions the right to bargain collectively on behalf of workers. In recent years, collective bargaining has become more important. Many contracts have been negotiated that ended the practice of annual renewal, and multiyear contracts have become more common despite initial resistance from foreign companies. In recent years, labor leaders have increased the number of workplace issues in collective bargaining agreements. Issues previously not covered in contracts, such as Sunday work, have been spelled out so that companies cannot order workers to work a seventh day. Since the country began moving away from central planning, market forces have played an increasingly important role in determining wages. The Labor Law prohibits anti-union discrimination on the part of employers against employees who seek to organize.

The Labor Law provides for the right to strike if workers follow the stipulated process of conciliation and arbitration. The law requires that management and labor first attempt to resolve labor disputes through the enterprise's own labor conciliation council. However, many enterprises did not have labor conciliation councils. In the absence of such a council or if a council fails to resolve a labor dispute, the dispute is referred to labor arbitration successively at the district and provincial level. Individual workers may take cases directly to the peoples' court system, but in most cases, only after conciliation has been attempted and failed. Unions have the right to appeal decisions of provincial labor arbitration councils to provincial people's courts or to strike. Because this process is lengthy and the necessary dispute

Tại Trung Đông, một số biện pháp tích cực đã được thực hiện. Vào tháng 5, các cuộc bầu cử công khai hội đồng thành phố lần đầu tiên được tổ chức ở Bahrain, và vào tháng 10, phụ nữ đã cùng nam giới thực hiện quyền bầu cử của họ lần đầu tiên trong gần 30 năm qua để bầu ra một Quốc hội. Maroc cũng tổ chức cuộc bầu cử công khai lần đầu tiên vào tháng 9 và ở Qatar, hiến pháp mới đã được soạn thảo và các cuộc bầu cử hội đồng thành phố dự định sẽ diễn ra vào tháng 4/2003. Các nữ ứng cử viên sẽ tham gia tranh cử lần thứ hai.

Tại Nga, bộ luật mới về Tổ tụng Hình sự có hiệu lực vào tháng 7 lần đầu tiên đã cho phép áp dụng các điều khoản của Hiến pháp hiện hành, theo đó chỉ khi có quyết định của tòa thì mới được bắt, giữ hoặc giam người. Những thay đổi này tỏ ra có hiệu quả đối với hành vi của cảnh sát, cơ quan công tố và hệ thống tư pháp, mặc dù đã có những báo cáo về việc không tuân thủ những qui định này ở một số khu vực.

Trung Quốc cũng tiếp tục thực hiện một số cải cách cơ cấu trong lĩnh vực pháp quyền và dân chủ. Các cuộc bầu cử trực tiếp ở cấp thôn xã đã diễn ra ở một vài tỉnh và sức ép đòi thực hiện các cuộc bầu cử này ở các cấp cao hơn đang tăng lên. Cải cách kinh tế đã dẫn đến cải cách pháp luật và cơ quan lập pháp tiếp tục thử nghiệm tham khảo ý kiến của nhân dân để đưa ý kiến của công chúng vào trong chính sách của chính phủ.

Các quyền chính trị: Năm 2002 đã có sáu quốc gia ở Tây Bán cầu: Bahamas, Bolivia, Brazil, Colombia, Costa Rica và Jamaica tổ chức bầu cử người đứng đầu quốc gia hoặc chính phủ. Tổ chức các Quốc gia châu Mỹ đã phê chuẩn hiến chương dân chủ vào năm 2001, biến các cam kết tập thể thành hành động trong năm 2002 với những nỗ lực mạnh mẽ để giải quyết cuộc khủng hoảng chính trị ở Venezuela.

Tại châu Phi, bầu cử tự do và chuyển giao quyền lực trong hòa bình vào tháng 12 ở Kenya báo hiệu cho niềm hy vọng về việc củng cố nền chính trị dân chủ ở nước này. Cuộc khủng hoảng chính trị trong nửa đầu của năm 2002 ở Madagascar cuối cùng đã được giải quyết và các cuộc bầu cử theo luật định đã được tổ chức. Tại Swaziland, việc tôn trọng các quyền và hiệu lực pháp quyền đã có những bước thụt lùi với việc chính phủ tuyên bố sẽ không bị ràng buộc bởi các quyết định của tòa án.

Năm 2002, Trung Quốc tiếp tục các vụ vi phạm nhân quyền nghiêm trọng, làm trái với các văn kiện quốc tế về nhân quyền và vào thời điểm cuối năm, một loạt vụ bắt bớ những người bất đồng chính kiến và việc áp đặt án tử hình dành cho hai người Tây Tạng, việc tiếp tục giam giữ Rebiya Kadeer, Wang Youcai, Qin Yongmin và những người khác và những hạn chế về tự do tôn giáo và đàn áp một số dân tộc thiểu số đã làm cho tình hình đặc biệt nghiêm trọng.

Chính phủ ở Zimbabwe đã sử dụng một chiến dịch bạo lực và đe dọa có hệ thống đối với những người bị cho là ủng hộ phe đối lập thậm chí đến mức thường xuyên và công khai không cung cấp thực phẩm cho những người này. Chính phủ đã thao túng hệ thống tòa án và liên tục từ chối không chấp hành các quyết định của tòa án, do đó làm suy yếu hệ thống tư pháp.

Tại Trung Á, một vài nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ chống lại những thay đổi tích cực. Ở Turkmenistan tình hình nhân quyền bị vi phạm đã đến mức đáng chú ý sau một cuộc tấn công vào đoàn xe của Tổng thống Niyazov vào tháng 11, dẫn đến những vụ vi phạm nghiêm trọng về quy trình xét xử theo luật, trong đó có việc bắt bớ tràn lan và ép buộc gia đình của những người bị tình nghi phải rời khỏi nơi cư trú, sử dụng tra tấn, đe dọa hăm hiếp và các vụ xét xử qua loa. Ở Kazakhstan, báo cáo về nhân quyền không mấy tốt đẹp của chính phủ cho thấy tình hình trở nên tồi tệ hơn, bao gồm việc truy tố có lựa chọn các nhà lãnh đạo đối lập và một kiểu quấy rối đặc biệt đối với giới truyền thông với ý đồ bịt miệng những nhà

Internal and other conflicts: Throughout 2002, Sri Lanka made progress in implementing a cease-fire agreement between the government and the Liberation Tigers of Tamil-Eelam (LTTE). Prisoners have been exchanged, roadblocks reduced, internally displaced persons returned, and investigations into abuses by security forces have increased. There were unconfirmed reports that LTTE continued to commit extrajudicial killings, but observers believe the number decreased in 2002. There were also reports that LTTE continued to conscript children.

In Nepal, the Maoist campaign included killings, bombing, torture, forced conscription of children and other violent tactics. Government forces were accused of killing civilians and abusing others suspected of Maoist sympathies.

The war in Sierra Leone was officially declared over in January, and the Revolutionary United Front was disarmed. Remarkably peaceful presidential elections were held in May although there were reports of election irregularities.

Elsewhere in Africa, conflicts continued to fuel human rights abuses. In Côte d'Ivoire, a coup attempt and ensuing civil unrest sparked violations by government and rebel forces. In the Democratic Republic of the Congo, major abuses continued. Rwanda withdrew its troops by October, and Uganda only had 1,000 troops left in the country at year's end.

After 27 years, peace came to Angola in February. The former UNITA rebel movement has disarmed and is transitioning into an unarmed political party, and the government – working with the opposition – is beginning to move the country toward new elections. The massive human rights violations of the civil war have come to an end, although an increase of abuses in Cabinda Province is worrisome. The primary focus will now be on the civil and political rights necessary for the conduct of free and fair elections as well as the establishment of the rule of law throughout the country.

Eritrea's record worsened through 2002. However, all recorded Ethiopian prisoners of war (POWs) from the former conflict were released. Ethiopia also released the last of the Eritrean POWs during 2002.

In the Chechnya conflict, Russian forces and Chechen rebels continued to commit serious human rights violations. Government forces committed extrajudicial killings and at times used indiscriminate force, which resulted in civilian casualties. A number of government "cleansing" operations involved extensive abuses of civilians. Chechen rebels increased their killings of civilian officials and militia associated with the Russian-appointed Chechen administration. On October 23, approximately 41 members of Chechen terrorist groups took more than 750 persons hostage in a Moscow theater. The terrorists killed one hostage; another 128 hostages died in the rescue effort.

Integrity of the person: Colombia showed signs of progress, with generally good elections and a declaration by paramilitary forces that they would negotiate peace in 2003. But problems remain serious, particularly extrajudicial killings. The Dominican Republic made strides in reducing the number of extrajudicial killings. The police chief was replaced and prosecutions – in civilian courts – of human rights offenders increased.

Not surprisingly, many human rights abuses occurred in nations that have non-democratic forms of government.

có mức thuế đặc biệt đối với các công ty không tuyển dụng công nhân tàn tật. Đối tượng để Chính phủ thực thi những điều khoản này là thương binh, người bị tàn tật do các tai nạn như vướng phải bom mìn chưa nổ hay một số nguyên nhân khác và xây dựng các cơ sở sản xuất chân tay giả. Không có luật nào yêu cầu có các công trình dành riêng cho người tàn tật trong các tòa nhà, nhưng trong năm qua các tổ chức quốc tế đã phối hợp với Chính phủ để hỗ trợ những người tàn tật. Các tổ chức quốc tế cũng giúp Chính phủ thực hiện các chương trình giúp người tàn tật tiếp cận với giáo dục và việc làm.

### **Các nhóm dân tộc thiểu số/ chủng tộc/ thổ dân**

Mặc dù Chính phủ chính thức chống lại việc phân biệt các nhóm dân tộc thiểu số nhưng định kiến xã hội từ lâu đối với các nhóm này là rất phổ biến. Hơn nữa, tiếp tục có các nguồn tin cho biết các quan chức địa phương đôi khi hạn chế người thiểu số có được một số loại việc làm và các cơ hội về giáo dục. Chính phủ tiếp tục thực hiện các chính sách nhằm thu hẹp khoảng cách về mức sống giữa các nhóm sắc tộc sống ở miền núi và nhóm người Kinh đa số sống ở đồng bằng giàu có hơn thông qua các chính sách ưu tiên đối với các công ty trong và ngoài nước đầu tư vào các khu vực miền núi. Chính phủ quản lý các trường học đặc biệt cho các dân tộc thiểu số ở nhiều tỉnh gồm các trường nội trú được bao cấp ở cấp trung học và cấp hai, và có các chương trình học bổng đặc biệt ở cấp đại học.

Chính phủ tái định cư một số dân tộc thiểu số từ các làng xa xôi ở các tỉnh miền núi tới những nơi có các dịch vụ cơ bản; tuy nhiên tác dụng của chính sách này đôi lúc lại giảm sự đoàn kết về chính trị và xã hội của các nhóm này. Chính phủ thừa nhận một trong những mục tiêu của tái định cư là thúc đẩy các nhóm thiểu số thay đổi từ các phương thức canh tác du canh du cư truyền thống sang định canh định cư. Điều này cũng có tác dụng cung cấp nhiều đất hơn cho người Kinh di cư lên các vùng miền núi. Sự di cư tự phát cũng như do chính phủ khuyến khích trên quy mô lớn của người Kinh lên Tây Nguyên đã làm giảm nền văn hóa bản địa ở đây. Điều này đã dẫn đến nhiều vụ tranh chấp đất đai giữa các hộ dân tộc thiểu số và người Kinh di cư. Nhận thức về việc mất đất truyền thống của người dân tộc thiểu số vào tay người Kinh di cư cũng là một nguyên nhân quan trọng của các vụ bạo loạn sắc tộc năm 2001 (xem Phần 2.b.). Có nhiều nguồn tin tin cậy cho biết các nhóm người dân tộc tiếp tục bỏ trốn sang Campuchia để tránh bị đàn áp về sắc tộc và tôn giáo ở Tây Nguyên. Các quan chức nhà nước tiếp tục quấy nhiễu một số dân tộc thiểu số, đặc biệt người Hmong ở các tỉnh tây bắc và một số nhóm sắc tộc ở Tây Nguyên do đã hành đạo mà không được nhà nước cho phép (xem Phần 2.c.).

Các quan chức chính phủ đã khẳng định rằng có nhiều trường hợp các quan chức địa phương ở Tây Nguyên đã hành động đi ngược lại chính sách của quốc gia hay không tuân thủ luật của quốc gia. Chính phủ tiếp tục có các biện pháp an ninh ở Tây Nguyên (xem Phần 2.b.). Có những nguồn tin chưa được xác minh về việc Chính phủ tiếp tục cản trở người dân tộc muốn vượt biên giới sang Campuchia, đôi khi có cả đánh đập và giam giữ. Tuy nhiên Chính phủ tiếp tục có các biện pháp để giải quyết những nguyên nhân của bạo loạn và bắt đầu có những biện pháp mới. Các quan chức chính phủ trung ương thường xuyên thăm Tây Nguyên. Chính phủ bắt đầu có một chương trình đặc biệt để phân đất cho các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên.

Trước đây, theo luật, tất cả việc dạy học đều được dạy bằng tiếng Việt nhưng Chính phủ tiếp tục có một chương trình dạy học bằng tiếng địa phương cho đến lớp 5. Chính phủ phối hợp với các quan chức địa phương để xây dựng một chương trình học bằng tiếng địa phương. Chính phủ có vẻ như đang thực hiện chương trình này toàn diện hơn ở Tây Nguyên so với các tỉnh vùng núi phía Bắc. Năm 2001, Chính phủ bắt đầu phát các chương trình truyền thanh và truyền hình ở khu vực này bằng tiếng dân tộc. Chính phủ cũng yêu cầu các quan chức người Kinh phải học tiếng địa phương nơi họ làm việc, dù điều này chưa thực sự có hiệu quả đến cuối năm nay. Chính quyền cấp tỉnh thực thi các sáng kiến nhằm có thêm việc làm, giảm chênh lệch thu nhập giữa người dân tộc và người Kinh, và quan tâm hơn văn hóa và truyền thống của người thiểu số. Quan chức ở Tỉnh Lâm Đồng đã thuê người dân tộc dạy tiếng thiểu số cho cảnh sát người Kinh. Quan chức ở Tỉnh Đak Lak đã thử nghiệm chính sách đất đai phân rừng cho các xã thiểu số để sử dụng chung.

## National/Racial/Ethnic Minorities

Although the Government officially is opposed to discrimination against ethnic minorities, longstanding societal discrimination against ethnic minorities was widespread. In addition, there continued to be credible reports that local officials sometimes restricted ethnic minority access to some types of employment and educational opportunities. The Government continued to implement policies designed to narrow the gap in the standard of living between ethnic groups living in the highlands and richer, lowland ethnic majority Vietnamese (Kinh) by granting preferential treatment to domestic and foreign companies that invest in highland areas. The Government ran special schools for ethnic minorities in many provinces including subsidized boarding schools at the high school and middle school levels, and offered special scholarship programs at the university level.

The Government resettled some ethnic minorities from inaccessible villages in mountainous provinces to locations where basic services were easier to provide; however, the effect of the policy sometimes has been to dilute the political and social solidarity of these groups. The Government admits that one of the goals of resettlement was to impel the minorities to change from traditional swidden agricultural methods to sedentary agriculture. This also had the effect of making more land available to ethnic majority Kinh migrants to the mountainous areas. Large-scale, government-encouraged as well as spontaneous migration of ethnic Kinh to the Central Highlands has diluted the indigenous culture there. It has also led to numerous land disputes between ethnic minority households and ethnic Kinh migrants. The perception of the loss of traditional ethnic minority lands to Kinh migrants was an important factor behind the ethnic unrest in 2001 (see Section 2.b.). There were numerous credible reports that groups of Montagnards continued to flee to Cambodia to escape ethnic and religious repression in the Central Highlands. Government officials continued to harass some highland minorities, particularly the Hmong in the northwest provinces and several ethnic groups in the Central Highlands, for practicing their religion without official approval (see Section 2.c.).

Government officials have stated that there were many instances in which local government officials in the Central Highlands acted contrary to stated national policies or failed to uphold national laws.

The Government continued to impose extra security measures in the Central Highlands (see Section 2.b.). There were unconfirmed reports of continued pushbacks of Montagnards seeking to cross into Cambodia, sometimes accompanied by beatings and detentions. However, the Government continued measures to address the causes of the unrest and began new measures as well. National government officials regularly visited the Central Highlands. The Government began a special program to allocate land to ethnic minorities in the Central Highlands.

Previously, all classroom instruction was required by law to be conducted in the Vietnamese language, but the Government continued a program to conduct classes in the local language up to grade five. The Government worked with local officials to develop a local language curriculum. The Government appeared to be implementing this program more comprehensively in the Central Highlands than in mountainous northern provinces. In 2001 the Government began broadcasting radio and television programming in the area in ethnic minority languages. The Government also told ethnic Kinh officials that they must learn the language of the locality in which they worked, although this did not appear to have had much effect by year's end. Provincial governments implemented initiatives designed to increase employment, reduce the income gap between ethnic minorities and ethnic Kinh, and be sensitive and receptive to ethnic minority culture and traditions. Officials in Lam Dong Province reportedly hired ethnic minority persons to teach minority languages to ethnic Kinh police. Officials in Dak Lak Province reportedly experimented with a land policy that would allocate certain forestlands to ethnic minority villages for communal use.

binh luận trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong khi đã có những bước tiến tích cực trong nửa đầu năm 2002, như việc đăng ký hoạt động của tổ chức phi chính phủ đầu tiên trong lĩnh vực nhân quyền và xóa bỏ quy định kiểm duyệt trước đối với hệ thống thông tin đại chúng ở Uzbekistan, thì vẫn còn có những sự thụt lùi gây quan ngại, trong đó có vụ ít nhất là bốn người bị chết trong quá trình giam giữ do bị tra tấn. Nước Cộng hòa Kyrgyz đã tổ chức một cuộc bầu cử phụ ở cấp vùng vào tháng 10, theo đánh giá của các nhóm giám sát độc lập thì cuộc bầu cử đã bị phá hoại bởi những vi phạm như bỏ thêm phiếu và quy định lỏng lẻo về điều kiện bỏ phiếu. Việc quấy rối các cơ quan thông tin truyền thông và các nhóm dân sự vẫn tiếp tục và cảnh sát đã giết chết sáu người chống đối không có vũ khí.

Chính quyền quân sự ở Pakistan bắt đầu quá trình phục hồi nền quản lý dân sự do bầu cử ở cấp trung ương và cấp tỉnh vào tháng 10. Các quan sát viên cho rằng các cuộc bầu cử này đã bị vi phạm nhưng chính phủ mới dường như vẫn mang tính đại diện hợp lý.

Nội chiến và các xung đột khác: Trong suốt năm 2002, Sri Lanka đã đạt được tiến bộ trong việc thực hiện thỏa thuận ngừng bắn giữa chính phủ và quân du kích Những Con hổ Giải phóng Tamil- (LTTE). Tù nhân đã được trao đổi, các vụ chặn đường giảm bớt, những người bị đuổi đi nay đã trở lại và số vụ điều tra về việc lực lượng an ninh vi phạm nhân quyền đã tăng lên. Đã có những báo cáo chưa được xác nhận rằng LTTE tiếp tục các vụ giết người không qua xét xử nhưng các quan sát viên tin rằng con số đã giảm xuống trong năm 2002. Cũng có những báo cáo cho biết LTTE tiếp tục buộc trẻ em đi lính.

Tại Nepal, phong trào theo chủ nghĩa cộng sản của Mao Trạch Đông đã tiến hành các vụ giết người, đánh bom, tra tấn, cưỡng ép trẻ em đi lính và các hành động bạo lực khác. Các lực lượng của chính phủ bị buộc tội giết dân thường và quấy nhiễu những người bị nghi ngờ là ủng hộ chủ nghĩa cộng sản của Mao Trạch Đông.

Chiến tranh ở Sierra Leone được chính thức tuyên bố chấm dứt vào tháng 1 và Mặt trận Liên hợp Cách mạng bị giải giáp vũ khí. Các cuộc bầu cử tổng thống trong sự hòa bình đầy ấn tượng đáng chú ý đã được tổ chức vào tháng 5 mặc dù có những báo cáo về các vi phạm trong bầu cử.

Tại những nơi khác ở châu Phi, các cuộc xung đột tiếp tục tạo điều kiện cho việc lạm dụng nhân quyền. Ở Bờ Biển Ngà, một cuộc đảo chính và nổi loạn sau đó đã châm ngòi cho những vụ vi phạm của chính phủ và lực lượng nổi loạn. Tại nước Cộng hòa Dân chủ Công-gô, các vụ lạm dụng quy mô lớn vẫn tiếp tục. Rwanda rút quân vào tháng 10 và Uganda chỉ để lại có 1.000 quân ở đất nước này vào thời điểm cuối năm.

Sau 27 năm, hòa bình đã đến với Angola vào tháng 2. Phong trào nổi dậy UNITA trước đây đã giải giáp vũ khí và đang trong quá trình chuyển đổi thành một đảng chính trị không vũ trang, và chính phủ – hợp tác với đảng đối lập – đang bắt đầu chuẩn bị cho các cuộc bầu cử mới của đất nước này. Những vụ vi phạm nhân quyền ở khắp nơi do nội chiến đã kết thúc mặc dù các vụ lạm dụng đang tăng lên ở tỉnh Cabinda cũng gây lo ngại. Tiêu điểm chính hiện nay tập trung vào các quyền dân sự và chính trị cần thiết cho việc tổ chức các cuộc bầu cử tự do và công bằng cũng như việc xây dựng pháp quyền trên phạm vi toàn quốc.

Tình hình ở Eritrea đã xấu đi trong suốt năm 2002. Tuy nhiên, tất cả các tù binh chiến tranh Ethiopia được ghi nhận trong cuộc xung đột trước đây đã được phóng thích. Ethiopia cũng đã phóng thích những tù binh chiến tranh cuối cùng của Eritrea trong năm 2002.

Trong cuộc nội chiến ở Chechnya, các lực lượng của Nga và quân nổi loạn Chechnya tiếp tục các vụ vi



Testimony to the U.S. Congress in mid-2002 revealed systematic and egregious violations of human rights in North Korea, including torture, summary executions and the use of prison labor under incredibly inhumane conditions.

Iraq's Republican Guard and other members of the security apparatus committed widespread and systematic human rights abuses including killings, torture, disappearances, rapes and imprisonment of Iraqi political opposition and ethnic and religious minorities.

In Cambodia, incidents of extrajudicial killings began to increase as the country prepares for 2003 elections amidst a culture of impunity and with serious shortcomings in the government's investigations.

Freedom of the press: Harassment and vandalism were common tools used to threaten press freedom in 2002. Legal harassment was also common: In the Kyrgyz Republic, opposition newspapers were periodically refused printing services by the government-owned press and journalists faced libel suits filed by government officials. Similar bureaucratic tactics were used to pressure NGOs and opposition political organizations. On the other hand, the Kyrgyz government registered the Media Support Center, which is intended to provide an independent printing facility and training for journalists. In Kazakhstan, violence and harassment of journalists continued, and selective prosecutions of opposition figures chilled the climate of free speech. In Russia, direct and indirect government actions further weakened the autonomy of the electronic media, which is the public's primary source of information. Controls on reporting of the conflict in Chechnya and terrorist incidents elsewhere in Russia raised concerns about the ability of the press and public to have adequate access to information about government actions. In Ukraine, the killing of prominent journalist Heorhiy Gongadze remained unsolved. Although an investigation officially continued, there was a lack of transparency and the authorities refused to cooperate with foreign investigators whom they had invited to assist with the investigation.

The closing down of pro-reform publications and jailing of journalists, editors and publishers in Iran continued. A dissident academic was sentenced to death for questioning the Islamic system, a decision that sparked widespread student demonstrations and finally resulted in the government granting a retrial. When a poll found that the overwhelming majority of Iranians supported dialogue with the United States and almost half agreed with U. S. policy vis-à-vis Iran, the regime closed the polling institutes and arrested the pollsters.

Religious freedom: These issues are discussed in depth in the annual Report on International Religious Freedom, published in October 2002, but the Country Reports also highlight important developments.

In Afghanistan there was dramatic improvement over the past year, but respect for human rights varied widely in different parts of the country. The reappearance of the Taliban's Department of Vice and Virtue, in the form of the new authority's Department of Accountability and Religious Affairs, bears monitoring. Likewise, reprisals against ethnic Pashtuns – albeit with a limited religious dimension – occurred in areas controlled by some local Northern Alliance commanders.

Other internal conflicts have a more pronounced religious dimension. Saudi Arabia continued to deny religious freedom to non-Muslims by prohibiting them from engaging in public worship. In some cases, non-Muslim individuals and private gatherings of worshippers were subject to harassment, leading to arrest, detention, torture and deportation. Shi'a Muslims faced widespread discrimination, including imprisonment and torture.

bộ của phụ nữ. Các NGO và các tổ chức quốc tế khác đánh giá Hội hoạt động có hiệu quả nhưng họ và các đại diện của Liên hiệp cho rằng cần có nhiều thời gian để vượt qua định kiến xã hội “trọng nam khinh nữ”. Chính phủ cũng có ủy ban vì Sự tiến bộ của Phụ nữ nhằm điều phối các chương trình liên bộ có ảnh hưởng đến phụ nữ.

### Trẻ em

Các tổ chức quốc tế và các cơ quan chính phủ cho biết tuy Chính phủ thúc đẩy việc bảo vệ trẻ em và phúc lợi nhưng trẻ em vẫn tiếp tục gặp nguy cơ bị bóc lột về kinh tế. Mặc dù giáo dục bắt buộc cho đến độ tuổi 14 nhưng chính quyền không thực thi yêu cầu này, đặc biệt ở các khu vực nông thôn có ngân sách giáo dục của chính phủ và gia đình rất hạn chế và rất cần trẻ em trong các công việc đồng áng. Tuy nhiên sự chú trọng của nền văn hóa đối với học vấn đã buộc cha mẹ có khả năng phải cho con đi học thay vì cho phép chúng đi làm. Do tình trạng thiếu lớp học nên hầu hết các trường dạy hai ca và trẻ em có thể học ca sáng hay ca chiều; việc đến trường nửa ngày giúp trẻ có thể vừa học vừa làm. Năm 2001, ILO tuyên bố một số trẻ em đường phố ở TP Hồ Chí Minh và Hà Nội đã tham gia vào các lớp học ban đêm. Chính phủ vẫn đang trong quá trình mở rộng giáo dục miễn phí cho trẻ từ sáu đến 9 tuổi. Hệ thống trường công gồm 12 lớp. Trên 90% trẻ em học cấp một nhưng tỷ lệ của học sinh cấp hai và ba thấp hơn nhiều. Những tỷ lệ này thậm chí còn thấp hơn ở các khu vực miền núi xa xôi mặc dù Chính phủ có một hệ thống các trường nội trú được bao cấp ở cấp trung học cho các học sinh dân tộc thiểu số.

Chính phủ tiếp tục chiến dịch tiêm phòng bệnh trên toàn quốc và báo đài của Chính phủ thường xuyên nhấn mạnh tầm quan trọng của sức khoẻ và giáo dục cho tất cả trẻ em. Tuy các nguồn tin trong nước cho biết các quan chức có trách nhiệm nói chung đều coi trọng những mục tiêu này nhưng các hành động cụ thể bị hạn chế do ngân sách quá ít. Theo UNICEF, tuy thu nhập có tăng trong thập kỷ qua nhưng suy dinh dưỡng vẫn là một vấn đề lớn; khoảng 39% trẻ em dưới năm tuổi bị thiếu cân trong thời gian từ 1995 đến 2000.

Đói nghèo lan rộng cũng góp phần vào tệ nạn mại dâm trẻ em, đặc biệt là các em gái và cả một số em trai ở các thành phố lớn. Nhiều gái điếm ở TP Hồ Chí Minh có độ tuổi từ 15 đến 17. Nhân viên của một NGO cho biết một số trẻ em bị các gia đình ngược đãi ép làm mại dâm vì lý do kinh tế và chúng không còn sự lựa chọn nào khác. Có tin cho hay một số người dụ các em gái dùng heroin và ép chúng bán dâm để kiếm tiền mua thuốc.

Một số trẻ bị buôn bán trong nước và một số khác bị bán ra nước ngoài vì mục đích bóc lột tình dục. Các báo đưa tin việc kết án và bỏ tù một số kẻ buôn bán trẻ em (xem Phần 6.f.). Một số kẻ cũng bị kết án trong những vụ cha mẹ nhận tiền để bán con nhỏ làm con nuôi.

Theo báo cáo năm 2001 của Chính phủ về lao động trẻ em, có 20.000 trẻ em đường phố trong cả nước. Trẻ em đường phố dễ bị ngược đãi hay bị cảnh sát quấy nhiễu (xem Phần 1.c.).

### Người tàn tật

Không có sự phân biệt chính thức nào đối với người tàn tật trong vấn đề việc làm, giáo dục hay cung cấp các dịch vụ khác của nhà nước. Tuy nhiên các dịch vụ của chính phủ nhằm hỗ trợ người tàn tật còn hạn chế và Chính phủ hầu như không bảo vệ hay hỗ trợ hiệu quả cho người tàn tật. Chính phủ quản lý một mạng lưới nhỏ các trung tâm phục hồi để điều trị vật lý lâu dài và giáo dục đặc biệt cho trẻ em tàn tật. Các cơ quan của Chính phủ chịu trách nhiệm về các dịch vụ cho người tàn tật phối hợp với các nhóm trong và ngoài nước để bảo vệ, hỗ trợ, giúp đỡ lại, giáo dục và cung cấp việc làm cho đối tượng này. Việc thực hiện bị hạn chế do thiếu ngân sách. Luật pháp yêu cầu Nhà nước bảo vệ quyền của người tàn tật và khuyến khích tuyển dụng người tàn tật. Trong đó có các điều khoản về đối xử ưu tiên các công ty tuyển dụng người tàn tật để đào tạo hay học việc và



strong emphasis on education led parents who could send children to school to do so, rather than to allow them to work. Due to lack of classroom space, most schools operated two sessions, and children attended either morning or afternoon sessions; a result of attending school only half days was that children were able to attend classes and work. In 2001 the ILO stated that some street children both in HCMC and Hanoi participated in night education courses. The Government has been in the process of extending free public education from 6 years of age to 9 years of age. The public school system includes 12 grades. Over 90 percent of children attended elementary grades, but the percentage that attended junior and senior high school dropped sharply. These percentages were even lower in remote mountainous areas although the Government runs a system of subsidized boarding schools through the high school level for ethnic minority students.

The Government continued a nationwide immunization campaign, and the government-controlled press regularly stressed the importance of health and education for all children. While reports from domestic sources indicated that responsible officials generally took these goals seriously, concrete actions were constrained by severely limited budgets. According to UNICEF, despite growth in incomes over the past decade, severe malnutrition remained a problem; approximately 39 percent of children under 5 years of age were underweight during the 1995-2000 timeframe.

Widespread poverty contributed to continued child prostitution, especially of girls, but also of some boys, in major cities. Many prostitutes in HCMC were between 15 and 17 years of age. One NGO advocate said that some child prostitutes, such as those from abusive homes, were forced into prostitution for economic reasons, having few other choices available to them. There were reports that some persons addicted young girls to heroin and forced them to work as prostitutes to earn money for drugs.

Some children were trafficked domestically, and others were trafficked to foreign destinations for the purpose of sexual exploitation. Press reports documented the conviction and imprisonment of a number of traffickers (see Section 6.f.). Individuals also were convicted in cases in which parents received payments in exchange for releasing their babies for adoption.

According to a 2001 government report on child labor, there were 20,000 street children in the country. Street children were vulnerable to abuse and sometimes were abused or harassed by police (see Section 1.c.).

### Persons with Disabilities

There is no official discrimination against persons with disabilities in employment, education, or in the provision of other state services. Government provision of services to assist persons with disabilities, however, was limited, and the Government provided little official protection or effective support to persons with disabilities. The Government operated a small network of rehabilitation centers to provide long-term in-patient physical therapy and special education for disabled children. Government agencies responsible for services to persons with disabilities worked with domestic and foreign groups to provide protection, support, physical access, education, and employment. Implementation was hampered by limited budgets. The law requires the State to protect the rights and encourage the employment of persons with disabilities. It includes provisions for preferential treatment of firms that recruit persons with disabilities for training or apprenticeship and a special levy on firms that do not employ workers with disabilities. The extent to which the Government enforced these provisions was persons disabled by war, by subsequent accidents involving unexploded ordnance, or other causes, and developed indigenous prosthetics manufacturing capabilities. There were no laws mandating physical access to buildings, but during the year international groups worked with the Government to provide increased accessibility. International groups also assisted the Government in implementing programs to increase access by persons with disabilities to education and employment.

phạm nhân quyền nghiêm trọng. Các lực lượng của chính phủ đã tiến hành các vụ giết người không qua xét xử và đôi khi còn sử dụng bạo lực bừa bãi dẫn tới thương vong cho dân thường. Hàng loạt các chiến dịch "thanh lọc" của chính phủ gây ra các vụ lạm dụng trên phạm vi lớn đối với dân thường. Quân nổi loạn Chechnya cũng tăng các vụ giết hại quan chức dân sự và quân sự tham gia vào chính quyền ở Chechnya do Nga chỉ định. Ngày 23/10, khoảng 41 thành viên của các nhóm khủng bố người Chechnya đã bắt giữ làm con tin hơn 750 người trong một nhà hát ở Moscow. Những kẻ khủng bố giết chết một con tin; khoảng 128 người khác đã chết trong một nỗ lực giải cứu con tin diễn ra sau đó.

Sự toàn vẹn của cá nhân: Colombia đã cho thấy những dấu hiệu của sự tiến bộ với các cuộc bầu cử nói chung là tốt và lực lượng du kích tuyên bố rằng họ sẽ đàm phán hòa bình vào năm 2003. Nhưng vẫn đề vẫn còn nghiêm trọng, đặc biệt là các vụ giết người tùy tiện không qua xét xử. Cộng hòa Dominic đã có những bước tiến trong việc giảm số vụ giết người tùy tiện. Người đứng đầu ngành cảnh sát bị thay thế và các vụ truy tố những kẻ vi phạm nhân quyền tại tòa án dân sự đã tăng lên.

Không có gì ngạc nhiên khi nhiều vụ lạm dụng nhân quyền đã xảy ra tại những quốc gia có hình thức chính phủ phi dân chủ. Điều trần trước Quốc hội Hoa Kỳ vào giữa năm 2002 cho biết các vụ vi phạm nhân quyền có hệ thống và quá đáng ở Bắc Triều Tiên, bao gồm tra tấn, xét xử chiếu lệ và sử dụng lao động tù nhân trong điều kiện vô nhân đạo ghê gớm.

Lực lượng Vệ binh Cộng hòa của Iraq và các thành viên khác của bộ máy an ninh đã thực hiện tràn lan và có hệ thống các vụ lạm dụng nhân quyền bao gồm giết người, tra tấn, mất tích, hãm hiếp và bỏ tù những người đối lập về chính trị và các nhóm dân tộc và tôn giáo ít người.

Ở Campuchia, các vụ việc giết người tùy tiện bắt đầu tăng lên khi quốc gia này chuẩn bị cho các cuộc bầu cử năm 2003 trong hoàn cảnh của một nền văn hóa khoan dung với những sai sót nghiêm trọng trong các cuộc điều tra của chính phủ.

Tự do báo chí: Các vụ quấy rối và bạo hành là những công cụ phổ biến được sử dụng để đe dọa tự do báo chí trong năm 2002. Quấy rối hợp pháp cũng khá phổ biến: tại Cộng hòa Kyrgyz, các báo đối lập thường bị các nhà in của chính phủ quản lý từ chối dịch vụ in ấn và các nhà báo phải đối mặt với các vụ kiện với ý đồ bôi nhọ do các quan chức chính phủ đưa ra. Các chiến thuật tương tự được sử dụng để gây sức ép đối với các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức chính trị đối lập. Mặt khác, chính phủ Kyrgyz cho Trung tâm Hỗ trợ Thông tin Đại chúng đăng ký hoạt động nhằm cung cấp một cơ sở in ấn độc lập và đào tạo các nhà báo. Tại Kazakhstan, bạo lực và quấy rối các nhà báo vẫn tiếp diễn và các vụ truy tố có chọn lựa những nhân vật đối lập làm xấu đi môi trường tự do báo chí. Tại Nga, các hành động trực tiếp và gián tiếp của chính phủ đã làm suy yếu thêm tính tự chủ của thông tin đại chúng điện tử, hiện là nguồn thông tin chủ yếu của công chúng. Việc kiểm soát báo cáo về nội chiến ở Chechnya và các vụ khủng bố ở những nơi khác trên nước Nga đã làm gia tăng mối quan ngại về khả năng của báo chí và công chúng có thể tiếp cận thông tin về các hành động của chính phủ. Tại Ukraine, vụ giết hại nhà báo nổi tiếng Heorhiy Gongadze vẫn chưa giải quyết xong. Mặc dù cuộc điều tra chính thức tiếp tục nhưng có sự thiếu minh bạch và chính quyền đã từ chối hợp tác với các nhân viên điều tra nước ngoài mà họ đã mời đến để trợ giúp cho cuộc điều tra.

Việc cấm xuất bản những ấn phẩm ủng hộ cải cách và việc bỏ tù các nhà báo, biên tập viên và người xuất bản ở Iran tiếp tục. Một học giả bất đồng chính kiến bị kết án tử hình vì dám đặt câu hỏi về đạo Hồi, một quyết định khơi mào cho các vụ biểu tình ở khắp nơi của sinh viên và cuối cùng dẫn đến việc chính phủ phải xử lại. Khi một cuộc điều tra thăm dò cho thấy tuyệt đại đa số người dân Iran ủng hộ cuộc đối thoại với Hoa Kỳ và gần một nửa đồng ý với chính sách của Hoa Kỳ đối với Iran, chính quyền đã cho

Sectarian violence erupted in India's Gujarat Province in February, where as many as 2,000 people – mostly Muslims – died. Elections in Jammu and Kashmir, and in Gujarat, were held successfully despite widespread terrorist violence and the new state government has proposed steps to ease repression and reduce alienation. Throughout India however, light punishment for instigators of violence and perpetrators of abuse remained a stumbling block to further improvement.

In Vietnam, religious (primarily Protestant) and ethnic minorities in the Central Highlands and northwest provinces, which have often been brought to heel by government authorities in Hanoi, reportedly faced intensified repression, including closing of churches and forced renunciations of faith.

Women/Children: In Afghanistan, human rights improvements included women and ethnic minorities serving in the government and an estimated one million girls back in school. In Burma on the other hand, the State Department documented stories of rape of ethnic minority women by the Burmese military that were similar to NGO reports on the issue suggesting that rape continued to be a widespread practice. Also, the conscription of child soldiers in Burma remained a serious problem.

Child labor in the informal sector, especially children forced into the commercial sex industry, continued to be a serious problem in Cambodia, along with trafficking in women and children. In Côte d'Ivoire, child labor remained an issue of concern, and the recruitment of child soldiers in the armed civil conflict was cause for concern. Rebel groups in particular used child soldiers.

Child soldiers were used in other conflicts, including in Colombia, where both paramilitaries and guerrillas recruited children, and there is evidence that guerrillas forcibly pressed children into their forces. In Burundi, the government stated that it would not recruit child soldiers in its war against rebel forces. However, there are unconfirmed reports that children continue to serve in armed forces performing occasional tasks such as carrying weapons and supplies.

Trafficking: In the Middle East, the United Arab Emirates, Bahrain, Saudi Arabia and Lebanon acknowledged trafficking in persons as problems in their countries and are taking steps to address it by curbing abuses of foreign workers, regulating camel jockeys as applicable, and combating commercial sexual exploitation.

Awareness about trafficking in persons throughout Africa grew. More African countries participated in time-bound programs designed to eliminate the worst forms of child labor. In addition, many of these cash-strapped governments are increasingly working on creative programs to prevent trafficking and protect trafficking victims. Public awareness was raised at local government levels in many African countries, particularly in West Africa, about traditional practices that are being exploited by traffickers. In Tanzania, children were mobilized to help identify traffickers and other children particularly vulnerable to being trafficked. In Southern Africa, some governments began devoting more attention to the differences between trafficking, smuggling and seasonal labor migration.

In East Asia and Pacific countries, governments in general paid more attention to the problem of trafficking in persons. Indonesia passed two national plans aimed at reducing trafficking in women and children, and police action against traffickers increased. Thailand increased its cooperation with neighboring countries in addressing cross-border trafficking in persons.

dục và việc làm. Một số cựu chiến binh của chính quyền trước 1975 vẫn gặp khó khăn kinh tế do hạn chế và phân biệt nghề nghiệp trước đây. Cựu chiến binh và gia đình của họ nói chung không thể làm việc cho Chính phủ. Sự căm đ oán này đ ờ hơn trước đây vì ngày càng có nhiều cơ hội việc làm trong các doanh nghiệp tư nhân.

## Phụ nữ

Luật pháp có giải quyết vấn đề bạo lực trong gia đình; tuy nhiên chính quyền không thực hiện luật này một cách hiệu quả. Các quan chức ngày càng thừa nhận có tồn tại bạo lực trong gia đình và vấn đề này cũng đ ược tranh luận công khai hơn trên báo đài. Các nhân viên quốc tế của NGO và các liên lạc viên địa phương cho biết bạo lực trong gia đình chống lại phụ nữ là rất phổ biến. Khoảng 2/3 vụ ly dị một phần do bạo lực gia đình. Tỷ lệ ly dị đã tăng lên trong những năm qua nhưng nhiều phụ nữ vẫn chấp nhận bị ngược đãi gia đình hơn là chịu nỗi nhục của gia đình, xã hội và gặp khó khăn kinh tế sau khi ly dị.

Theo Bộ luật Hình sự, việc sử dụng bạo lực, đe dọa dùng vũ lực, lợi dụng nạn nhân không thể tự vệ hay dụ dỗ để quan hệ tình dục ngoài ý muốn với nạn nhân là phạm tội. Đây là quy định hình sự hóa tội hiếp dâm, cưỡng hiếp vợ, và trong một số trường hợp còn là sự quấy rối tình dục. Tuy nhiên không có trường hợp truy tố nào về tội hãm hiếp hôn nhân.

Mại dâm về mặt chính thức là bất hợp pháp nhưng có vẻ như đ ược buông lỏng rộng rãi. Một số phụ nữ bị ép làm gái mại dâm và một số là nạn nhân của những lời hứa lừa gạt về những công việc tử tế (xem Phần 6.f.). Nhiều phụ nữ cảm thấy buộc phải làm gái mại dâm vì đói nghèo và không có cơ hội việc làm. Các NGO ước tính có 300.000 gái mại dâm trên cả nước gồm cả những gái làm tiền bán thời gian hay theo mùa trong năm. Có nguồn tin cho biết một số người ở TP Hồ Chí Minh đã dụ dỗ phụ nữ trẻ nghiện heroin và ép họ làm gái mại dâm để kiếm tiền mua thuốc. Cha mẹ thường hy vọng con gái cả gánh trách nhiệm lo phần lớn nguồn thu nhập cho gia đình. Có tin cho biết một số cha mẹ ép con gái mình làm gái mại dâm hay đưa ra những yêu cầu về tài chính quá cao khiến họ cảm thấy buộc phải đi làm nghề mại dâm. Liên hiệp Phụ nữ cùng các NGO quốc tế đã tích cực tham gia vào các chương trình giáo dục và cải tạo để chống lại tệ nạn này.

Buôn bán phụ nữ vì mục đích bóc lột tình dục ở trong và ngoài nước cũng là một vấn đề nghiêm trọng (xem Phần 6.f.).

Tuy không có sự phân biệt nào về mặt luật pháp nhưng phụ nữ phải chịu sự phân biệt về mặt xã hội rất sâu sắc. Tuy có những điều khoản trong Hiến pháp, trong luật và trong các quy định về đối xử bình đẳng và tuy có một số phụ nữ nắm giữ các chức vụ cao trong chính phủ nhưng có rất ít phụ nữ có thể giành đ ược những vị trí cao hơn. Chính phủ đã phê chuẩn các công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) về Mức lương Bình đẳng và Sự phân biệt trong Việc làm. Hiến pháp quy định phụ nữ và nam giới phải nhận đ ược mức lương như nhau trong cùng một công việc; tuy nhiên, Chính phủ không thực thi triệt để điều khoản này. Những phụ nữ rất nghèo đặc biệt ở khu vực nông thôn và cả các thành phố làm những công việc phụ giúp trong xây dựng, dọn dẹp chất thải và những công việc khác với mức thù lao công kỳ thấp. Tuy có rất nhiều đạo luật và quy định dành cho việc bảo vệ quyền phụ nữ trong hôn nhân và nơi công sở và Luật Lao động kêu gọi đối xử ưu tiên cho phụ nữ nhưng phụ nữ không phải lúc nào cũng đ ược đối xử bình đẳng. Tuy nhiên, phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế và tham gia rộng rãi vào kinh doanh và các cơ quan giáo dục, xã hội. Cơ hội dành cho phụ nữ trẻ có trình độ đã tăng lên đáng kể trong những năm qua với ngày càng nhiều người làm việc cho các cơ quan dân sự, các trường đại học và các công ty tư nhân.

Hội Liên hiệp Phụ nữ do Đảng lãnh đạo có chương trình nghị sự rất quy mô nhằm thúc đẩy quyền của phụ nữ gồm quyền bình đẳng về luật pháp, kinh tế, chính trị và bảo vệ chống lại lạm dụng trong hôn nhân. Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện các chương trình tài trợ tín dụng quy mô nhỏ và các chương trình khác để thúc đẩy tiến

mately two-thirds of divorces were due in part to domestic violence. The divorce rate has risen in the past few years, but many women remained in abusive marriages rather than confront the social and family stigma and economic uncertainty of divorce.

Under the Penal Code, it is a crime to use violence, threaten violence, take advantage of a victim who is unable to act in self-defense, or resort to trickery to have sexual intercourse with a victim against that person's will. This is believed to criminalize rape, spousal rape, and, in some instances, sexual harassment. However, there were no known instances of prosecution for spousal rape.

Prostitution is officially illegal, but appears to be tolerated widely. Some women are coerced to work as prostitutes, and some are victimized by false promises of lucrative work (see Section 6.f.). Many more women feel compelled to work as prostitutes because of poverty and a lack of other employment opportunities. NGOs estimated that there were 300,000 prostitutes in the country, including those who engaged in prostitution part-time or seasonally, during the year. There were reports that some persons in HCMC addicted young women to heroin and forced them to work as prostitutes to earn money for drugs. Parents often expected an eldest daughter to assume responsibility for a significant part of a family's finances. There were reports that some parents coerced daughters into prostitution or made such extreme financial demands on them that they felt compelled to engage in prostitution. The Women's Union as well as international NGOs engaged actively in education and rehabilitation programs to combat these abuses.

Trafficking in women for the purpose of sexual exploitation, both domestically and internationally, was a serious problem (see Section 6.f.).

While there is no legal discrimination, women faced deeply ingrained societal discrimination. Despite provisions in the Constitution, in legislation, and in regulations that mandate equal treatment, and although some women occupied high government posts, few women competed successfully for higher status positions. The Government has ratified International Labor Organization (ILO) conventions on Equal Remuneration and Discrimination in Employment. The Constitution provides that women and men must receive equal pay for equal work; however, the Government did not adequately enforce this provision. Very poor women, especially in rural areas but also in cities, performed menial work in construction, waste removal, and other jobs for extremely low wages. Despite the large body of legislation and regulations devoted to the protection of women's rights in marriage as well as in the workplace, and Labor Code provisions that call for preferential treatment of women, women did not always receive equal treatment. Nevertheless, women played an important role in the economy and were engaged widely in business and in social and educational institutions. Opportunities for young professional women have increased markedly in the past few years, with greater numbers entering and staying in the civil service, universities, and the private sector.

The party-controlled Women's Union has a broad agenda to promote women's rights, including political, economic, and legal equality, and protection from spousal abuse. The Women's Union operates micro-credit consumer finance programs and other programs to promote the advancement of women. International NGOs and other international organizations regarded the Union as effective, but they and Women's Union representatives believe that much time is required to overcome societal attitudes that relegate women to lower status than men. The Government also has a committee for the advancement of women, which coordinates inter-ministerial programs that affect women.

## Children

International organizations and government agencies reported that, despite the government's promotion of child protection and welfare, children continued to be at risk of economic exploitation. While education is compulsory through the age of 14, the authorities did not enforce the requirement, especially in rural areas where government and family budgets for education are strained and where children were needed for agricultural labor. However, the culture's

đóng cửa tổ chức tiến hành điều tra và bắt giữ những người đi thăm dò ý kiến.

Tự do tôn giáo: Những vấn đề này được trình bày khá sâu trong Báo cáo hàng năm về Tự do Tôn giáo Quốc tế, được xuất bản tháng 10/2002, nhưng các Báo cáo Quốc gia cũng nêu lên những diễn biến quan trọng gần đây.

Ở Afghanistan, có một sự cải thiện đáng kể trong một năm qua về nhưng sự tôn trọng nhân quyền khác nhau khá lớn ở những vùng khác nhau của nước này. Sự tái xuất hiện của Bộ Thiên và Ác thời Taliban dưới hình thức Bộ Trách nhiệm và Các vấn đề Tôn giáo của chính quyền mới cần được theo dõi. Tương tự, những vụ trả thù chống lại người thiểu số Pashtuns – mặc dù hạn chế về tính chất tôn giáo - đã xảy ra trong các khu vực thuộc quyền kiểm soát của một số chỉ huy lực lượng Liên minh miền Bắc.

Các cuộc xung đột nội bộ khác mang tính chất tôn giáo nhiều hơn. Ảp Xêút tiếp tục từ chối quyền tự do tôn giáo đối với những người không theo đạo Hồi bằng cách cấm họ tổ chức các buổi lễ đồng người. Trong một số trường hợp, những người không theo đạo Hồi và những nhóm người hành lễ tư nhân bị quấy rối, dẫn đến các vụ bắt bớ, giam giữ, tra tấn và trục xuất. Những người Hồi giáo Shi'a bị phân biệt đối xử ở khắp nơi, kể cả bị bỏ tù và tra tấn.

Bạo lực giữa các giáo phái bùng nổ ở tỉnh Gujarat của Ấn Độ vào tháng 2, nơi có 2.000 người bị chết, chủ yếu là những người theo đạo Hồi. Các cuộc bầu cử ở bang Jammu và Kashmir, và ở Gujarat, được tổ chức thành công bất chấp bạo lực khủng bố khắp nơi và chính quyền mới ở các bang này đã đề xuất các biện pháp giảm bớt đàn áp và giảm bớt sự bất hoà. Tuy nhiên, ở khắp nơi trên đất Ấn Độ, việc trừng phạt nhẹ tay đối với những kẻ chủ mưu xúi giục sử dụng bạo lực và thủ phạm những vụ lạm dụng vẫn hạn chế những cải thiện hơn nữa trong vấn đề này.

Tại Việt Nam, các nhóm tôn giáo (chủ yếu là người theo đạo Tin lành) và dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên và các tỉnh Tây Bắc, thường được chính quyền Hà Nội xem là vùng nhạy cảm, đã phải chịu sự đàn áp mạnh, kể cả việc đóng cửa nhà thờ và bị ép buộc từ bỏ tín ngưỡng.

Phụ nữ/Trẻ em: Tại Afghanistan, những cải thiện về tình hình nhân quyền bao gồm việc phụ nữ và người dân tộc thiểu số phục vụ trong các cơ quan chính phủ và khoảng một triệu nữ sinh đã quay lại trường học. Nhưng ở Miến Điện, Bộ Ngoại giao đã ghi nhận các vụ binh lính Miến Điện hãm hiếp phụ nữ dân tộc thiểu số, giống như các báo cáo của các tổ chức phi chính phủ về vấn đề này, qua đó cho thấy hãm hiếp phụ nữ tiếp tục tràn lan ở khắp nơi. Bên cạnh đó, việc buộc trẻ em đi lính ở Miến Điện vẫn còn là một vấn đề nghiêm trọng.

Lao động trẻ em trong các ngành công nghiệp ngầm, đặc biệt là việc trẻ em bị ép buộc bán dâm, tiếp tục là một vấn đề nghiêm trọng ở Campuchia, cùng với nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em. Tại Bờ Biển Ngà, lao động trẻ em vẫn làm một vấn đề đáng quan tâm và việc buộc trẻ em đi lính trong các cuộc xung đột dân sự có vũ trang là vấn đề gây nhiều lo ngại. Các nhóm nổi loạn đặc biệt hay sử dụng binh lính là trẻ em.

Binh lính là trẻ em còn được sử dụng trong những cuộc xung đột khác, kể cả ở Columbia nơi các lực lượng bán vũ trang và du kích cùng tuyển mộ trẻ em đi lính, và có bằng chứng rằng quân du kích ép buộc trẻ em phải phục vụ cho họ. Tại Burundi, chính phủ tuyên bố rằng họ không tuyển mộ trẻ em đi lính trong cuộc chiến tranh chống lực lượng nổi loạn. Tuy nhiên, có những báo cáo chưa được xác nhận nói rằng trẻ em tiếp tục phục vụ trong lực lượng quân sự để thực hiện những nhiệm vụ như mang vũ khí và quân trang.

In South Asia, governments continued to demonstrate serious collaboration with NGOs to provide protection, legal and medical services, and skills training to trafficking victims. This cooperative effort also extends to law enforcement, with police jointly conducting raids with NGOs.

The push for stronger anti-Trafficking in Persons (TIP) legislation was enhanced in the past year in many European countries. For example, the governments of Turkey, Greece and Bulgaria all passed specific articles on trafficking in their criminal codes. Russia, the Kyrgyz Republic and Kazakhstan continued work on comprehensive drafts that should be finalized and forwarded to their respective parliaments soon. Localized referral systems between NGOs and police and other officials were improved and strengthened in Ukraine and UN-administered Kosovo. Serbia and Montenegro, in addition to their multi-agency national anti-trafficking teams, provided a mobile trafficking unit that brought assistance to victims throughout the country. Croatia began implementation of their National Action Plan, establishing shelters and a hotline, and drafting a law making trafficking in persons a crime.

International cooperation on investigations occurred only sporadically, with Italy and Albania showing concrete results in their joint operations.

Ratification of the UN Protocol on Trafficking was also a focus throughout the world, with several countries depositing their ratification and preparing domestic implementation.

Corruption continued to be a major impediment to successful anti-trafficking efforts. Open police corruption, harassment of returning victims and inertia on reported cases showed the public and civil society that many governments still are not serious about combating trafficking.

Worker rights: In Venezuela, the conflict between the government and labor unions intensified throughout the year. The International Labor Organization censured the government's refusal to recognize the election of Carlos Ortega as the president of the Confederation of Venezuelan Workers, citing government interference in independent trade union elections.

Progress was made in Bahrain, where legal protections for the right to organize and collectively bargain were established in new legislation. The government resolved the problem of more than 1,000 "bidoon," long-term residents of the country who were formerly stateless, by issuing them appropriate documents.

Corporate social responsibility: Partnerships among governments, business, labor unions and civil society to promote human rights and sustainable development flourished. The UN Global Compact and the Organization for Economic Cooperation and Development (OECD) worked to promote voluntary principles and guidelines that advance corporate responsibility. During the year, positive examples of partnerships and dialogues between the public and private sectors emerged.

Responding to conditions in the agricultural sector, an innovative framework agreement was drafted between a multinational corporation and regional labor unions to address worker rights and corporate responsibility. A June 2002 Roundtable dialogue on the management of supply chains was featured in a report on the annual meeting of National Contact Points for the OECD Guidelines for Multinational Enterprises. The Voluntary Principles on Security and Human Rights gained new participants. ExxonMobil, Occidental Petroleum and the Government of Norway joined the multi-stakeholder dialogue.

thuyết phục nhân dân đi bầu, kể cả sử dụng các hệ thống thông tin công cộng để gọi tên những người đi bầu muộn phải đến bỏ phiếu. Chính phủ thông báo tỷ lệ cử tri là 99.73% trong cuộc bầu cử Quốc hội ngày 19/5. Bỏ phiếu hộ tuy là bất hợp pháp nhưng có vẻ rất phổ biến. Hơn nữa, hầu hết việc bỏ phiếu diễn ra đến 10 giờ sáng dù thùng phiếu theo quy định phải mở đến tận năm giờ chiều. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chấp thuận tất cả ứng cử viên cho 498 ghế trong Quốc hội.

Quốc hội tuy chịu sự kiểm soát của Đảng (tất cả các lãnh đạo cấp cao và 90% đại biểu đều là Đảng viên) nhưng ngày càng trở thành diễn đàn bày tỏ những mối quan tâm của địa phương và cấp tỉnh và là nơi chỉ trích nạn tham nhũng và tính không hiệu quả. Tuy nhiên, Quốc hội không đề ra luật pháp và chưa bao giờ thông qua những đạo luật mà Đảng phản đối. Các quan chức của Đảng nắm giữ hầu hết các vị trí cao cấp trong Chính phủ và Quốc hội và tiếp tục có quyết định cuối cùng trong các vấn đề lớn. Tháng tám, Quốc hội đã thảo luận việc bổ nhiệm nội các của Chính phủ; dù thông qua tất cả các bộ nhiệm nhưng hơn 30% đại biểu bỏ phiếu chống lại các nhân vật được bổ nhiệm. Trong năm qua, Quốc hội tiếp tục tham gia vào các cuộc tranh luận công khai về các vấn đề kinh tế, luật pháp và xã hội. Quốc hội cũng tiếp tục sử dụng quyền lực ngày càng tăng của mình trong việc sửa đổi hay bác bỏ các dự luật và tích cực nâng cao khả năng soạn thảo luật. Tháng 12/2001, Quốc hội đã bác bỏ giải pháp của Chính phủ về một dự án đập thủy điện lớn. Tháng 6/2001, các nhà lập pháp rõ ràng quan ngại về việc thông qua sẽ dẫn đến sai lầm lan rộng trong luật pháp nên đã bác bỏ một dự luật trao nhiều quyền lực hơn cho các tòa án địa phương.

Luật tạo cơ hội cho việc tham gia chính trị bình đẳng của phụ nữ và các nhóm thiểu số. Khoảng 99% phụ nữ trong cả nước đi bầu cử. Phụ nữ nắm giữ một số chức vụ quan trọng trong chính phủ với một chức Phó Chủ tịch nước. Có 136 phụ nữ trong tổng số 498 đại biểu Quốc hội; có ba phụ nữ hàm Bộ trưởng; và không có phụ nữ nào trong Bộ Chính trị. Chỉ có rất ít phụ nữ là lãnh đạo cấp tỉnh.

Theo các con số của Chính phủ, khoảng 99% dân tộc thiểu số đi bỏ phiếu và 87 trong tổng số 498 đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số. Tổng Bí thư ĐCSVN, trước đây là Chủ tịch Quốc hội, là người dân tộc thiểu số. Tuy nhiên tỷ lệ người dân tộc thiểu số trong bộ máy chính phủ và cấp quốc gia không phản ánh chính xác tỷ lệ dân số của họ.

#### **PHẦN 4: THÁI ĐỘ CỦA CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI ĐIỀU TRA QUỐC TẾ VÀ PHI CHÍNH PHỦ VỀ NHỮNG CÁO BÚC VI PHẠM NHÂN QUYỀN**

Chính phủ không cho phép các tổ chức nhân quyền tư nhân và địa phương được thành lập hay hoạt động. Nói chung chính phủ cấm các công dân liên hệ với các tổ chức nhân quyền quốc tế dù một số nhà hoạt động có thể làm điều này. Chính phủ không cho phép các nhà giám sát nhân quyền quốc tế của các tổ chức phi chính phủ (NGO) được vào tham quan. Chính phủ chỉ trích hầu hết các tuyên bố công khai về các vấn đề nhân quyền của các NGO quốc tế hay của các chính phủ nước ngoài.

Nói chung Chính phủ sẵn sàng thảo luận song phương vấn đề nhân quyền với các chính phủ khác nếu những cuộc thảo luận đó diễn ra dưới hình thức "trao đổi ý kiến" chứ không phải là "điều tra". Trong năm qua, một số chính phủ nước ngoài đã hội đàm chính thức về nhân quyền. Việt Nam tiếp tục là ủy viên của Ủy ban Nhân quyền của Liên Hợp Quốc.

#### **PHẦN 5: PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ VỀ CHỦNG TỘC, GIỚI TÍNH, NGƯỜI TÀN TẬT, NGÔN NGỮ VÀ ĐỊA VI XÃ HỘI**

Hiến pháp cấm phân biệt giới tính, sắc tộc, tôn giáo hay giai cấp xã hội; tuy nhiên, việc thực hiện những điều này không đồng đều. Một số người trước đây bị quản thúc trong các trại cải tạo do có liên hệ với chính quyền trước 1975 tiếp tục cho biết vẫn có sự phân biệt đối xử đối với họ và gia đình họ trong vấn đề nhà cửa, giáo

have the final say on key issues. In August the National Assembly debated the government's cabinet nominations; although it approved all of the nominations, more than 30 percent of the delegates voted against some nominees. During the year, the National Assembly continued to engage in public debate on economic, legal, and social issues. It also continued to exert its increasing power to revise or reject draft laws and actively pursued enhancing its capability to draft laws. In December 2001, the National Assembly rejected the government's preferred option on a large dam project. In June 2001, legislators apparently concerned that passage would lead to widespread miscarriages of justice, rejected a bill that could have granted district courts wider powers.

The law provides the opportunity for equal participation in politics by women and minority groups. Approximately 99 percent of women in the country voted. Women held a number of important government positions, including the Vice Presidency. There were 136 women in the 498-seat legislature; there were three women at the Ministerial level; and there were no women in the Politburo. There were only a few women in provincial level leadership positions.

According to government figures, approximately 99 percent of minorities in the country voted and 87 of the 498 National Assembly members belonged to ethnic minorities. The CPV General Secretary, formerly Chairman of the National Assembly, is a member of an ethnic minority group. However, the percentage of minorities in Government or national-level politics does not accurately reflect their numbers in the population.

#### **Section 4 Governmental Attitude Regarding International and Non-governmental Investigation of Alleged Violations of Human Rights**

The Government does not permit private, local human rights organizations to form or operate. It generally prohibited private citizens from contacting international human rights organizations, although some activists were able to do so. The Government did not allow any visits by international NGO human rights monitors. The Government criticized almost all public statements on human rights issues by international NGOs or by foreign governments.

The Government generally was willing to discuss human rights problems bilaterally with some other governments if such discussions took place under the rubric of "exchanges of ideas" rather than as "investigations." During the year, several foreign governments held official talks concerning human rights. The country continued to be a member of the U.N. Human Rights Commission.

#### **Section 5 Discrimination Based on Race, Sex, Disability, Language, or Social Status**

The Constitution prohibits discrimination based on gender, ethnicity, religion, or social class; however, enforcement of these prohibitions was uneven. Some persons formerly interred in reeducation camps on the basis of association with the pre-1975 government continued to report varying levels of discrimination as they and their families sought access to housing, education, and employment. Some military veterans of the pre-1975 government still faced economic hardship as a result of past employment restrictions and discrimination, but none were known still to be incarcerated for their activities before 1975. These veterans and their families generally were unable to obtain employment with the Government. This prohibition is less restrictive than in past years because of the growth of job opportunities in the private sector.

#### **Women**

The law addresses the problem of domestic violence; however, the authorities did not enforce the law effectively. Officials increasingly acknowledged domestic violence, which also was discussed more openly in the media. International NGO workers and local contacts reported that domestic violence against women was common. Reportedly approxi-

Buôn người: Tại Trung Đông, Tiểu vương quốc Ảrập Thống nhất, Bahrain, Ảrập Xêút và Li-băng coi nạn buôn người là vấn đề ở đất nước họ và đang có những biện pháp để giải quyết bằng cách giảm bớt các vụ lạm dụng lao động người nước ngoài, quản lý những người làm nài đưa lạc đà và chống bóc lột tình dục.

Nhận thức về nạn buôn người ở châu Phi đã có nhiều tiến bộ. Thêm nhiều nước ở châu Phi tham gia vào các chương trình có thời hạn nhằm loại bỏ những hình thức bóc lột lao động trẻ em tồi tệ nhất. Ngoài ra, nhiều chính phủ ở những nước nghèo này đang ngày càng chủ động tiến hành các chương trình phòng ngừa và bảo vệ các nạn nhân của nạn buôn người. Nhận thức của người dân về những tập tục truyền thống ở nhiều nước châu Phi, đặc biệt là Tây Phi, hiện đang bị bọn buôn người lợi dụng đã được nâng lên ở cấp chính quyền địa phương. Ở Tanzania, trẻ em được huy động để giúp tìm ra những kẻ buôn người và các trẻ em khác dễ bị chúng buôn bán. Tại miền Nam châu Phi, một số chính phủ bắt đầu quan tâm hơn đến sự khác nhau giữa buôn người, buôn lậu và người lao động di cư theo mùa vụ.

Tại các nước Đông Á và khu vực Thái Bình Dương, các chính phủ nói chung đã quan tâm hơn đến nạn buôn người. Indonesia đã thông qua hai kế hoạch quốc gia nhằm làm giảm bớt nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em và cảnh sát đã gia tăng hoạt động chống bọn buôn người. Thái Lan đã tăng cường hợp tác với các nước láng giềng để giải quyết nạn buôn người qua biên giới.

Tại Nam Á, các chính phủ tiếp tục thể hiện sự cộng tác nghiêm túc với các tổ chức phi chính phủ để bảo vệ, cung cấp dịch vụ pháp lý và y tế, và đào tạo kỹ năng cho các nạn nhân của nạn buôn người. Nỗ lực hợp tác này cũng mở rộng sang lĩnh vực hành pháp, với việc cảnh sát cùng phối hợp với các tổ chức phi chính phủ.

Áp lực đòi hỏi phải có luật chống buôn người (TIP) đã dâng cao trong năm qua ở nhiều nước châu Âu. Ví dụ, chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ, Hy Lạp và Bungari đã thông qua các điều khoản cụ thể chống nạn buôn người trong các bộ luật hình sự của họ. Nga, các nước Cộng hòa Kyrgyz và Kazakhstan tiếp tục soạn thảo các luật khá toàn diện, sẽ sớm được hoàn thành và trình lên Quốc hội các nước này để phê chuẩn. Các cơ chế tham khảo nội bộ giữa các tổ chức phi chính phủ và cảnh sát và các quan chức khác được cải thiện và tăng cường ở Ukraine và khu vực Kosovo do Liên Hợp Quốc quản lý. Ngoài các nhóm chống nạn buôn người của quốc gia với sự phối hợp của nhiều cơ quan, Serbia và Montenegro đã thành lập một đơn vị cơ động nhằm trợ giúp các nạn nhân trên phạm vi toàn quốc. Croatia bắt đầu thực hiện Kế hoạch Hành động Quốc gia, với việc thành lập các trạm trú ẩn và một đường dây điện thoại khẩn cấp và đang soạn thảo một dự luật coi buôn người là tội phạm hình sự.

Hợp tác quốc tế về điều tra diễn ra lẻ tẻ với việc Italy và Albania đạt được những kết quả cụ thể trong các chiến dịch có sự phối hợp giữa hai nước.

Việc phê chuẩn Nghị định thư của Liên Hợp Quốc về Buôn bán người cũng là một vấn đề trọng tâm, với việc một số nước đã phê chuẩn và đang chuẩn bị thực hiện ở trong nước.

Nạn tham nhũng tiếp tục là một trở ngại lớn đối với sự thành công của những nỗ lực chống nạn buôn người. Nạn tham nhũng công khai trong ngành cảnh sát, quấy rối các nạn nhân trở về với gia đình và chậm trễ trong việc báo cáo các vụ việc làm cho công chúng và xã hội thấy rằng nhiều chính phủ vẫn không nghiêm túc trong việc chống nạn buôn người.

Quyền của người lao động: Tại Venezuela, cuộc xung đột giữa chính phủ và các nghiệp đoàn đã gia tăng trong suốt năm vừa qua. Tổ chức Lao động Quốc tế đã chỉ trích việc chính phủ từ chối công nhận việc

Secretary of State Colin Powell presented the Secretary of State's 2002 annual Award for Corporate Excellence at a ceremony that recognized two U.S. firms for their outstanding corporate citizenship and exemplary international business practices by promoting healthcare in China and poverty alleviation programs in Egypt.

NOTE: In many cases, the Country Reports on Human Rights Practices state that a country “generally respects” the rights of its citizens. The phrase “generally respects” is used because the protection and promotion of human rights is a dynamic endeavor; it cannot accurately be stated that any government fully respects these rights all the time without qualification, in even the best of circumstances. Accordingly, “generally respects” is the standard phrase used to describe all countries that attempt to protect human rights in the fullest sense, and is thus the highest level of respect for human rights assigned by this report.

In some instances, this year's Country Reports use the word “Islamist,” which should be interpreted by readers as a Muslim who supports Islamic values and beliefs as the basis for political and social life.

Nói chung Chính phủ cho phép công dân di cư được trở về thăm nhưng vì coi họ là công dân nên cũng phải có những nghĩa vụ theo pháp luật dù họ đã mang một quốc tịch khác, trừ phi việc từ bỏ quốc tịch được Chủ tịch nước chính thức chấp thuận. Trên thực tế, Chính phủ thường đối xử họ như những công dân của các nước khác; những người di cư không được phép sử dụng hộ chiếu Việt Nam sau khi nhập quốc tịch khác. Tuy nhiên, do những công dân sống ở nước ngoài không chỉ được coi là nguồn ngoại tệ và chuyên gia tiềm năng quý giá của đất nước mà còn là mối đe dọa an ninh tiềm tàng nên Chính phủ nói chung khuyến khích họ về thăm nhưng cũng giám sát họ rất chặt chẽ.

Đầu năm 2001, hơn 1000 người dân tộc Tây Nguyên đã bỏ trốn sang Campuchia sau khi bị lực lượng an ninh trấn áp. Vụ trấn áp này diễn ra sau khi có những cuộc biểu tình phản đối việc chiếm đất thổ cư, đưa người Kinh lên Tây Nguyên và phân biệt tôn giáo. Hiệp định ba bên về việc hồi hương người dân tộc giữa chính phủ Việt Nam và Campuchia và Cao ủy Liên Hợp Quốc về Người Tị nạn (UNHCR) bị UNHCR bác bỏ sau khi Việt Nam hạn chế tiếp xúc và đe dọa, gây áp lực đối với người dân tộc ở các trại của UNHCR buộc phải về nước. Hồi tháng sáu, một quan chức đã thừa nhận sai lầm của giới lãnh đạo Việt Nam về tình hình rối loạn ở Tây Nguyên. Sau đó, Chính phủ đã tuyên bố sẽ thưởng cho mỗi gia đình dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên ít nhất một hecta đất để canh tác và 400 mét vuông để xây nhà.

Trong năm 2001, những nguồn tin đáng tin cậy cho biết lực lượng an ninh mật vụ đã đột nhập qua biên giới nhằm bắt và đưa những người bỏ trốn hồi hương. Những nguồn tin này cho biết thêm rằng lực lượng an ninh đã thành công trong việc cưỡng ép hồi hương khoảng 50 người quay trở lại tỉnh Đak Lak. 8 người khác bị đưa về tỉnh Gia Lai. hai trong số này bị bỏ tù và sáu người bị quản chế hành chính. Người thân gia đình thông báo việc mất tích của ít nhất 42 người dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai. Hầu hết những người này đều bỏ trốn và được UNHCR bảo trợ, sau đó được tái định cư từ Campuchia sang nước thứ ba.

Việt Nam không gia nhập Công ước của Liên Hợp Quốc năm 1951 về Quy chế Người tị nạn và Nghị định thư năm 1967. Tuy nhiên Hiến pháp quy định việc xem xét cư trú cho người nước ngoài bị ngược đãi ở nước khác trong những hoàn cảnh cụ thể. Không có nguồn tin nào cho biết về việc đã có sự cưỡng bức trở về đất nước mà họ sợ bị ngược đãi.

### **PHẦN 3: TÔN TRỌNG QUYỀN CHÍNH TRI: QUYỀN CỦA CÔNG DÂN ĐƯỢC THAY ĐỔI CHÍNH PHỦ CỦA MÌNH**

Công dân không có quyền thay đổi chính phủ một cách hòa bình thông qua các biện pháp dân chủ. Quyền này bị xâm hại do sự kiểm soát của Đảng đối với việc lựa chọn ứng cử viên trong các cuộc bầu cử Quốc hội, bầu Chủ tịch nước, Thủ tướng và chính quyền cấp địa phương. Tất cả quyền lực chính trị đều thuộc về Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) và Hiến pháp tuyên bố về vị trí tối cao của ĐCSVN; các phong trào chống đối chính trị và các đảng chính trị khác đều là bất hợp pháp. Ủy ban Trung ương của ĐCSVN là cơ quan ra quyết định tối cao của Việt Nam với Bộ Chính trị là nơi hoạch định chính sách. Tại Đại hội Đảng lần thứ 9 tháng 4/2001, Đảng đã thay thế Ủy ban Thường vụ gồm năm ủy viên cao cấp nhất của Bộ Chính trị bằng một Ban bí thư 9 thành viên gồm Tổng Bí thư, bốn Ủy viên Bộ Chính trị cấp thấp hơn, và bốn Ủy viên Trung ương không thuộc Bộ Chính trị để giám sát thường xuyên việc thực thi các chỉ thị của lãnh đạo. Chính phủ tiếp tục hạn chế tranh luận và chỉ trích công khai đối với một số quyền hoạt động của cá nhân, nhà nước và Đảng do ĐCSVN chỉ đạo. Tuy nhiên trong năm 2000 và 2001, các nhà lập pháp đã chất vấn và chỉ trích các bộ trưởng trong những phiên họp được truyền trực tiếp trên truyền hình. Không được phép thách thức công khai tính hợp pháp của Nhà nước một Đảng, tuy nhiên có những trường hợp một số cá nhân và một số cựu Đảng viên gửi những bức thư trái phép chỉ trích Chính phủ và được lưu hành rộng rãi (xem Phần 2.a.).

Chính phủ tích cực khuyến khích công dân đủ tư cách đi bỏ phiếu bầu cử dù không có chế tài đối với việc không bỏ phiếu. Bỏ phiếu không bắt buộc nhưng các quan chức tổ chức bầu cử dùng nhiều biện pháp để

forces. The crackdown followed demonstrations complaining of appropriation of traditional lands, influx of ethnic Vietnamese into the Central Highlands, and religious discrimination. A tripartite agreement on the Montagnards' repatriation among the Governments of Vietnam and Cambodia and the U.N. High Commissioner for Refugees (UNHCR) was abandoned by UNHCR after Vietnam restricted access and attempted to intimidate and pressure Montagnards in the UNHCR camps to return. In June an official was quoted acknowledging the mistakes of the country's leadership for the turmoil in the Central Highlands. Subsequently, the Government declared it would award each minority family in the Central Highlands at least one hectare of land for farming and 400 square meters for housing.

During the year, there were credible reports that non-uniformed security forces crossed the border to try to capture and return those who had fled. These reports add that the security forces succeeded in forcibly returning approximately 50 persons to Dak Lak Province. Eight other persons reportedly were returned to Gia Lai Province. Two of them reportedly were placed in jail, and the other six were placed under administrative probation. Family members reported the disappearances of at least 42 ethnic minority persons from Gia Lai Province. Most of those who fled and were placed under the protection of the U.N. High Commissioner for Refugees were subsequently resettled from Cambodia to a third country.

The country is not a signatory to the 1951 U.N. Convention Relating to the Status of Refugees and its 1967 Protocol. However, the Constitution provides for consideration of asylum for foreigners persecuted abroad under certain circumstances. There were no reports of the forced return of persons to a country where they feared persecution.

### **Section 3 Respect for Political Rights: The Right of Citizens to Change Their Government**

Citizens do not have the right to change their government peacefully through democratic means. Party control over the selection of candidates in elections for the National Assembly, the presidency, the prime ministership, and local government undermines this right. All authority and political power is vested in the CPV, and the Constitution declares the supremacy of the CPV; political opposition movements and other political parties are illegal. The CPV Central Committee is the supreme decision-making body in the nation, with the Politburo as the locus of policymaking. During the Ninth Congress of the CPV in April 2001, the Party replaced the standing board, consisting of the five most senior members of the Politburo, with a nine-member Secretariat, consisting of the General Secretary, four lower ranking Politburo members, and four non-Politburo Central Committee members, to oversee day-to-day implementation of leadership directives. The Government continued to restrict public debate and criticism to certain aspects of individual, state, or party performance determined by the CPV itself. However, during the year and in 2001, legislators questioned and criticized ministers in sessions that were broadcast live on television. No public challenge to the legitimacy of the one-party State is permitted; however, there were instances of unsanctioned letters critical of the Government from private citizens, including some former party members, that circulated publicly (see Section 2.a.).

The Government strongly encouraged eligible citizens to vote in elections, although there is no legal penalty for not voting. Voting was not compulsory, but election officials applied many means to persuade citizens to vote, including using public address systems to ask late voting citizens by name to come to the polls. The Government claimed a 99.73 percent voter turnout for the May 19 National Assembly election. Proxy voting, while illegal, appeared widespread. In addition, most voting was over by 10:00 a.m., although polls were required to be open until 5:00 p.m. The party-controlled VFF approved all candidates for the 498-member assembly.

The National Assembly, although subject to the control of the Party (all of its senior leaders and 90 percent of its members also are party members), increasingly served as a forum for the expression of local and provincial concerns and as a critic of corruption and inefficiency. However, it does not initiate legislation and never has passed legislation that the Party opposed. Party officials occupied most senior government and National Assembly positions and continued to

bầu ông Carlos Ortega làm chủ tịch Liên đoàn Lao động Venezuela, cho rằng chính phủ can thiệp vào các cuộc bầu cử độc lập của các nghiệp đoàn.

Ở Bahrain, sự tiến bộ được thể hiện thông qua việc luật hóa vấn đề bảo vệ hợp pháp các quyền tổ chức nghiệp đoàn và thương lượng tập thể. Chính phủ quyết tâm giải quyết vấn đề của hơn 1.000 "bidoon" (người không được nước nào công nhận là công dân), những người cư trú dài hạn tại nước này nhưng trước đây không được thừa nhận, bằng việc cấp cho họ các giấy tờ phù hợp.

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Sự hợp tác giữa chính phủ, doanh nghiệp, nghiệp đoàn và xã hội để thúc đẩy nhân quyền và phát triển bền vững đã tăng lên. Hiệp ước Toàn cầu của Liên Hợp Quốc và Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) nhằm mục đích đẩy mạnh các nguyên tắc tự nguyện và xây dựng định hướng để nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp. Trong năm qua, những điển hình về sự hợp tác và đối thoại giữa công chúng và khu vực tư nhân đã xuất hiện.

Để thích ứng với tình hình trong lĩnh vực nông nghiệp, một thỏa thuận khung có tính đổi mới đã được một công ty đa quốc gia và các nghiệp đoàn trong khu vực soạn thảo nhằm thực hiện các quyền của người lao động và trách nhiệm của công ty. Trong báo cáo về cuộc họp hàng năm của các đại diện quốc gia về Định hướng của OECD đối với Công ty Đa quốc gia có đề cập đến một cuộc đối thoại bàn tròn vào tháng 6/2002 với chủ đề quản lý chuỗi cung ứng. Các Nguyên tắc Tự nguyện về An ninh và Nhân quyền đã có thêm những thành viên mới tham gia. ExxonMobil, Occidental Petroleum và Chính phủ Na-uy cùng tham gia cuộc đối thoại nhiều thành phần này.

Ngoại trưởng Colin Powell đã trao Phần thưởng hàng năm của Ngoại trưởng cho Công ty Xuất sắc trong năm 2002 tại một buổi lễ ghi nhận thành tích xuất sắc và hoạt động kinh doanh quốc tế mẫu mực của hai doanh nghiệp Hoa Kỳ qua việc thúc đẩy chăm sóc sức khoẻ ở Trung Quốc và xóa đói giảm nghèo ở Ai Cập.

LƯU Ý: Trong nhiều trường hợp, Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền nói rằng một quốc gia "nói chung tôn trọng" quyền của công dân nước họ. Lý do sử dụng cụm từ "nói chung tôn trọng" là vì việc bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền là một nỗ lực mạnh mẽ; không thể nói một cách tuyệt đối chính xác rằng một chính phủ hoàn toàn tôn trọng những quyền này tại mọi thời điểm mà không có bất kỳ hạn chế nào, thậm chí trong điều kiện hoàn hảo nhất. Theo đó, "nói chung tôn trọng" là cụm từ chuẩn được dùng để chỉ tất cả những nước có nỗ lực bảo vệ nhân quyền đến mức tối đa và đó là mức độ tôn trọng nhân quyền cao nhất trong báo cáo này.

Trong một số trường hợp, Báo cáo Quốc gia năm nay sử dụng từ "Người Hồi giáo Islam" cần được hiểu là người Hồi giáo ủng hộ các giá trị và niềm tin của đạo Hồi làm cơ sở cho đời sống chính trị và xã hội.



## VIETNAM

### Country Reports on Human Rights Practices - 2002 Released by the Bureau of Democracy, Human Rights, and Labor March 31, 2003

Vietnam is a one-party state, ruled and controlled by the Vietnamese Communist Party (CPV). The CPV's constitutionally mandated leading role and the occupancy of all senior government positions by party members ensured the primacy of party Politburo guidelines and enabled the Party to set the broad parameters of national policy. In recent years, the Party gradually reduced its formal involvement in government operations and allowed the Government to exercise significant discretion in implementing policy. The National Assembly remained subject to party direction; however, the Government continued to strengthen the capacity of the 498-member National Assembly and to reform the bureaucracy. The National Assembly, chosen in May elections, in which most candidates were approved by the Party (approximately 90 percent of delegates were party members) played an increasingly independent role as a forum for local and provincial concerns and as a critic of local and national corruption and inefficiency. The Assembly was active in revising legislation, criticizing officials' performance, and screening ministerial and other senior candidate appointments. The judiciary remained subservient to the CPV and to external pressure and government influence.

The military services, including the border defense force, were responsible for defense against external threats. The military forces assumed a less prominent role as the ultimate guarantor of internal security, which primarily was the responsibility of the Ministry of Public Security (MPS). However, in some remote areas, the military forces were the primary government agency, providing infrastructure and all public safety functions, including maintaining public order in the event of civil unrest. Since 2001 the military has played a large role in the Central Highlands by enforcing restrictions on gatherings, by detaining individuals, and by enforcing travel restrictions. The MPS controlled the police, a special national security investigative agency, and other units that maintained internal security. The MPS enforced laws and regulations that significantly restricted individual liberties and violated other human rights. It also maintained a system of household registration and block wardens to monitor the population, concentrating on those suspected of engaging, or being likely to engage in, unauthorized political activities. However, this system has become less obvious and pervasive in its intrusion into most citizens' daily lives. Members of the public security forces committed numerous human rights abuses.

The country of approximately 80 million persons is undergoing transition from a wholly centrally planned economy to a "socialist-oriented market economy." The GDP growth for 2001 was 4.8 percent. In 2001 inflation increased primarily due to an increase in food prices, approximately 2.9 percent. Agriculture, forestry, and fishery employed 62.5 percent of the labor force, and accounted for 23.6 percent of total output. Industry and construction contributed 37.8 percent, while services accounted for 38.6 percent. During the year, official development assistance was over \$1.5 billion, roughly 5 percent of GDP. Overall poverty levels decreased significantly; approximately 37 percent of the population live below the poverty line although only 15 percent live below the food poverty line. Particularly in Ho Chi Minh City (HCMC) and Hanoi, economic reforms have raised the standard of living and reduced party and government control over, and intrusion into, citizens' daily lives. However, many citizens in isolated rural areas, especially members of ethnic minorities in the northern uplands, Central Highlands, and the central coastal regions continued to live in extreme poverty. There was a growing income/development gap between urban and rural areas and within urban areas. Employment opportunities were lacking; 25 million persons were underemployed or unemployed.

The government's human rights record remained poor, and it continued to commit serious abuses. Police sometimes beat suspects during arrests, detention, and interrogation. Several sources also reported that security forces detained, beat, and were responsible for the disappearances of numerous persons during the year. Incidents of arbitrary detention of citizens, including detention for peaceful expression of political and religious views, continued. Prison conditions

do đi lại của ông ta ngoài khu vực Hà Nội hay không. Từ tháng 6/2001, sau khi Thích Quảng Độ âm mưu tổ chức một đoàn nhà sư trái phép đi thăm Tỉnh Quảng Ngãi, chính quyền đã giam lỏng ông tại nhà riêng. Đường dây điện thoại của ông bị cắt đứt và ông không thể tiếp khách đến thăm (xem Phần 2.c.).

Một số người bị giữ trong tình trạng giống như quản thúc mà không có nguyên do luật pháp nào. Từ năm 1982, Thích Huyền Quang là nhà sư bậc cao nhất của UBCV bị cấm hoạt động đã bị giam lỏng tại một ngôi chùa ở Tỉnh Quảng Ngãi. Ông không thể rời chùa mà không xin phép dù ông có thể tiếp một số khách thăm, trong đó có các nhà ngoại giao trong năm qua. Cảnh sát tỉnh năm 1997 nói với ông rằng thời hạn giam giữ chính thức của ông đã hết. Thay vì cho phép ông trở lại nhà cũ, chính quyền TP Hồ Chí Minh đã ép ông trở về quê. Tương tự như vậy, linh mục Nguyễn Lập Mã đã bị buộc phải ở trong một ngôi làng biệt lập ở Tỉnh Cần Thơ từ năm 1982. Tuy nhiên, sau khi bị đột quỵ năm 1998, chính quyền cho phép ông đi TP Hồ Chí Minh để khám bệnh hàng tháng. Một linh mục Tin lành khác là Nguyễn Nhật Thông đã bị buộc phải ở trong một ngôi làng xa xôi ở Tỉnh Bình Thuận từ 1979. Ông đã được phép đi lại ngoài làng này từ năm 1986 nhưng phải xin phép chính quyền địa phương (xem Phần 2.c.).

Người nước ngoài nói chung được tự do đi lại trong cả nước, trừ những khu vực bị cấm vì lý do an ninh quốc gia. Sau vụ bạo loạn năm 2001 ở Tây Nguyên, hầu hết người nước ngoài bị cấm vào khu vực này trong vài tháng. Chính phủ có quyền chấp thuận đi tới các khu vực biên giới và một số đảo nhưng trên thực tế người nước ngoài có thể đi tới hầu hết khu vực biên giới không hạn chế mà không cần xin phép. Tuy nhiên, đôi khi cảnh sát địa phương bắt giam và phạt người nước ngoài bị phát hiện dẫm đến quá gần đường biên và các khu vực quân sự nhạy cảm khác. Một số khu vực này không được đánh dấu rõ. Dù Chính phủ không còn yêu cầu công dân đi nước ngoài phải xin visa xuất cảnh hoặc tái nhập cảnh, nhưng đôi khi Chính phủ ngăn cấm không cho đi bằng cách từ chối không cấp hộ chiếu. Những ai ra đi sử dụng hộ chiếu "định cư" hay "tái định cư" hình như cần một giấy phép tái nhập cảnh khi quay về. Một số người công khai hay ngầm bày tỏ bất đồng đối với những vấn đề tôn giáo hay chính trị đều không được phép đi nước ngoài (xem Phần 2.c.).

Việc công dân xin hộ chiếu đôi khi bị hạn chế bởi những nhân tố ngoài luật như hối lộ và tham nhũng. Những người xin visa tị nạn và di cư đôi khi gặp những quan chức địa phương tùy tiện trì hoãn hay không cấp hộ chiếu do thù hận cá nhân, hay do các quan chức cho rằng người nộp đơn không đáp ứng tiêu chuẩn của chương trình hay để moi tiền hối lộ.

Hoa Kỳ tiếp tục cấp phép cho các đơn xin di cư và xin tị nạn, trong đó có cả người Mỹ gốc Á, những người bị giam trong các trại cải tạo trước đây, những nhân viên làm cho chính quyền nước ngoài trước đây, những trường hợp đoàn tụ gia đình và những người trở về từ các trại tị nạn ở những nơi khác trong khu vực (theo chương trình Cơ hội Tái định cư cho Người Việt Nam trở về (ROVR)). Hầu hết những chương trình này đều sắp hoàn tất và còn rất ít trường hợp sót lại chưa giải quyết (ngoại lệ là chương trình người Mỹ gốc Á vẫn còn tiếp nhận đơn). Tiến bộ quan trọng trong vấn đề này là Hiệp định của Chính phủ về việc tiếp tục xem xét cho hơn 900 nhân viên làm cho chính quyền nước ngoài trước đây và gia đình của họ. Chương trình cho người tị nạn này bị đình lại năm 1996 nhưng các cuộc phỏng vấn được nối lại trong năm nay. Người ta đã xác nhận rằng Chính phủ đã thực hiện cam kết rằng các trường hợp được chấp thuận sẽ được phép đi sớm; cuối năm nay, hầu hết các trường hợp này (tổng cộng trên 450 cá nhân) đã ra đi.

Có những quan ngại rằng một số thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số như người Thượng sống ở Tây Nguyên không tiếp cận được những chương trình trên vì Chính phủ không cấp hộ chiếu cho họ. Tuy điều này không xảy ra đối với chương trình dành cho nhân viên làm việc cho chính quyền nước ngoài trước đây nhưng điển hình là việc chậm cấp hộ chiếu cho người Thượng nộp đơn chương trình người bị giam giữ trong trại cải tạo sau những sự kiện mùa xuân năm 2001. Tuy nhiên, trong năm qua, tình hình có khá hơn với gần 20 trường hợp khó giải quyết đã nhận được hộ chiếu, và một vụ đặc biệt khó khăn được phép rời đất nước sau hai năm trì hoãn.



for monthly medical check-ups. Another Protestant pastor, Nguyen Nhat Thong, has been forced to reside in a remote village in Binh Thuan Province since 1979. He has been allowed to travel outside the village since 1986, but must ask for the permission of local authorities first (see Section 2.c.).

Foreigners generally were free to travel throughout the country, except in areas restricted on grounds of national security. Following the 2001 ethnic unrest in the Central Highlands, entry into the area was restricted for several months for most foreigners. The Government retained the right to approve travel to border areas and to some islands, but in practice foreigners could travel to most non-sensitive border areas without prior approval. However, on several occasions, local police detained and fined foreigners who police found had ventured too close to international borders and other sensitive military areas. Some of these areas were unmarked. Although the Government no longer requires citizens traveling abroad to obtain exit or reentry visas, the Government sometimes prevented persons from traveling by refusing to issue passports. Persons who departed the country using passports marked "dinh cu" or "resettlement" appear to need a reentry permit to return. Some persons who publicly or privately expressed critical opinions on religious or political issues sometimes were not allowed to travel abroad (see Section 2.c.).

Citizens' access to passports sometimes was constrained by factors outside the law, such as bribery and corruption. Refugee and immigrant visa applicants sometimes encountered local officials who arbitrarily delayed or denied passports based on personal animosities, or based on the officials' perception that an applicant did not meet program criteria, or to extort a bribe.

The United States continued to process immigrants and refugee applicants for admission and resettlement, including Amerasians, former reeducation camp detainees, former foreign government employees, family reunification cases, and returnees from camps of first asylum elsewhere in the region (under the Resettlement Opportunity for Vietnamese Returnees, (ROVR) program). Most of these programs were nearing the completion of processing, with the number of cases in most categories in the low double digits. (An exception was the Amerasian program, which remained opened to new applicants). A major step forward in this area was the agreement by the Government on the resumption of processing for over 900 former foreign government employees and their family members. This refugee program had been suspended in 1996 but interviews resumed during this year. A government pledge that approved cases would be allowed to depart expeditiously was upheld; at year's end, nearly all approved applicants (over 450 individuals in total) had already departed the country.

There were concerns that some members of minority ethnic groups, such as the Montagnards, who live in the Central Highlands may not have had ready access to the above programs because the Government denied them passports. While this was not the case for the program for former foreign government employees, a slowdown in passport issuances to Montagnards who applied under the re-education camp detainees program was noticeable for some time after the events in the Spring of 2001. However, during this year, the situation improved, when nearly two dozen long-standing cases received passports, and one particularly prominent, long-standing case was allowed to leave the country after a 2-year delay.

The Government generally permits citizens who emigrated to return to visit, but it considers them citizens and therefore subject to the obligations of citizens under the law, even if they adopted another country's citizenship, unless their formal renunciations of citizenship were approved by the President. In practice, the Government usually treats them as citizens of their adopted country; emigrants are not permitted to use Vietnamese passports after they adopt other citizenship. However, because citizens who live overseas are considered a valuable potential source of foreign exchange and expertise for the country but also a potential security threat, the Government generally encouraged them to visit but monitored them carefully.

In early 2001, over 1,000 Montagnards from the Central Highlands fled to Cambodia following a crackdown by security

## VIỆT NAM

### **Báo cáo Quốc gia về Tình hình Nhân quyền năm 2002 của Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động Ngày 31/3/2003**

Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia một đảng do Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) lãnh đạo và kiểm soát. Đảng có vai trò lãnh đạo then chốt theo quy định của Hiến pháp và việc các Đảng viên nắm giữ tất cả các vị trí chủ chốt trong chính phủ đảm bảo vai trò bậc nhất của đường lối do Bộ Chính trị đề ra và tạo điều kiện để Đảng vạch ra những khung chính sách quốc gia lớn. Trong những năm gần đây, Đảng đã dần giảm sự can thiệp vào các hoạt động của Chính phủ và cho phép Chính phủ có vai trò lớn hơn trong việc thực hiện các chính sách. Quốc hội vẫn được đặt dưới sự chỉ đạo của Đảng, tuy nhiên, Chính phủ vẫn tiếp tục tăng cường năng lực và cải tổ bộ máy quan liêu của Quốc hội gồm 498 đại biểu. Đại biểu Quốc hội được chọn lựa thông qua bầu cử vào tháng 5 và hầu hết các ứng cử viên phải được Đảng chấp thuận (khoảng 90% đại biểu là Đảng viên). Quốc hội ngày càng đóng một vai trò quan trọng như một diễn đàn bàn về các vấn đề của các địa phương và các tỉnh và là nơi đề chỉ trích tình trạng tham nhũng và kém hiệu quả ở các địa phương và trong cả nước. Quốc hội chịu trách nhiệm sửa đổi luật, kiểm điểm hành vi của các quan chức, xem xét việc bổ nhiệm các bộ trưởng và quan chức cấp cao cũng như bãi nhiệm những quan chức cấp cao đó. Bộ phận tư pháp vẫn chịu sự quản lý của Đảng và chịu ảnh hưởng cũng như áp lực của Chính phủ.

Quân đội gồm cả lực lượng biên phòng chịu trách nhiệm chống lại những mối đe dọa từ bên ngoài. Quân đội ít có vai trò với tư cách là lực lượng đảm bảo an ninh trong nước vì đó là trách nhiệm của Bộ Công an. Tuy nhiên, ở những khu vực xa xôi thì quân đội là đại diện quan trọng nhất của chính phủ đóng vai trò xây dựng cơ sở hạ tầng và an ninh xã hội khác, kể cả duy trì trật tự trị an khi có biến động. Từ năm 2001, quân đội đóng vai trò to lớn ở Tây Nguyên bằng việc tăng cường hạn chế các cuộc tụ tập, thực hiện bắt giữ người và hạn chế đi lại. Bộ Công an phụ trách cảnh sát, một lực lượng điều tra an ninh quốc gia đặc biệt và những lực lượng khác để đảm bảo an ninh trong nước. Bộ Công an triển khai luật pháp và những quy định hạn chế đáng kể tự do cá nhân và vi phạm các quyền con người khác. Bộ này cũng duy trì một hệ thống đăng ký hộ khẩu và an ninh khu phố để kiểm soát dân số, tập trung vào những kẻ bị tình nghi có dính líu hay có khả năng dính líu vào các hoạt động chính trị bất hợp pháp. Tuy nhiên hệ thống này đã trở nên kém rành mạch, gây ảnh hưởng và xâm phạm vào cuộc sống hàng ngày của hầu hết người dân. Lực lượng công an cũng có nhiều vụ vi phạm nhân quyền.

Đất nước của khoảng 80 triệu dân này đang trải qua thời kỳ quá độ từ một nền kinh tế hoàn toàn kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tăng trưởng GDP năm 2001 là 4,8%. Lạm phát năm 2001 tăng lên chủ yếu do giá lương thực tăng, khoảng 2,9%. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản sử dụng 62,5% lao động và chiếm 23,6% tổng sản phẩm quốc dân. Công nghiệp và xây dựng đóng góp 37,8% trong khi ngành dịch vụ chiếm 38,6%. Trong năm qua, viện trợ phát triển chính thức đạt hơn 1,5 tỷ đô-la, gần bằng 5% GDP. Mức đói nghèo chung giảm đáng kể; khoảng 37% dân số sống dưới mức đói nghèo mặc dù chỉ có 15% sống dưới mức đói ăn. Đặc biệt, ở Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) và Hà Nội, cải cách kinh tế đã nâng cao mức sống và giảm sự kiểm soát, can thiệp của Đảng và Chính phủ vào cuộc sống hàng ngày của người dân. Tuy nhiên, nhiều người dân ở các vùng nông thôn hẻo lánh, đặc biệt là các dân tộc thiểu số ở vùng núi phía bắc, Tây Nguyên và các vùng duyên hải miền trung vẫn sống trong tình trạng đói nghèo nghiêm trọng. Sự chênh lệch về thu nhập/phát triển giữa khu vực đô thị và nông thôn và giữa các khu vực đô thị đang tăng lên. Cơ hội việc làm vẫn thiếu; khoảng 25 triệu người đang trong tình trạng bán thất nghiệp hoặc thất nghiệp.

Tình hình nhân quyền của Chính phủ Việt Nam vẫn còn kém và chính phủ tiếp tục các vi phạm nhân quyền nghiêm trọng. Cảnh sát đôi khi đánh đập những người tình nghi trong khi bắt bớ, giam giữ và thẩm vấn. Một vài nguồn tin còn cho biết lực lượng an ninh giam giữ, đánh đập và chịu trách nhiệm về sự mất tích của nhiều

remained harsh, particularly in some isolated provinces, and some persons died as a result of mistreatment in custody. Prisons reportedly required inmates to work for little compensation and no wages. The judiciary was not independent, and the Government denied some citizens the right to fair and expeditious trials. The Government continued to hold a number of political prisoners. Although the Government amnestied over 9,500 prisoners during the year, it was unknown whether any political or religious prisoners were among them. The Government restricted citizens' privacy rights, although the trend toward reduced government interference in the daily lives of most citizens continued. The Government significantly restricted freedom of speech, the freedom of the press, freedom of assembly, and freedom of association. The Government continued its longstanding policy of not tolerating most types of public dissent and stepped up efforts to control dissent on the Internet. Security forces continued to enforce unusually strict restrictions on public gatherings and travel in some parts of the country. Unusual restrictions on public gatherings and travel primarily pertained to the Central Highlands and the Northwest Highlands.

The Government allowed elected officials and ordinary citizens in approved forums somewhat greater freedom of expression and freedom of assembly to express grievances. The Government prohibited independent political, labor, and social organizations; such organizations existed only under government control. The Government restricted freedom of religion and operation of religious organizations other than those approved by the State. Some Buddhists, Hoa Hao, and Protestants, in particular, faced harassment by authorities. The Government imposed some limits on freedom of movement of particular individuals whom it deemed threatening to its rule. Access to the Central Highlands by foreign observers improved from 2001, but travel to and within the area remained more restricted than most other parts of the country. The Government continued to restrict significantly civil liberties on grounds of national security and societal stability. Although the CPV continued its efforts to strengthen the mechanism for citizens to petition the Government, authorities continued to deny citizens the right to change their government. The Government did not permit human rights organizations to form or to operate. Violence and societal discrimination against women remained problems. Child prostitution was a problem. Government and societal discrimination against some ethnic minorities continued to be problems. The Government restricted some core worker rights, such as freedom of association, although the Government cooperated with the International Labor Organization (ILO) and international donors to improve implementation of the existing Labor Law. There were reports that children worked in exploitative situations. The Government recognized child labor as a problem and attempted to address it. Trafficking in women and children for the purpose of prostitution within the country and abroad continued to be serious problems, and there were reports of the trafficking of women to China and Taiwan for arranged and forced marriages.

## RESPECT FOR HUMAN RIGHTS

### Section 1 Respect for the Integrity of the Person, Including Freedom From:

#### **a. Arbitrary and Unlawful Deprivation of Life**

During the year there were reports of killings by authorities. In January local newspapers reported that Khong Van Thoi, who was suspected of attacking the home of a village police chief with a grenade, was tortured to death while in police custody in Vinh Phuc Province. Two police officers were charged in Thoi's death and were awaiting trial at year's end. On September 10, a prison inmate in Hai Duong Province, Pham Van Dung died enroute to a medical facility after two prison guards stabbed him and then bound him for 2 hours. At year's end, the guards were reportedly suspended and under investigation (see Section 1.c.).

#### **b. Disappearance**

During the year there were credible reports of persons who were either arrested or detained and then possibly re-

Chính phủ chỉ cho phép một số giáo sỹ công du vì mục đích tôn giáo; người theo Đạo Hồi có thể hành hương về Mecca (dù năm qua không có ai vì thiếu hỗ trợ tài chính của nước ngoài) và nhiều quan chức Phật giáo, Thiên chúa giáo và Tin lành có thể công du và học tập ở nước ngoài. Hầu hết các giám mục đều đã đi thăm Vatican vài tuần đầu năm qua. Chính phủ cho phép nhiều giám mục và linh mục đi lại tự do trong giáo phận của mình, cho phép họ được tự do đi lại hơn ngoài những khu vực này, đặc biệt ở những khu vực thiểu số. Một số lãnh đạo giáo hội Tin lành đi nước ngoài trong năm qua. Các quan chức chính phủ khuyến cáo tăng lữ không nên đến Sơn La, Lai Châu và một số tỉnh biên giới khác. Tháng 3, hàng trăm tín đồ Hòa Hảo đã đi Chùa Hòa Hảo ở Tỉnh An Giang để kỷ niệm lễ truyền thống mà Nhà nước không công nhận chính thức. Tháng 7, có đến 300.000 người đến đó để kỷ niệm một buổi lễ khác được Nhà nước công nhận. Những người bất đồng chính kiến tôn giáo đôi lúc không được phép đi nước ngoài. Ví dụ, nhà sư Thích Thái Hòa ở Huế không được phép đi nước ngoài trong vài dịp. Thích Huyền Quang, Nguyễn Lập Ma, và Nguyễn Nhật Thông bị cấm đi lại hay phải xin phép chính quyền để đi lại (xem Phần 2.d.).

Các giáo hội Tin lành bí mật của dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên và các tỉnh Tây Bắc tiếp tục bị xâm phạm nghiêm trọng. Một số tỉnh Tây Bắc không có bất kỳ chùa chiền hay nhà thờ được công nhận chính thức nào do chính quyền cấp tỉnh không cho phép. Chính quyền ở những khu vực này được biết cũng đã bắt giam và bỏ tù những tín đồ dân tộc thiểu số vì họ theo đuổi tín ngưỡng của mình một cách hòa bình và không được sự công nhận chính thức. Trong năm qua, có những nguồn tin cho biết một số tín đồ Tin lành ở Tây Nguyên, đặc biệt ở Tỉnh Đak Lak, đã tiếp tục gặp khó khăn và hạn chế dù có bằng chứng về việc giảm căng thẳng ở một số vùng khác ở Tây Nguyên.

Một số nguồn tin cho biết có một chiến dịch rất hệ thống của các quan chức địa phương Tỉnh Đak Lak và Gia Lai ở Tây Nguyên nhằm ép buộc các tín đồ Tin lành thiểu số từ bỏ đức tin của mình. Tiếp tục có tin về những chiến dịch tương tự trong năm qua ở Lai Châu, Lào Cai và các tỉnh miền núi phía Bắc khác. Do bị đe dọa xâm hại tính mạng hay tịch thu tài sản nên các tín đồ Tin lành thiểu số bị buộc phải ký văn bản cam kết từ bỏ chính thức hay phải chịu một nghi lễ tượng trưng có uống rượu gạo trộn với máu động vật. Các quan chức được biết đã ra lệnh ngưng các cuộc lễ Tin lành, cấm mục sư đi lại, thôi không phát lương thực của chính phủ cho tín đồ Tin lành và cấm con em gia đình Tin lành đến trường học trên lớp 3.

Muốn biết thêm chi tiết xin xem Báo cáo Tự do Tôn giáo Quốc tế năm 2002.

#### **d. Quyền tự do đi lại trong nước, đi nước ngoài, di cư, và hồi hương**

Hiến pháp quy định công dân được tự do đi lại và cư trú trong nước...(và) tự do đi nước ngoài và trở về nước ... phù hợp với những quy định của pháp luật, tuy nhiên Chính phủ có một số hạn chế về tự do đi lại. Hầu hết công dân đều được tự do đi lại trong nước nhưng một số chính quyền địa phương yêu cầu thành viên các nhóm dân tộc thiểu số phải có được giấy phép khi đi ra ngoài một số khu vực ở miền núi.

Tin cho hay quan các chức địa phương đã ngăn cản không chính thức giới tăng lữ đến một số tỉnh. Về mặt luật pháp, các công dân phải xin phép thay đổi chỗ ở (xem Phần 1.f.). Trên thực tế nhiều người tiếp tục di chuyển mà không được phép, đặc biệt là lao động di cư hay lưu động từ nông thôn lên thành thị để tìm việc làm. Tuy nhiên, di chuyển không xin phép sẽ cản trở việc xin giấy phép cư trú hợp pháp. Những người có hộ chiếu nước ngoài về mặt lý thuyết phải đăng ký ở nhà riêng. Trên thực tế người nước ngoài gốc Việt dường như không có vấn đề gì với yêu cầu này và được phép ở với gia đình và bạn bè.

Chính phủ sử dụng hình thức biệt lập theo nghị định về giam giữ hành chính để hạn chế sự đi lại của những nhân vật bất đồng chính kiến và tôn giáo (xem Phần 1.d. và 1.f.). Nhà hoạt động cải cách Nguyễn Thanh Giang không bị giam giữ hành chính và được phép đi lại tự do ở Hà Nội, dù không biết có hạn chế nào đối với việc tự

Ethnic minority, underground Protestant congregations in the Central Highlands and in the northwestern provinces continued to suffer severe abuses. Certain northwest provinces reportedly did not have any officially recognized churches or pagodas, allegedly due to provincial government disapproval. Authorities in those areas also reportedly arrested and imprisoned ethnic minority believers for practicing their faith nonviolently, citing their lack of officially recognized status. During the year, there were reports that some Protestants in the Central Highlands, particularly in Dak Lak Province, experienced continued difficulties and restrictions despite evidence of reduced tensions in some other parts of the Central Highlands.

Several reports described a systematic campaign on the part of local officials in Dak Lak and Gia Lai Provinces in the Central Highlands to force ethnic minority Protestants to renounce their faith. Similar campaigns were reported and continued to be reported during the year in Lai Chau, Lao Cai, and other mountainous northern provinces. Under threat of physical abuse or confiscation of property, ethnic minority Protestants allegedly were made to sign a formal, written renunciation or to undergo a symbolic ritual, which included drinking rice whiskey mixed with animal blood. Officials reportedly ordered Protestant gatherings to cease, forbade pastors from traveling, withheld government food distributions from Protestant believers, and prohibited children of Protestant families from attending school beyond the third grade.

For a more detailed discussion see the 2002 International Religious Freedom Report.

#### **d. Freedom of Movement Within the Country, Foreign Travel, Emigration, and Repatriation**

The Constitution provides that citizens shall enjoy freedom of movement and of residence within the country...(and) freely travel abroad and return home...in accordance with the provisions of the law;" however, the Government imposed some limits on freedom of movement. Most citizens enjoyed freedom of movement within the country, but some local authorities required members of ethnic minority groups to obtain permission to travel outside certain highland areas.

Local officials reportedly informally discouraged clergy from entering certain provinces. Officially citizens had to obtain permission to change their residence (see Section 1.f.). In practice, many persons continued to move without approval, especially migrant or itinerant laborers moving from rural areas to cities in search of work. However, moving without permission restricted their ability to obtain legal residence permits. Holders of foreign passports in theory must register to stay in private homes. In practice visitors of Vietnamese origin from overseas did not appear to have had problems with this requirement and were allowed to stay with family and friends.

The Government employed internal isolation under the decree on administrative detention to restrict the movement of political and religious dissidents (see Sections 1.d. and 1.f.). Reform activist Nguyen Thanh Giang was not under administrative detention and was permitted to move around freely in Hanoi, although his freedom to move around outside Hanoi was largely untested. Since June 2001, after Thich Quang Do attempted to organize an unauthorized delegation of monks to travel to Quang Ngai Province, authorities confined him incommunicado and under guard to his living quarters. His telephone lines were cut and he was unable to receive visitors (see Section 2.c.).

Some persons were held under conditions resembling house arrest without known legal pretext. Since 1982 Thich Huyen Quang, Supreme Patriarch of the banned UBCV, has been confined to a pagoda in Quang Ngai Province. He cannot leave the pagoda without official permission, although, he was able to receive at least some visitors, including diplomats, during the year. Provincial police reportedly told him in 1997 that his term of detention officially had concluded. Rather than allow him to return to his previous residence, HCMC authorities urged him to return to his province of birth instead. Similarly, Protestant pastor Nguyen Lap Ma has been forced to reside in an isolated village in Can Tho Province since 1982. However, after he suffered a stroke in 1998, authorities allowed him to travel to HCMC

người trong năm qua. Các vụ tù tiện giam giữ công dân vẫn tiếp tục, kể cả giam giữ vì bày tỏ quan điểm chính trị và tôn giáo một cách hòa bình. Điều kiện sống trong nhà tù vẫn hà khắc, đặc biệt ở một số tỉnh vùng sâu, và một số người đã chết vì bị đối xử tàn tệ trong thời gian giam giữ. Các nhà tù bắt phạm nhân phải làm việc với mức thù lao rất ít và không có tiền công. Ngành tư pháp không độc lập hoạt động và Chính phủ không công nhận quyền được xét xử công bằng và nhanh chóng đối với một số công dân. Chính phủ tiếp tục giam giữ nhiều tù nhân chính trị. Mặc dù Chính phủ đã ân xá cho hơn 9.500 tù nhân trong năm qua, người ta không biết có tù nhân chính trị hay tôn giáo trong số đó hay không. Chính phủ hạn chế quyền riêng tư của công dân mặc dù xu hướng giảm bớt sự can thiệp của chính phủ vào cuộc sống hàng ngày của công dân vẫn tiếp tục. Chính phủ hạn chế đáng kể quyền tự do ngôn luận, báo chí, tụ tập và lập hội. Chính phủ tiếp tục chính sách có từ lâu là không khoan dung đối với phần lớn các hình thức bất đồng chính kiến và tăng cường các nỗ lực nhằm kiểm soát sự bất đồng chính kiến trên Internet. Lực lượng an ninh tiếp tục các biện pháp hạn chế đặc biệt đối với các cuộc tụ tập và đi lại ở một số vùng trong nước. Những hạn chế đặc biệt đối với việc tụ tập đông người và đi lại chủ yếu liên quan đến khu vực Tây Nguyên và vùng núi Tây Bắc.

Chính phủ cho phép các quan chức và dân thường được hưởng quyền tự do ngôn luận và hội họp nhiều hơn để bày tỏ những vấn đề bức xúc tại những diễn đàn được chấp thuận. Chính phủ nghiêm cấm các tổ chức xã hội, lao động, chính trị có tính độc lập và những tổ chức như thể chỉ được hoạt động dưới sự quản lý của Chính phủ. Chính phủ hạn chế tự do tôn giáo và hoạt động của các tổ chức tôn giáo không được chính phủ chấp thuận. Một số tín đồ Phật giáo, Hòa Hảo và Tin lành bị chính quyền gây phiền nhiễu. Chính phủ áp đặt một số hạn chế đối với quyền tự do đi lại của một số người bị coi là mối đe dọa đối với chính quyền. Việc tiếp cận Tây Nguyên của các nhà quan sát nước ngoài đã được cải thiện từ năm 2001, nhưng việc đến và đi lại trong khu vực này vẫn bị hạn chế hơn so với các khu vực khác. Chính phủ tiếp tục hạn chế đáng kể các quyền tự do dân sự với lý do an ninh quốc gia và ổn định xã hội. Mặc dù Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục nỗ lực nhằm đẩy mạnh cơ chế công dân kiến nghị với Chính phủ nhưng nhà cầm quyền tiếp tục không cho công dân quyền được thay đổi chính phủ của mình. Chính phủ không cho phép các tổ chức nhân quyền được thành lập hoặc hoạt động. Bạo lực và phân biệt xã hội đối với phụ nữ vẫn tiếp tục là vấn đề gây quan ngại. Nạn mai dâm trẻ em cũng là vấn đề nhức nhối. Sự phân biệt đối xử của chính phủ và xã hội đối với một số dân tộc thiểu số vẫn tiếp tục là một vấn đề. Chính phủ hạn chế một số quyền căn bản của người lao động như tự do lập hội mặc dù Chính phủ đã hợp tác với Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và các nhà tài trợ quốc tế nhằm nâng cao việc thực hiện Luật Lao động hiện hành. Các báo cáo cho thấy trẻ em làm việc trong tình trạng bị bóc lột. Chính phủ nhận thức được rằng lao động trẻ em là một vấn đề và có những nỗ lực để giải quyết vấn đề này. Buôn bán phụ nữ và trẻ em với mục đích mai dâm ở trong nước và ra nước ngoài tiếp tục là những vấn đề nghiêm trọng và các báo cáo cho biết tình hình buôn bán phụ nữ sang Trung Quốc và Đài Loan để thực hiện những vụ hôn nhân đã được thỏa thuận hoặc bị ép buộc vẫn tiếp diễn.

## **TÔN TRỌNG NHÂN QUYỀN**

### **PHẦN 1. TÔN TRỌNG PHẨM GIÁ CON NGƯỜI, TRONG ĐÓ CÓ QUYỀN TỰ DO KHÔNG BỊ**

#### **a. Tước đoạt cuộc sống một cách tùy tiện và bất hợp pháp**

Trong năm qua, có nhiều báo cáo về các vụ giết hại do chính quyền thực hiện. Trong tháng 1, báo chí địa phương đưa tin Khổng Văn Thời, người bị tình nghi tấn công nhà riêng một trường công an xã bằng một quả lựu đạn, bị tra tấn đến chết trong khi bị cảnh sát giam giữ tại tỉnh Vĩnh Phúc. Hai sĩ quan cảnh sát bị buộc tội về cái chết của Thời và đang đợi đưa ra xét xử vào cuối năm. Ngày 10/9, một phạm nhân ở tỉnh Hải Dương là Phạm Văn Dũng đã chết trên đường tới cơ sở y tế sau khi bị hai lính gác nhà tù dùng dao đâm và trói trong hai giờ. Những lính gác này được biết là đã bị đình chỉ công tác và thẩm vấn vào cuối năm (xem Phần 1.c).

leased; however, these persons reportedly did not return to their families (see Section 1.b.).

In July a United Buddhist Church of Vietnam (UBCV) monk, Thich Tri Luc, who had fled to Cambodia reportedly was forced to return to the country. His whereabouts were unknown at year's end.

On August 28, according to a credible report, in M'Drak district, Dak Lak Province, police confronted 120 villagers attempting to prevent the detention of an ethnic minority Protestant pastor, Y Su Nie, and his two adult sons. After a confused altercation in which police shot one villager in the foot, the police arrested all 120 persons. Most of those who were arrested were released after a few days, but 20 to 30 of the villagers did not return to their villages. Police reportedly did not acknowledge detaining them. On August 28, the 3 individuals police attempted to detain reportedly escaped. At year's end, their status was unknown, although police reported that they had detained Y Su Nie and one other person on October 24 (see Section 1.d.).

Also in late August in Dak Lak, there were reports that the police detained 240 persons at a house church meeting. Most of the detained were released within a few days, but 47 persons allegedly did not return to their families. Police did not admit to having detained them.

### **c. Torture and Other Cruel, Inhuman, or Degrading Treatment or Punishment**

The law prohibits physical abuse; however, police sometimes beat suspects while in the process of arresting them or while they were in custody.

On August 26, according to a news report, an inmate at a prison in Hai Duong province was beaten by two guards and subsequently taken to a provincial health facility where he was treated for his injuries.

In 2001 in the course of suppressing ethnic unrest in the Central Highlands, security personnel reportedly responded to instances of violent demonstrations with beatings, tear gas, water cannons, and electric prods to put down the demonstrators (see Section 2.b.).

Prison conditions were harsh, but generally did not threaten the lives of prisoners. However, in January news reports disclosed that a prisoner was beaten to death during interrogation in Vinh Phuc Province. In January the Government investigated the two policemen suspected of torturing the prisoner to death. On September 10, one prisoner died after two prison guards stabbed him repeatedly, tied him up, and left him exposed to the sun for 2 hours in over 100 degree Fahrenheit heat (see Section 1.a.). An official from the Supreme People's Procuracy, in comments to journalists, admitted systematic beatings and overworking of inmates occurred at Hoang Tien prison, which previously was listed among the most meritorious prisons under the management of the Ministry of Public Security.

Men and women were housed separately in prisons. Juveniles were housed separately from adult populations. Overcrowding, insufficient diet, and poor sanitation remained serious problems in at least some, and probably most, prisons.

Some inmates punished with solitary confinement were stripped and locked in a small windowless shed for days or even weeks at a time. They were given one small bowl of rice for lunch and dinner and a single bucket of water each day. Other forms of solitary confinement were less harsh.

Conditions in pretrial detention reportedly were particularly harsh, and there were credible reports that authorities sometimes denied inmates access to sunlight, exercise, and reading material. The pretrial detention system provided few rights. Prisoners awaiting trial and remaining "under investigation" sometimes experienced harsher conditions than those who were convicted and sentenced. Most prisoners had access to basic health care. Some political and other

Tuy nhiên, SECV đã không thể có được giấy phép để thực hiện những bước cụ thể để mở trường cao đẳng như tuyển hay phân chia ngành học, sử dụng hay xây dựng cơ sở hạ tầng hay tuyển sinh viên.

Giáo hội Cơ đốc gặp phải những cản trở đáng kể trong vấn đề đào tạo và lễ tôn phong các linh mục và giám mục. Chính phủ duy trì hiệu quả quyền phủ quyết đối với việc bổ nhiệm giám mục của Vatican. Trong những năm gần đây, Chính phủ nói lỏng nỗ lực giám sát thứ bậc của Giáo hội Cơ đốc bằng cách giảm nhẹ các yêu cầu rằng tất cả tăng lữ phải thuộc Hội Thiên Chúa yêu nước do chính phủ quản lý. Giáo hội Cơ đốc đã tổ chức sáu lớp học cao đẳng và trong năm 2001 nhận giấy phép của chính quyền trung ương mở lớp thứ bảy. Tuy nhiên, chính quyền địa phương không đồng ý với địa điểm của lớp học như đã đề xuất và cho đến cuối năm lớp học vẫn chưa được mở. Giáo hội Cơ đốc cũng nhận giấy phép chấp nhận học sinh trường đạo mới nhưng chỉ cấp cho từng năm. Cuối năm có khoảng 800 học sinh trên cả nước đã đăng ký theo học. Ủy ban nhân dân địa phương phải thông qua tất cả số học sinh, cả theo học cao đẳng và trước lễ tấn phong thành linh mục. Con nhiều học sinh tốt nghiệp lớp học cao đẳng vẫn chưa được tấn phong trong khoảng 10 năm. Nhiều nhà quan sát cho rằng số lượng linh mục được tấn phong không đủ để hỗ trợ dân số công giáo đang gia tăng.

Mặc dù chính quyền đã bắt và mặt khác giám sát chặt chẽ "người bắt đầu chính kiến" của đạo Hòa Hảo, Chính phủ cho phép các tín đồ đạo Hòa Hảo khác được tự do hành đạo. Khoảng 100 đến 200 du khách đi lễ tại chùa trung tâm của đạo Hòa Hảo tại tỉnh An Giang hàng ngày. Chính quyền cảnh sát thường xuyên thăm vấn một số người có các quan điểm chính trị và tôn giáo khác biệt, như nhà sư của UBCV và nhà lãnh đạo của đạo Hòa Hảo.

Kể từ năm 1975, Chính phủ cấm lễ tấn phong giới giáo của Cao Đài. Tuy nhiên, trong năm, có ít nhất 18 linh mục mới được tấn phong và 920 học viên được tham gia vào chương trình đào tạo cho giới giáo. Các linh mục khác đã được thăng chức cao hơn.

Thành viên của Hội Hồi giáo đã không thể thực hiện đức tin của mình, bao gồm những người cầu nguyện hàng ngày và ăn chay trong tháng lễ Ramadan.

Chính phủ hạn chế và kiểm soát tất cả các hình thức tụ họp công khai, bao gồm hội họp tổ chức hoạt động tôn giáo. Các cuộc tụ họp tôn giáo lớn thường xuyên theo kế hoạch được phép tổ chức, như lễ công giáo tại La Vang. Đạo Hòa Hảo cũng được phép tổ chức các cuộc hội họp lớn công khai để kỷ niệm buổi lễ truyền thống, nhưng những đạo khác không được phép tổ chức. Một số cuộc hội họp tôn giáo theo kế hoạch đặc biệt cũng được phép. Tuy nhiên, tháng 12 có báo cáo rằng cảnh sát ở tỉnh Lai châu cố gắng giải tán một hay nhiều nhóm tụ tập của người H'mông theo Công giáo. Tin cho hay cảnh sát đã dùng hơi ga, ít nhất là một trong những vụ việc này cảnh sát đã dùng hơi cay làm cho bốn hoặc năm người nữa phải nhập viện.

Nói chung, việc công khai tham gia theo một đức tin tôn giáo không gây khó khăn cho người dân trong cuộc sống đời thường, kinh tế và thể tục, tuy nhiên nó có thể ngăn cản bước thăng tiến vào hàng ngũ cao nhất của chính phủ và quân sự. Trên lý thuyết, việc thừa nhận theo tôn giáo đã ngăn cản một người trở thành Đảng viên Đảng Cộng sản, nhưng năm 1997 Đảng Cộng sản Việt Nam thông báo rằng có khoảng 23.000 trong số 2,4 triệu đảng viên là những tín đồ tôn giáo. Chính phủ và các viên chức của đảng càng ngày càng thừa nhận rằng họ theo chuẩn mực truyền thống của đạo Phật.

### **Luật cấm người truyền giáo nước ngoài hoạt động trong nước**

Chính phủ thành lập một nhà xuất bản dưới sự kiểm soát của Ủy ban Tôn giáo Chính phủ để giám sát việc xuất bản tất cả tài liệu về tôn giáo. Nhiều sách kinh, kinh thánh, cùng các sách và ấn phẩm thiêng liêng khác của đạo Phật được các cơ quan đã được Chính phủ cho phép in ấn và được bán hay phân phát ở Viện Tôn giáo.

Although the authorities arrested and otherwise strictly controlled Hoa Hao "dissidents," the Government permitted other Hoa Hao believers more freedom to practice their faith. Between 100 and 200 visitors worshipped at the central Hoa Hao Pagoda in An Giang Province on a daily basis. Police authorities routinely questioned some persons who held alternative religious or political views, such as UBCV monks and Hoa Hao leaders.

Since 1975 the Government has prohibited ordination into the Cao Dai priesthood. However, during the year, at least 18 new priests were ordained and 920 apprentices entered the process leading to priesthood. Other existing priests were promoted to higher ranks.

Muslim Association members were able to practice their faith, including daily prayer and fasting during the month of Ramadan.

The Government restricted and monitored all forms of public assembly, including assembly for religious activities. Large regularly scheduled religious gatherings were allowed, such as the Catholic celebrations at La Vang. The Hoa Hao also were allowed to hold large public gatherings to commemorate some traditional anniversaries, but not others. Some specially scheduled religious gatherings also were allowed. However, in December there were reports that police in Lai Chau Province attempted to disperse one or more gatherings of Hmong Christians. Police reportedly used a gas, possibly pepper spray, during at least one of these actions, leading to the hospitalization of four or more persons (see Section 2.b.).

Open adherence to a religious faith generally did not disadvantage persons in civil, economic, and secular life, although it likely would prevent advancement to the highest government and military ranks. Avowed religious practice theoretically barred one from membership in the Communist Party, but in 1997 the CPV reported that approximately 23,000 of the 2.4 million party members were religious believers. Government and party officials increasingly admitted that they follow traditional and Buddhist religious practices.

The law prohibits foreign missionaries from operating in the country.

The Government established a publishing house under control of its Committee for Religious Affairs specifically to oversee the publishing of all religious materials. Many Buddhist sacred scriptures, Bibles, and other religious texts and publications are printed by government-sanctioned organizations and are sold or distributed at religious institutions.

The Government allowed religious travel for some, but not all, religious persons; Muslims were able to take the Hajj (although none did during the year due to lack of foreign financial support), and many Buddhist and Catholic Church officials, and some Protestant officials were able to travel and study abroad. Most of the country's Catholic bishops visited the Vatican for several weeks in the early part of the year. The Government allowed many bishops and priests to travel freely within their dioceses and allowed greater, but still restricted freedom for travel outside these areas, particularly in many ethnic areas. Several Protestant house church leaders traveled overseas during the year. Government officials discouraged officially recognized clergy from entering Son La, Lai Chau, and some other border provinces. In March several hundred Hoa Hao believers traveled to the Hoa Hao Pagoda in An Giang Province to commemorate a traditional anniversary that the Government refused to recognize officially. In July up to 300,000 persons traveled there to celebrate another traditional anniversary that the Government recognizes. Persons who held alternative religious opinions sometimes are not approved for foreign travel. Buddhist monk Thich Thai Hoa in Hue, for example, was refused permission to travel outside the country on several occasions. Thich Huyen Quang, Nguyen Lap Ha, and Nguyen Nhat Thong were restricted from travelling or had to request permission from authorities to travel (see Section 2.d.).

## **b. Mất tích**

Trong năm qua đã có tin tức về việc những người đã bị bắt hoặc bị giam giữ và sau đó có thể đã được tha bổng; tuy nhiên, những người này được cho biết là không trở về với gia đình họ (xem Phần 1.b).

Tháng 7, một hòa thượng trong tổ chức Phật giáo Thống nhất Việt Nam (UBCV) tên là Thích Trí Lực, người đã bỏ trốn sang Campuchia, được cho biết là đã bị buộc phải quay lại Việt Nam. Cho đến cuối năm, không ai biết ông đang ở đâu.

Ngày 28/8, theo một nguồn tin đáng tin cậy, ở huyện M'Drak, tỉnh Đak Lak, cảnh sát đã đối đầu với 120 dân làng đang cố gắng ngăn chặn việc bắt giữ một linh mục đạo Tin lành là người dân tộc thiểu số tên là Y Su Nie và hai người con trai lớn của ông ta. Sau một lúc đối co hồn loạn trong đó cảnh sát đã bắn vào chân một người dân làng, cảnh sát đã bắt tất cả 120 người. Phần lớn những người bị bắt đều được tha sau vài ngày nhưng có từ 20 đến 30 dân làng không thấy trở về nhà. Cảnh sát không công nhận đã bắt giữ họ. Ngày 28/8, ba người mà cảnh sát định bắt giữ đã bỏ trốn. Cho đến cuối năm, không có thông tin gì về tung tích của họ mặc dù cảnh sát cho biết rằng họ đã bắt giữ Y Su Nie và một người khác vào ngày 24/10 (xem Phần 1.d).

Cũng vào cuối tháng 8 ở Đak Lak, có tin rằng cảnh sát bắt giữ 240 người trong một cuộc họp tại nhà thờ. Phần lớn những người bị bắt giữ đều được tha trong vài ngày nhưng 47 người không thấy trở về nhà. Cảnh sát không thừa nhận là đã bắt giữ họ.

## **c. Tra tấn và các hành động đối xử hoặc trừng phạt độc ác, vô nhân tính hoặc hạ nhục**

Luật pháp nghiêm cấm lạm dụng thể xác; tuy nhiên cảnh sát đôi khi vẫn đánh đập người bị tình nghi trong quá trình bắt giữ hoặc trong khi họ bị giam giữ.

Ngày 26/8, theo một nguồn tin, một phạm nhân tại nhà tù ở tỉnh Hải Dương đã bị hai lính gác đánh và sau đó được đưa đến cơ sở y tế của tỉnh để chữa trị các vết thương.

Năm 2001, trong quá trình đàn áp cuộc nổi dậy ở Tây Nguyên, nhân viên an ninh được cho biết là đã phản ứng trước cuộc biểu tình bạo lực bằng cách đánh đập, sử dụng hơi cay, vòi rồng, và roi điện để dập tắt cuộc biểu tình (xem Phần 2.b).

Điều kiện giam giữ tù nhân rất hà khắc, nhưng nói chung không đe dọa đến tính mạng của họ. Tuy nhiên, trong tháng một có tin rằng một tù nhân bị đánh đến chết trong khi bị thẩm vấn ở tỉnh Vĩnh Phúc. Trong tháng 1, Chính phủ cho điều tra vụ hai cảnh sát bị nghi ngờ đã tra tấn người tù nhân đến chết. Ngày 10/9, một tù nhân đã chết sau khi bị hai lính gác dùng dao đâm liên tục, sau đó trói lại và để anh ta ngoài nắng trong hai giờ với nhiệt độ ngoài trời lên đến hơn 100 độ Fahrenheit (xem Phần 1.a). Một quan chức của Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao khi bình luận với các nhà báo đã thừa nhận việc đánh đập và bắt tù nhân lao động quá sức một cách có hệ thống tại nhà tù Hoàng Tiến, trước đây được liệt hạng những nhà tù tồi nhất dưới quyền quản lý của Bộ Công an.

Đàn ông và đàn bà được giam riêng trong nhà tù. Những tội nhân ít tuổi được cách ly với những người trưởng thành. Quá chật chội vì đông người, không đủ ăn và điều kiện vệ sinh tồi tệ vẫn là những vấn đề nghiêm trọng ít nhất là ở một số, thậm chí là phần lớn các nhà tù.

Một số tù nhân bị trừng phạt bằng biệt giam, bị lột quần áo và giam trong một gian nhỏ không có cửa sổ trong nhiều ngày hoặc thậm chí hàng tuần. Họ chỉ được cho một bát cơm nhỏ để ăn trưa và ăn tối và một ca nước dùng cho cả ngày. Các hình thức giam cách ly khác đỡ khác nghiệt hơn.

prisoners were denied visitation rights. Prisoners generally were required to work, but received no wages (see Section 6.c.). Prisoners sentenced to hard labor complained that their diet and medical care were insufficient to sustain good health, especially in remote, disease-ridden areas. Although political and religious prisoners often were held under harsh conditions and with limited medical care in remote prisons, such as Z30a at Xuan Loc in an isolated part of Dong Nai Province, there was no evidence to suggest their conditions were significantly different than those for the regular prison population.

During the year, the Government permitted selected diplomatic observers to visit two of its prisons on at least two occasions. It also permitted foreign officials to investigate prison labor conditions. The Government did not allow the ICRC to visit prisoners.

#### d. Arbitrary Arrest, Detention, or Exile

The Government continued to arrest and detain citizens arbitrarily, including arrest and detention for the peaceful expression of their political and religious views. In addition, during the year there were reports of several persons who either were arrested or detained and then possibly released; however, these persons reportedly did not return to their families (see Section 1.b.). The Criminal Procedure Code provides for various rights of detainees, including the right of the accused to have a lawyer present during interrogation; however, in practice the authorities sometimes ignored these legal safeguards. Moreover, a directive on administrative probation gives security officials broad powers if they believe that a suspect is a threat to "national security."

The Criminal Procedure Code places a 12-month time limit on investigative detention. It also limits the time a judge's panel (a body consisting of at least one judge and one lay assessor) has to rule on a case (see Section 1.e.). Prior to being formally charged, a detainee has a statutory right to notify family members. However, in most cases the police inform the family of the detainee's whereabouts. Prior to being charged the detainee may contact a lawyer if permitted by the head of the investigating office. Following a formal charge, the detainee has a statutory right to contact an attorney, although it is not clear that this right was respected in practice.

The Procuracy (the office which investigates cases and initiates public prosecutions) issues arrest warrants, generally at the request of the police. However, police may make an arrest without a warrant on the basis of a complaint filed by any party alleging the commission of a crime. In such cases, the Procuracy must issue retroactive arrest warrants. Unless specifically authorized by an investigator, the MPS usually prohibited contact between a detainee and his lawyer as long as the procurator's office was investigating a case, which may last up to 1 year and may not entail any formal charges. Likewise, family members may visit a detainee only with the permission of the investigator. In general, time spent in pretrial detention counts toward time served upon conviction and sentencing.

Courts may sentence persons to administrative detention for a period up to 5 years after release from prison. These provisions were enforced unevenly. The MPS used administrative probation to place persons under house arrest without trial for up to 2 years (see Section 2.d).

Persons arrested for the peaceful expression of views opposed to official policy were subject to charge under any one of several provisions in the Criminal Code that outlaw acts against the State. During the year, at least two persons—Pham Hong Son and Nguyen Vu Binh—who peacefully had expressed political views, were detained and continued to be under investigation at year's end (see Sections 2.a. and 2.b.). At least two others—Le Chi Quang and Nguyen Khac Toan—were arrested and convicted during the year. In August, several villagers from the Central Highlands were detained and/or arrested (see Section 1.b.). On September 25, police arrested former journalist and writer Nguyen Vu Binh. Nguyen wrote articles that called for political reform and criticized government policy. His where-

Chính phủ chấp thuận về ban lãnh đạo và phạm vi hoạt động chung. Các tổ chức tôn giáo được công nhận chính thức có thể hoạt động ở nhiều mức độ khác nhau trên cả nước, và những người theo tổ chức tôn giáo này có thể hành đạo mà không bị chính phủ quấy rầy, trừ ở một số tỉnh xa xôi. Các tổ chức tôn giáo được công nhận chính thức này phải tham vấn với chính phủ về hoạt động tôn giáo của họ, cho dù không phải là giáo lý về đức tin. Một số nhà lãnh đạo của tổ chức tôn giáo của đạo Phật và Hòa Hảo trước năm 1975 đã không nhận được giấy công nhận chính thức cho tổ chức của họ. Các hoạt động của họ, và hoạt động của các nhà thờ chưa đăng ký của đạo Tin lành bị chính quyền coi là bất hợp pháp, và dẫn đến việc thỉnh thoảng họ bị quấy nhiễu. Chính phủ tích cực hạn chế tiếp xúc giữa UBCV bất hợp pháp với những tín đồ Phật giáo nước ngoài ủng hộ UBCV, và giữa các tổ chức đạo Tin lành không chính thức, như các nhà thờ bí mật, và những người nước ngoài ủng hộ, tuy vậy những cuộc tiếp xúc như vậy vẫn còn tiếp tục.

Chính phủ nhìn chung vẫn cho phép người dân được hành đạo theo tín ngưỡng mà họ đã chọn, và sự tham gia vào các hoạt động tôn giáo trên toàn quốc ngày càng tăng mạnh. Bộ luật Hình sự quy định các hình phạt đối với tội danh "cố ý phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc" bằng cách khuyến khích "chia rẽ người theo đạo và người không theo đạo". Trong một số trường hợp, đặc biệt đối với người theo đạo Tin lành H'mong, khi chính quyền quy cho người dân tội hành đạo bất hợp pháp, họ đã áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự quy định thời hạn bỏ tù lên đến ba năm vì "lạm dụng quyền tự do ngôn luận, báo chí, hay tôn giáo". Có tin cho hay các viên chức đã giả mạo bằng chứng, và dùng một số điều khoản luật buộc tội tù tôn giáo trái ngược với những văn kiện quốc tế như Tuyên bố chung về Quyền Con Người. Theo nguồn tin đáng tin cậy, cảnh sát bắt giữ một cách tùy tiện người dân chỉ vì hoạt động và đức tin tôn giáo của họ, đặc biệt là ở vùng núi và dân tộc thiểu số. Một vài nguồn tin đáng tin cậy cho hay người H'mong theo đạo Thiên chúa Tin lành tại một số làng ở vùng Tây Bắc và nhiều người dân tộc thiểu số theo đạo Thiên chúa Tin lành ở Tây Nguyên đã bị gây sức ép hoặc bị buộc phải công khai từ bỏ đức tin của họ. Tại những tỉnh Tây Bắc và Tây Nguyên, viên chức địa phương cho phép các tín đồ được tự do hơn trong việc hành đạo. Chính phủ tiếp tục gây phiền nhiễu các thành viên của UBCV và ngăn chặn họ thực hiện các hoạt động tôn giáo độc lập, đặc biệt là bên ngoài các chùa chiền. Ban lãnh đạo của Giáo hội Tin lành La Mã Việt Nam vẫn bất bình trước những hạn chế của Chính phủ nhưng đã phải học cách thích nghi với những hạn chế này. Hầu hết tại những nơi xảy ra vụ việc, quan chức chính phủ địa phương cho phép viên chức của Giáo hội Thiên chúa tổ chức các lớp học giảng dạy tôn giáo (ngoài giờ học chính thức ở trường). Tuy nhiên, tại nhiều khu vực, quan chức nghiêm cấm các hoạt động này. Tại một vài nơi, kể cả Thành phố Hồ Chí Minh, các quan chức địa phương cho phép các tổ chức tôn giáo chưa đăng ký được phép hoạt động mà không bị hoặc ít bị can thiệp.

Hạn chế về thứ bậc và giới tăng lữ của các nhóm tôn giáo vẫn còn tồn tại, và Chính phủ vẫn duy trì hoạt động giám sát đối với các tôn giáo đã được công nhận, một phần là vì Đảng Cộng Sản lo sợ rằng các tôn giáo có tổ chức sẽ làm suy yếu quyền hạn và ảnh hưởng của Đảng vì họ có thể là những lựa chọn thay thế về chính trị, xã hội và tinh thần đối với quyền hạn của Chính quyền Trung ương. Các tổ chức tôn giáo được yêu cầu phải có sự cho phép của Chính phủ để tổ chức hội nghị đào tạo, hội thảo và lễ kỷ niệm không có trong lịch tôn giáo thông thường của mình, xây dựng hoặc sửa lại nơi thờ tự, tham gia vào các hoạt động từ thiện, điều hành các trường tôn giáo, và đào tạo, phong chức, thăng chức, hay luân chuyển tu sỹ. Các tổ chức tôn giáo cũng được yêu cầu phải nộp "kế hoạch thường niên" và "lên lịch kế hoạch" của họ để chính quyền địa phương thông qua. Nhiều hạn chế này phần lớn do ủy ban nhân dân thành phố và tỉnh thực hiện, và hình phạt đối với tín đồ tôn giáo được địa phương tiến hành rất đa dạng.

Nhìn chung các nhóm tôn giáo gặp khó khăn để có được các tài liệu giảng dạy, tăng cường trang thiết bị đào tạo, và mở rộng đào tạo tu sỹ để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của giáo đoàn; Chính phủ quy định số lượng tăng lữ có thể được đào tạo của đạo Phật, Thiên chúa, Hòa Hảo và Cao Đài. Chính phủ chính thức không công nhận việc đào tạo tăng lữ của đạo Tin lành kể từ năm 1993, Hội Thánh Tin lành miền Nam Việt Nam (SECV) mới chính thức được công nhận vào năm 2001, đề nghị cho mở trường cao đẳng tại Thành phố Hồ Chí Minh. Về nguyên tắc Chính phủ cấp giấy phép cho SECV về việc mở trường cao đẳng trong năm 2001.

for "attempting to undermine national unity" by promoting "division between religious believers and nonbelievers." In some cases, particularly involving Hmong Protestants, when authorities charged persons with practicing religion illegally, they used provisions of the Penal Code that allow for jail terms of up to 3 years for "abusing freedom of speech, press, or religion." There were reports that officials fabricated evidence, and some of the provisions of the law used to convict religious prisoners contradict international instruments such as the Universal Declaration of Human Rights. According to credible reports, the police arbitrarily detained persons based upon their religious beliefs and practice, particularly in the mountainous, ethnic minority areas. There were credible reports that Hmong Protestant Christians in several northwestern villages and various ethnic minority Protestant Christians in the Central Highlands were pressured or forced to recant their faith. In the northwest provinces and the Central Highlands, local officials allowed believers little discretion in the practice of their faith. The Government continued to harass members of the UBCV, and prevented their conducting independent religious activities, particularly outside of their pagodas. The Vietnamese Roman Catholic Church hierarchy remained frustrated by the government's restrictions but has learned to accommodate itself to them. A number of clergy reported a modest easing of government control over church activities in certain dioceses during the year. In most locales, local government officials allowed Catholic Church officials to conduct religious education classes (outside regular school hours). However, in many areas, officials strictly prohibited these activities. In some areas, including HCMC, local officials allowed unregistered religious organizations to operate with little or no interference.

Restrictions on the hierarchies and clergy of religious groups remained in place, and the Government maintained supervisory control of the recognized religions, in part because the Communist Party feared that organized religions may weaken its authority and influence by serving as political, social, and spiritual alternatives to the authority of the central Government. Religious organizations were required to obtain government permission to hold training seminars, conventions, and celebrations outside of the regular religious calendar, to build or remodel places of worship, to engage in charitable activities, operate religious schools, and to train, ordain, promote, or transfer clergy. Religious organizations also were required to submit their "annual plans" and "schedules" for approval by local authorities. Many of these restrictions principally were exercised by provincial or city people's committees, and treatment of religious persons varied widely by locality.

In general religious groups faced difficulty in obtaining teaching materials, expanding training facilities, and expanding the clergy in training in response to the increased demand from congregations; the Government regulated the number of clergy that the Buddhist, Catholic, Hoa Hao, and Cao Dai churches officially may train. The Government has not allowed officially recognized training of Protestant clergy since 1993, although the Southern Evangelical Church of Vietnam (SECV), which only formally was recognized in 2001, requested permission to open a seminary in HCMC. In principle the Government gave the SECV permission to establish a seminary in 2001. However, the SECV was not able to obtain permission for many specific steps to open the seminary such as recruiting or assigning faculty, using or building a facility, or recruiting students.

The Roman Catholic Church faced significant restrictions on the training and ordination of priests and bishops. The Government effectively maintained veto power over Vatican appointments of bishops; however, in practice it had shown willingness to discuss appointments with the Vatican. In recent years, the Government eased its efforts to control the Roman Catholic hierarchy by relaxing the requirements that all clergy belong to the government controlled Catholic Patriotic Association. The Catholic Church operated 6 seminaries, and in 2001 received permission from the central authorities to open a seventh. However, local authorities did not consent to the seminary's proposed location and it had not opened by year's end. The Catholic Church also received permission to accept new seminarians, but only every other year. Over 800 students were enrolled nationwide at year's end. The local people's committee must approve all students, both upon entering the seminary and prior to their ordination as priests. A few more recent seminary graduates remained unordained as long as 10 years. Most observers believed that the number of ordained priests was insufficient to support the growing Catholic population.

Tình hình giam giữ trước khi xét xử được biết là đặc biệt hà khắc và có tin cho rằng chính quyền đôi khi không cho phép tù nhân được sưởi nắng, tập thể thao và đọc sách báo. Hệ thống giam giữ trước khi xét xử quy định một số quyền. Các tù nhân đang chờ xét xử và vẫn đang "bị điều tra" đôi khi phải trải qua những điều kiện khắc nghiệt hơn những người đã bị kết tội hoặc kết án. Phần lớn tù nhân đều được chăm sóc y tế cơ bản. Một số tù nhân chính trị và tù nhân khác không được quyền gặp thân nhân. Các tù nhân nói chung phải làm việc nhưng không nhận được tiền công (xem Phần 6.c). Các tù nhân bị kết án lao động khổ sai phản nản rằng họ không được ăn và chăm sóc y tế đầy đủ để giữ sức khỏe, đặc biệt là ở những khu vực ở vùng sâu đầy bệnh tật. Mặc dù các tù nhân chính trị và tôn giáo thường bị giam giữ trong điều kiện khắc nghiệt và hạn chế chăm sóc y tế ở các nhà tù trong vùng sâu như trại Z30a tại Xuân Lộc, một khu vực bị cách ly ở tỉnh Đồng Nai, không có bằng chứng cho thấy điều kiện ở đây khác với những nhà tù có số lượng tù nhân bình thường.

Trong năm qua, chính phủ đã cho phép các nhà ngoại giao là quan sát viên được chọn lựa đến thăm hai trong số các nhà tù ít nhất là hai dịp. Chính phủ cũng cho phép các quan chức nước ngoài điều tra tình hình sử dụng lao động tù nhân. Chính phủ không cho phép ICRC đến thăm các tù nhân.

#### **d. Bắt giữ, giam cầm hoặc buộc lưu vong một cách tùy tiện**

Chính phủ tiếp tục bắt giữ và giam cầm công dân một cách tùy tiện, kể cả việc bắt giữ và giam cầm những người thể hiện quan điểm chính trị và tôn giáo của họ một cách hòa bình. Ngoài ra, trong năm qua đã có tin về một vài người bị bắt hoặc giam cầm và sau đó được thả ra; tuy nhiên, những người này được cho biết đã không trở về nhà (xem Phần 1.b). Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định nhiều quyền đối với những người bị giam cầm, trong đó có quyền của người bị buộc tội được mời luật sư có mặt trong thời gian bị hỏi cung; tuy nhiên, trên thực tế đôi khi chính phủ phớt lờ những quyền tự bảo vệ hợp pháp này. Hơn thế nữa, một hướng dẫn về biện pháp quản chế hành chính cho phép nhân viên an ninh có nhiều quyền nếu họ tin rằng người bị tình nghi là mối đe dọa đối với "an ninh quốc gia".

Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định thời hạn 12 tháng cho việc giam giữ để điều tra. Bộ luật cũng quy định thời hạn cho hội đồng xét xử (một cơ chế bao gồm ít nhất một thẩm phán quan tòa và một hội thẩm viên) phải quyết định về một vụ án (xem Phần 1.e.). Trước khi bị chính thức buộc tội, một người bị giam giữ có quyền thông báo cho gia đình về tình trạng của mình. Trước khi bị buộc tội, người bị giam giữ có thể liên lạc với luật sư nếu được thủ trưởng cơ quan điều tra cho phép. Sau khi chính thức bị buộc tội, người bị giam giữ có quyền liên lạc với luật sư, mặc dù không biết là quyền này có được tôn trọng trong thực tế hay không.

Viện Kiểm sát (cơ quan có trách nhiệm điều tra các vụ án và đưa ra truy tố) tổng đạt các lệnh bắt giữ, nói chung là theo yêu cầu của cơ quan công an. Tuy nhiên, cảnh sát có thể bắt người mà không cần lệnh, căn cứ vào khiếu kiện của một bên về vụ phạm tội. Trong những trường hợp đó, Viện Kiểm sát phải tổng đạt lệnh bắt giữ có hiệu lực trở về trước. Trừ khi được kiểm sát viên điều tra ủy quyền cụ thể, cơ quan công an thường cấm người bị giam giữ không được tiếp xúc với luật sư của mình trong thời gian viện kiểm sát đang điều tra vụ án, có thể kéo dài đến một năm và có thể không đưa ra lời buộc tội chính thức nào. Tương tự, các thân nhân có thể thăm người bị giam giữ chỉ khi được nhân viên điều tra cho phép. Nói chung, thời gian giam giữ trước khi xét xử được tính cho đến khi bị kết tội và tuyên án.

Tòa án có thể buộc nhiều người phải chịu quản chế hành chính với mức tới 5 năm sau khi hết hạn tù giam. Những quy định này được thi hành không thống nhất. Bộ Công an sử dụng biện pháp quản chế hành chính đối với những người bị quản thúc tại nhà với mức tới 2 năm mà không cần xét xử (xem Phần 2.d).

Những người bị bắt vì bày tỏ quan điểm chống đối chính sách của nhà nước sẽ bị buộc tội theo một trong những điều luật của Bộ Luật Hình sự, đó là những hành vi vi phạm pháp luật chống lại Nhà nước. Trong năm



abouts, and the charges against, him were unknown at year's end. On November 8, Le Chi Quang was convicted of disseminating anti-state information and sentenced to 4 years in prison and 3 years of administrative probation. On December 28 and 29 police detained two other political activists, Pham Que Duong and Tran Van Khue, for unknown reasons (see Section 2.a.). In addition, up to 19 Hmong Protestant leaders may still be detained, including: Vang Sua Giang, Mua A Ho, Cu Van Long, and Sua Song Vu. In addition, it was unknown whether several persons detained in previous years ever have been tried, including: Vo Tan Sau, Phan Thi Tiem, and Tran Thi Duyen, Le Huu Hoa, Ma Van Chinh, and Lu Seo Dieu.

The Constitution does not provide for forced exile, and the Government did not use forced exile.

#### e. Denial of Fair Public Trial

The Constitution provides for the independence of judges and jurors; however, in practice the Party controls the courts closely at all levels, selecting judges at least in part for their political reliability. Constitutional safeguards are significantly lacking. The CPV had strong influence over high profile cases and cases in which a person was charged with challenging or harming the CPV or the State. During the year, CPV and government officials may have exerted influence over court decisions by making clear their wishes to both the lay assessors and the judges who sat on a panel together to decide cases. The National Assembly votes for judicial nominees presented by the President of the country for the Supreme People's Court (SPC) President and Supreme People's Procuracy. The National Assembly also controls the judiciary's budget, including judges' salaries, just as it controls the budgets and salaries of all other parts of the Government. Provincial and district governments disburse judges' salaries at their respective levels, just as they disburse the salaries of other local officials. The State President appoints all other judges not the President of the SPC. This power is granted in the Constitution. On September 30, the Government transferred local courts from the Ministry of Justice to the SPC, in an effort to increase judicial independence.

The system of appointing judges and lay assessors also reflected the lack of judicial independence. Court panels at all levels include judges and lay assessors. People's councils appoint lay assessors at the district and provincial levels. Lay assessors are required to have high moral standards, but legal training is not necessary. District and provincial people's councils appoint the lay assessors at the lower levels. The Standing Committee of the National Assembly appoints and discharges the SPC lay assessors. The Vietnam Fatherland Front (VFF), an umbrella group for the country's mass organizations, must approve candidates for SPC lay assessors. The President appoints the District People's Court and Provincial People's Court judges to 5-year terms. The President also appoints SPC judges from candidates approved by a judicial selection panel under the influence of the CPV. The CPV's influence over the courts is amplified both because the people's councils appoints the lay assessors, and because the judges serve limited terms and are subject to review.

The judiciary consists of the Supreme People's Court, the local people's courts, military tribunals, and other tribunals established by law. Each district throughout the country has a district people's court, which serves as the court of first instance for most domestic, civil, and criminal cases. Each province has a Provincial People's Court, which serves as the appellate forum for district court cases, as well as courts of first instance for other cases. The SPC is the highest court of appeal and review. The Ministry of Justice administered most district and provincial courts until September 30, when they were transferred to the SPC. The SPC reports to the National Assembly. On November 15, a new law gave military courts jurisdiction over all cases involving military entities including military owned enterprises. The military has the option of using the administrative, economic, or labor courts for those specialized cases.

The judiciary also includes military tribunals, economic courts, labor courts, and administrative courts that resolve disputes in those specialized fields. Administrative courts deal with complaints by citizens about official abuse and cor-

ruption. làng phải cung cấp nơi ăn chốn ở cho quân đội hoặc dân quân tự vệ. Tháng 9/2001, 14 người dân tộc thiểu số bị bắt vì có liên quan đến tình trạng náo động đã bị tống giam với thời hạn từ sáu đến 12 năm. Một trong số 14 người đó bị kết tội vì tàng trữ vũ khí quân sự trái phép. Tháng 10/2001, Chính phủ tuyên án thêm sáu người dân tộc thiểu số nữa với mức án từ ba năm án treo đến năm năm ngồi tù. Những lời cáo buộc đối với 18 người khác đã bị hủy bỏ, hoặc chuyển thành lời buộc tội nhẹ hơn là "xúi giục bất ổn định xã hội". Vào cuối năm 2001, có ít nhất 14 người nữa bị bắt và đày ra tù. Đến cuối năm số phận của họ vẫn không biết ra sao. Năm 2001 đã có những báo cáo đáng tin cậy nói rằng có khoảng 85 người bị bắt và 36 người bị mất tích. Thêm nhiều người khác bị bắt giữ và sau đó được trả tự do (xem Phần 1.b và 1.d). Cũng có rất nhiều các bản báo cáo đáng tin cậy về việc cảnh sát đánh đập những người bị tình nghi khi họ đang bị tạm giam (xem Phần 1.c.).

Có nhiều bản báo cáo trái ngược nhau về sự kiện ngày 10/3/2001 tại làng Plei Lau của tỉnh Gia Lai. Theo một nguồn tin đáng tin cậy, hàng trăm cảnh sát và lính cố gắng giải tán hàng trăm người dân tộc thiểu số. Xung đột đã nổ ra và hai bên có hàng chục người bị thương. Một mặt, những người dân tộc thiểu số được trang bị giáo mác tấn công quân lính và đã bị hai hay ba lính khác bắn và giết. Nguồn tin cho hay, quân lính tiếp tục đuổi theo và bắn vào những người đã chạy trốn vào rừng, đã làm ít nhất hai người bị thương do bị bắn vào chân và bị bắt. Cuối ngày hôm đó, cảnh sát đã buộc một số dân làng đốt nhà thờ làng.

Chính phủ hạn chế quyền tự do lập hội. Chính phủ cấm thành lập hợp pháp các tổ chức cá nhân độc lập, nhấn mạnh rằng cá nhân làm việc với các tổ chức do đảng lãnh đạo thường được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam che chở. Công dân bị cấm không được thành lập các tổ chức độc lập như đảng chính trị, công đoàn, và các tổ chức tôn giáo và cựu chiến binh. Các tổ chức thường được đặt dưới sự kiểm soát của Chính phủ. Tuy nhiên, một số vẫn có thể hoạt động ngoài khuôn khổ này mà không có hoặc có rất ít sự can thiệp của Chính phủ. Trong 10 ngày năm 2001, Cảnh sát ở Thành phố Hải Phòng đã bắt giữ Vũ Cao Quân sau khi người này có cuộc gặp riêng với một số người có quan điểm cải cách trong đó có Nguyễn Thành Giang, Hoàng Minh Chính, Tướng đã nghỉ hưu Trần Độ, và Đại tá đã về hưu Phạm Quế Dương tại Hà Nội. Kể từ năm 1990, khi vẫn còn là Đảng viên Đảng Cộng Sản, Quân đã viết một số bài ủng hộ dân chủ. Tháng 9/2001, Trần Văn Khuê và đại tá Phạm Quế Dương đã gửi thư lên ban lãnh đạo Đảng và Chính phủ yêu cầu cấp giấy phép để thành lập "Hội Nhân dân để hỗ trợ Đảng và Chính phủ đấu tranh chống tham nhũng". Cảnh sát đã đưa Khuê và Nguyễn Thị Thanh Xuân từ Hà Nội về nhà của họ tại Thành phố Hồ Chí Minh và gọi Dương và 16 người ở Hà Nội có liên quan để thẩm vấn về "Hội Nhân dân" đã được đề xuất. Những người này được biết đến là những người có tư tưởng cải cách và trong đó có Hoàng Minh Chính, Nguyễn Thành Giang, Hoàng Tiến, Nguyễn Vũ Bình, Dương Hùng, Lê Chí Quang, Trần Dũng Tiến, Nguyễn Đạo Kính, Trần Bá, Đậu Quý Hà, Duoi Duy, Nguyễn Thu, Nguyễn Đoài, V. Thịnh, Trần Đại Sơn và Duoi Sơn. Chính phủ cũng cắt đường dây điện thoại cá nhân và chặn đường tiếp cận với trang web mà Dương và Khuê đăng thư của họ. Hội Nhân Dân sau đó đã cho ra đời trang web mà không bị Chính phủ ngăn chặn, bao gồm thông tin liên lạc, đơn kiến nghị, các tài liệu khác do nhiều nhà hoạt động dân chủ, và bảng thông báo mà một số cá nhân báo cáo lại các phản ứng của họ với đề xuất. Năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh, cảnh sát đã tịch thu máy tính của Khuê và trong hơn một tháng "mời" ông đến trạm cảnh sát địa phương hai lần một ngày "để làm việc với họ". Tháng 10, Chính phủ cũng áp đặt lệnh quản chế hành chính trong hai năm, một dạng giam giữ tại nhà.

#### c. Quyền tự do tôn giáo

Cả Hiến pháp và các nghị định của Chính phủ quy định quyền tự do tín ngưỡng; tuy nhiên, Chính phủ tiếp tục hạn chế đáng kể các hoạt động có tổ chức của các nhóm tôn giáo mà chính phủ tuyên bố là không phù hợp với luật và chính sách của nhà nước.

Chính phủ đã yêu cầu một cách nghiêm túc các nhóm tôn giáo phải đăng ký và đã sử dụng quá trình này để kiểm tra và giám sát các tổ chức nhà thờ. Chính phủ chính thức công nhận các tổ chức tôn giáo của đạo Phật, Thiên chúa, Tin lành, Hòa Hảo, Cao Đài và đạo Hồi. Để được chính thức công nhận, nhóm đó phải được



a spear attacked a soldier and was shot and killed by two or three other soldiers. Soldiers reportedly pursued and opened fire on other persons who had fled into the forest, wounding at least two who were shot in the leg and captured. Later that day, police forced some villagers to burn down the village church.

The Government restricted freedom of association. The Government prohibited the legal establishment of private, independent organizations, insisting that persons work within established, party-controlled organizations, often under the aegis of the VFF. Citizens were prohibited from establishing independent organizations such as political parties, labor unions, and religious or veterans' organizations. Such organizations existed only under government control. However, some entities were able to operate outside of this framework with little or no government interference. For 10 days in 2001, police in Hai Phong detained and held Vu Cao Quan after he met individually in Hanoi with several persons holding reformist views including Nguyen Thanh Giang, Hoang Minh Chinh, retired General Tran Do, and retired Colonel Pham Que Duong. Since 1990 while still a member of the Communist Party, Quan wrote several pieces advocating democracy. In September 2001, Tran Van Khue and Colonel Pham Que Duong sent a letter to the party and government leadership seeking permission to form a "People's Association to support the Party and State to fight corruption." Police sent Khue and Nguyen Thi Thanh Xuan from Hanoi back to their residences in HCMC and summoned Duong and 16 Hanoi associates for questioning related to the proposed "People's Association." These persons were known to hold reformist views and included Hoang Minh Chinh, Nguyen Thanh Giang, Hoang Tien, Nguyen Vu Binh, Duong Hung, Le Chi Quang, Tran Dung Tien, Nguyen Dao Kinh, Tran Ba, Dau Quy Ha, Duoi Huy, Nguyen Thu, Nguyen Doai, V. Thinh, Tran Dai Son, and Duoi Son. The Government also cut personal telephone lines and blocked access to the web site where Duong and Khue posted their letter. The People's Association later set up a web site, which the Government did not block, that included contact information, the petition, other documents written by various democracy activists, and a bulletin board where several individuals recorded their reactions to the proposal. In 2001 in HCMC, police confiscated Khue's computer and for more than 1 month "invited" him to come to the local police station twice a day "to work with them." In October the Government also placed Khue under a 2-year administrative detention order--a form of house arrest.

### c. Freedom of Religion

Both the Constitution and government decrees provide for freedom of worship; however, the Government continued to restrict significantly those organized activities of religious groups that it declared to be at variance with state laws and policies.

The Government technically required religious groups to be registered and used this process to control and monitor church organizations. The Government officially recognized Buddhist, Roman Catholic, Protestant, Hoa Hao, Cao Dai, and Muslim religious organizations. To obtain official recognition, a group must obtain government approval of its leadership and the overall scope of its activities. Officially recognized religious organizations were able to operate to varying degrees throughout the country, and followers of these religious bodies were able to worship without government harassment, except in some isolated provinces. Officially recognized organizations had to consult with the Government about their religious operations, although not about their tenets of faith. Some leaders of the pre-1975 Buddhist and Hoa Hao religious bodies unsuccessfully requested official recognition of their organizations. Their activities, and those of the unregistered Protestant "house churches" were considered illegal by the authorities, and they sometimes experienced harassment as a result. The Government actively discouraged contacts between the illegal UBCV and its foreign Buddhist supporters, and between unofficial Protestant organizations, such as the underground churches, and their foreign supporters, although such contacts continued.

The Government generally allowed persons to practice individual worship in the religion of their choice, and participation in religious activities throughout the country continued to grow significantly. The Penal Code establishes penalties

qua, ít nhất có hai người là Phạm Hồng Sơn và Nguyễn Vũ Bình bày tỏ quan điểm chính trị đã bị bắt giam và tiếp tục bị thẩm vấn Cho đến cuối năm (xem Phần 2.a và 2.b). Ít nhất hai người khác là Lê Chí Quang và Nguyễn Khắc Toàn bị bắt và kết tội trong năm qua. Tháng 8, một vài dân làng ở Tây Nguyên bị bắt giam và/hoặc bắt (xem Phần 1.b). Ngày 25/9, cảnh sát bắt cựu phóng viên và nhà văn Nguyễn Vũ Bình. Nguyễn đã viết những bài báo kêu gọi cải cách chính trị và chỉ trích chính sách của chính phủ. Cho đến cuối năm, không có tin gì về tung tích và lời buộc tội đối với ông ta. Ngày 8/11, Lê Chí Quang bị kết tội đã tuyên truyền thông tin chống lại nhà nước và bị kết án 4 năm tù và 3 năm quản chế hành chính. Ngày 28 và 29/12, cảnh sát bắt giam hai nhà hoạt động chính trị khác là Phạm Quế Dương và Trần Văn Khuê không có lý do (xem Phần 2.a). Ngoài ra, gần 19 lãnh tụ Tin lành người Hmong trong đó có Vang Sua Giang, Mua A Ho, Cu Van Long, và Sua Song Vu. Ngoài ra, người ta cũng không biết liệu một vài người bị giam giữ từ các năm trước bao gồm Võ Tấn Sáu, Phan Thị Tiêm và Trần Thị Duyên, Lê Hữu Hòa, Mã Văn Chính và Lu Seo Dieu đã được xét xử hay chưa.

### e. Không được xét xử công khai bình đẳng

Hiến pháp quy định vai trò độc lập của thẩm phán và hội thẩm viên; tuy nhiên, trong thực tế thì Đảng kiểm soát chặt chẽ tòa án ở các cấp, lựa chọn thẩm phán với tiêu chuẩn tối thiểu là phải có phẩm chất chính trị. Các biện pháp tự bảo vệ một cách hợp hiến còn thiếu trầm trọng. Đảng Cộng sản Việt Nam có ảnh hưởng lớn đến các vụ án điểm và những vụ án có nội dung chống đối hoặc gây thiệt hại cho Đảng hoặc Nhà nước. Trong năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam và các quan chức chính phủ có thể đã gây ảnh hưởng đến quyết định của tòa án bằng cách nói thẳng ý muốn của họ với các hội thẩm viên và thẩm phán xét xử vụ án. Quốc hội bỏ phiếu cho những ứng cử viên do Chủ tịch nước giới thiệu để bầu Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao và Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao. Quốc hội cũng quản lý ngân sách của ngành tư pháp bao gồm tiền lương của thẩm phán giống như quản lý ngân sách và tiền lương của toàn bộ các cơ quan trong Chính phủ. Chính quyền cấp tỉnh và huyện cấp phát tiền lương của thẩm phán theo từng cấp giống như với các công chức khác. Chủ tịch nước chỉ định tất cả các thẩm phán khác trừ Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao. Quyển này được qui định trong Hiến pháp. Ngày 30/9, Chính phủ chuyển giao các tòa án địa phương từ Bộ Tư pháp cho Tòa án Nhân dân Tối cao quản lý trong một nỗ lực nhằm tăng cường sự độc lập của ngành tư pháp.

Cơ chế bổ nhiệm thẩm phán và hội thẩm viên còn phản ánh sự thiếu độc lập trong ngành tư pháp. Hội đồng xét xử ở mọi cấp bao gồm các thẩm phán và hội thẩm viên. Hội đồng chỉ định hội thẩm viên cấp huyện và cấp tỉnh. Hội thẩm viên phải có phẩm chất đạo đức còn không cần phải được đào tạo sâu về pháp lý. Hội đồng nhân dân huyện và tỉnh chỉ định hội thẩm viên cấp dưới. Ủy ban Thường vụ Quốc hội chỉ định và miễn nhiệm hội thẩm viên của Tòa án Nhân dân Tối cao. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức quản chức cao nhất của đất nước phải phê chuẩn các ứng cử viên vào vị trí hội thẩm viên Tòa án Nhân dân Tối cao. Chủ tịch nước chỉ định chánh án Tòa án Nhân dân tỉnh và huyện với nhiệm kỳ 5 năm. Chủ tịch nước còn chỉ định các thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao trong số các ứng cử viên do hội đồng tuyển chọn tư pháp phê chuẩn dưới sự chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ảnh hưởng của Đảng Cộng sản đối với tòa án còn tăng lên vì hội đồng nhân dân chỉ định hội thẩm viên và vì thẩm phán có nhiệm kỳ hạn chế và phải chịu sự theo dõi kiểm tra.

Hệ thống tư pháp bao gồm Tòa án Nhân dân Tối cao, tòa án nhân dân địa phương, tòa án quân sự và các tòa án khác theo luật định. Mỗi quận huyện trong cả nước đều có một tòa án nhân dân làm nhiệm vụ xét xử sơ thẩm các vụ án dân sự và hình sự tại địa phương. Mỗi tỉnh có một Tòa án Nhân dân cấp tỉnh làm nhiệm vụ xử phúc thẩm các vụ án do tòa án huyện trình lên cũng như xử sơ thẩm các vụ án khác. Tòa án Nhân dân Tối cao là tòa án cấp cao nhất xét xử giám đốc thẩm và tái thẩm. Bộ Tư pháp quản lý phần lớn các tòa án tỉnh và huyện đến ngày 30/9 khi các tòa này được chuyển giao cho Tòa án Nhân dân Tối cao. Tòa án Nhân dân Tối cao chịu trách nhiệm trước Quốc hội. Ngày 15/11, luật mới giao cho tòa án quân sự thẩm quyền xét xử các vụ án liên quan đến các pháp nhân của quân đội bao gồm các doanh nghiệp quân đội. Quân đội có quyền chọn sử dụng tòa hành chính, kinh tế hoặc lao động để xử các vụ án đặc biệt đó.

ruption. Military tribunals operate under the same rules as other courts, but the Ministry of Defense (MoD) provides their funding. Tribunal judges and assessors are military personnel, chosen jointly by the SPC and the MoD, whose function is supervised by the SPC. The MoD is represented on the judicial selection panels, and the head of the military tribunal system is the deputy head of the SPC. The VFF did not have any legal standing to settle legal issues itself. In addition, the CPV and the Government set up special committees to help resolve local disputes.

The Supreme People's Procuracy brings charges against the accused and serves as prosecutor during trials. A judging council, made up of a judge and one or more lay assessors, determines guilt or innocence and also passes sentence. The relevant people's council appoints lay assessors, who are required to have high moral standards but who do not need to have legal training. The legal institutional framework and legal culture, which favors the Procuracy over the judiciary and preserves a presumption of guilt in criminal cases, constitutes a major obstacle to free and fair trials. Although the Constitution asserts that citizens are innocent until proven guilty, a foreign legal expert who analyzed the court system during 2000 found that more than 95 percent of the persons who were charged with a crime were convicted. The country's lawyers also complained that judges generally presume guilt.

The Criminal Code provides two or three levels of punishment for most crimes, depending on the crime's seriousness and circumstances. The code also provides "punishment brackets" (a range of possible fines or prison sentences) for a large percentage of crimes. The punishment brackets are intended to discourage abuse by law enforcement officials, allow courts to render verdicts and punishments more appropriate to the particular offense, hinder arbitrary sentencing by judicial panels, and allow crime to be punished more uniformly.

District courts may adjudicate cases for 346 of the 672 crimes defined in the country's legal statutes. The other 326 types of crimes (which are generally more serious) are adjudicated at the provincial level. In June 2001, the National Assembly rejected a bill that would have given district courts authority over more crimes because legislators reportedly were concerned that the change could have led to miscarriages of justice and an increase in the prison population (see Section 3).

There was a shortage of trained lawyers and judges and no independent bar association. At the Supreme Court level, there was a 20 percent shortage of qualified judges. According to a U.N. official, the shortage ranged from 30 to 40 percent at the provincial level. Low salaries hindered the development of a trained judiciary. The few judges who had formal legal training often studied abroad in countries with socialist legal traditions. Young educated judges usually had little influence within the system.

The Government conducted training programs to address the problem of inadequately trained judges and other court officials. A number of foreign governments and the U.N. Development Program provided assistance to strengthen the rule of law and to develop a more effective judiciary. However, the lack of openness in the judicial process and the continuing lack of independence of the judiciary undermined these efforts.

Although the Constitution provides for legal counsel for persons accused of criminal offenses, the scarcity of lawyers made this provision impossible to enforce. With few qualified attorneys, the procurator often handles both the prosecution and the defense, resulting in legal counsel that frequently provided little help to the defendant. Consistent with its Marxist-Leninist political system, the Government required that the Bar Association be a member of the VFF. At the provincial level, the Bar Association was subordinate to representatives of the central Government, the VFF, the provincial people's council, and the people's committee.

Trials generally were open to the public; however, judicial authorities sometimes closed trials or strictly limited attendance in sensitive cases. Defendants have the right to be present at their trial and to have a lawyer. The defendant or

Tháng 8, Chính phủ đã kiểm tra rất nhiều quán cà phê Internet xem họ có truy cập những trang web bị cấm không. Cũng trong tháng 8, Chính phủ đã đóng cửa một công ty cung cấp thông tin trên mạng vì công ty này đã có những bài báo không được phép đăng theo luật Báo chí. Tháng 10, Chính phủ yêu cầu tất cả chủ sở hữu các trang web trong nước, kể cả những trang mạng do chủ thể nước ngoài vận hành, đăng ký trang web của họ với Chính phủ và đệ trình nội dung trang web để Chính phủ phê duyệt. Tháng 8 năm 2001, Thủ tướng Phan Văn Khải đã ban hành Nghị định về quản lý, điều khoản và việc sử dụng các dịch vụ Internet. Nghị định này cấm những người sử dụng Internet lợi dụng mạng Internet để thực hiện hành động thù địch chống lại đất nước, làm mất ổn định an ninh, vi phạm đạo đức, hoặc vi phạm các luật và quy định khác. Năm 2001, Tổ chức Nhà báo Không Biên Giới, một tổ chức phi chính phủ, xếp nước này là một trong số 58 "kẻ thù của Internet".

Chính phủ tiếp tục cho phép tự do thông tin nhiều hơn những năm trước, thông tin trong nước cũng như thông tin từ nước ngoài về, kể cả trong hệ thống các trường đại học. Các giáo sư nước ngoài làm việc tạm thời tại trường đại học được phép thảo luận những vấn đề phi chính trị rộng rãi hơn và tự do hơn trong lớp học. Những người giám sát của chính phủ thường xuyên đến dự không cần giấy báo chính thức, các lớp học do cả giáo viên nước ngoài và trong nước dạy. Ấn phẩm của trường đại học thường phản ánh quan điểm của Đảng và Chính phủ và cho thấy có nhiều tự do hơn trong việc bày tỏ các quan điểm khác nhau về các vấn đề phi chính trị hơn là về chính trị. Các chủ đề như Hoa Kỳ học càng ngày càng được quan tâm cho dù trước đây đã chính thức bị hạn chế.

## **b. Quyền tự do hội họp và lập nhóm**

Quyền hội họp bị luật hạn chế và thực tế, Chính phủ hạn chế và giám sát tất cả các hình thức biểu tình công khai. Những người muốn tụ tập thành từng nhóm được yêu cầu phải xin được giấy phép, điều này chính quyền địa phương có thể cấp hoặc từ chối tùy tiện. Tuy nhiên, người dân thường tụ tập thành từng nhóm không chính thức mà không có sự can thiệp của Chính phủ. Nhìn chung, Chính phủ không cho phép những cuộc biểu tình bị coi như là do mục đích chính trị.

Ngày 14/8, khoảng 2.000 người dự lễ tang người anh hùng chiến tranh bị Chính phủ chỉ trích, Tướng Trần Độ, tại Hà Nội (xem Phần 2.a). Chính phủ cũng không có động thái can thiệp vào một cuộc tụ tập lớn tổ chức một cách vội vàng nhưng có nhiều người dự để tưởng nhớ Giáo chủ Nguyễn Văn Thuận ngày 20 tháng 9 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 12 có tin cho rằng cảnh sát đã giải tán một vài cuộc tụ tập của người Thượng theo đạo Thiên chúa (xem Phần 2.c.).

Trong năm, có nhiều cuộc biểu tình hòa bình với khoảng 50 người tham gia, hầu hết là phụ nữ cao tuổi ở nông thôn biểu tình về vấn đề sở hữu đất. Các cuộc biểu tình này diễn ra bên ngoài trụ sở văn phòng Chính phủ và Đảng, nhà riêng của Thủ tướng, và hội trường Quốc hội tại Hà Nội. Trong một lần, cảnh sát đã kiên quyết giải tán nhóm người biểu tình trước nhà riêng của Thủ tướng nhưng không sử dụng vũ lực và có thái độ tôn trọng những người biểu tình. Tháng 10, Chính phủ đã kết án hai người vì đã quấy rối trật tự công cộng qua việc tổ chức cuộc biểu tình về việc đền bù đất tại Thành phố Hồ Chí Minh đầu năm nay.

Tháng 2/2001, cảnh sát và quân nhân đã giao tranh với khoảng 4.000 người dân tộc thiểu số biểu tình tại thị trấn Pleyku tại Tây Nguyên, và một cuộc biểu tình khác với khoảng từ 500 đến 1.000 người dân tộc thiểu số biểu tình tại thị trấn Buôn Mê Thuột ở Tây Nguyên. Những người biểu tình phản đối việc bị mất diện tích đất rừng trong vùng cho người dân tộc thiểu số. Một số phản đối chính quyền địa phương đàn áp đạo Thiên chúa và một số kêu gọi quyền tự trị về chính trị hay một nhà nước độc lập. Mỗi bên có hai chục người bị thương.

Cho đến tận tháng 3/2001, các cuộc biểu tình với quy mô nhỏ với mức độ bạo lực khác nhau vẫn tiếp tục xảy ra tại nhiều huyện ở Tây Nguyên. Chính phủ đã phải triển khai quân lính địa phương cùng nhóm dân quân tự vệ và lực lượng an ninh dân phòng để bảo vệ an ninh cho khu vực này. Ở một số nơi, Chính phủ ép buộc dân

The Government continued to permit a more open flow of information within the country and into the country from abroad, including in the university system, than in previous years. Foreign academic professionals temporarily working at universities were allowed to discuss nonpolitical issues widely and freely in the classroom. Government monitors regularly attended, without official notification, classes taught by both foreigners and citizens. Academic publications usually reflected the views of the Party and the Government and exhibited greater freedom for differing views on non-political subjects than for political ones. There was an increasing interest in subjects such as American Studies that officially were discouraged in the past.

#### **b. Freedom of Peaceful Assembly and Association**

The right of assembly is restricted in law and in practice, and the Government restricted and monitored all forms of public protest. Persons who wished to gather in a group are required to apply for a permit, which local authorities can issue or deny arbitrarily. However, persons routinely gathered in informal groups without government interference. In general the Government did not permit demonstrations that could be seen as having a political purpose.

On August 14, approximately 2,000 persons attended war hero and government critic General Tran Do's funeral in Hanoi (see Section 2.a.). The Government also made no move to interfere with a hastily arranged, but well attended memorial mass for Cardinal Nguyen Van Thuan on September 20 in HCMC. In December there were reports that police dispersed one or more gatherings of Hmong Christians (see Section 2.c.).

During the year, there were a number of peaceful protests of up to 50 persons, mostly older rural women over land tenure issues. The protests took place outside government and party office buildings, the Prime Minister's residence, and the National Assembly hall in Hanoi. On one occasion, police firmly, but nonviolently and respectfully, moved the protesters away from the Prime Minister's residence. In October the Government sentenced two individuals for disturbing public order for organizing a protest over land compensation issues in HCMC earlier in the year.

In February 2001, police and soldiers fought with up to 4,000 ethnic minority persons who demonstrated in the Central Highlands town of Pleiku, and another 500-1,000 ethnic minority persons who demonstrated in the Central Highlands town of Buon Me Thuot. The demonstrators protested loss of forestland in the area to ethnic majority citizens. Some protested local government repression of Christian religions and some called for political autonomy or for an independent state. Scores of persons were injured on both sides.

Until March 2001, smaller scale demonstrations with varying degrees of violence continued in rural districts of the Central Highlands. The Government deployed local troops augmented by civilian militias and non-uniformed security forces to secure the area. In some places, the Government forced villagers to feed and quarter troops or members of the civilian militias. In September 2001, 14 ethnic minority persons arrested in connection with the unrest were sentenced to prison terms ranging from 6 to 12 years. One of the 14 persons arrested also was convicted of illegal possession of a military weapon. In October 2001, the Government sentenced six more ethnic minority persons to sentences ranging from a 3-year suspended sentence to 5 years' imprisonment. Charges against 18 others were dropped, or changed to the lesser charge of "inciting social unrest." At the end of 2001, at least 14 others were arrested and awaiting trial. At year's end their fate was unknown. In 2001 there were credible reports of as many as 85 persons arrested and 36 persons missing. Many more were detained and later released (see Sections 1.b and 1.d). There were numerous credible reports that police beat the suspects when they were taken into custody (see Section 1.c.).

There were several conflicting reports about an event on March 10, 2001, in Plei Lau village of Gia Lai Province. According to one credible report, hundreds of police and soldiers attempted to disperse hundreds of ethnic minority persons. Fighting erupted, resulting in dozens of injuries on both sides. At one point, an ethnic minority person armed with

Trong hệ thống tư pháp còn có tòa án quân sự, kinh tế, lao động và hành chính giải quyết các tranh chấp trong những lĩnh vực chuyên biệt đó. Tòa án hành chính giải quyết các khiếu kiện của công dân về việc lạm dụng hoặc tham nhũng của các quan chức. Tòa án quân sự có cùng nguyên tắc hoạt động như các tòa án khác nhưng do Bộ Quốc phòng cấp ngân sách hoạt động. Các thẩm phán và hội thẩm là người của quân đội do Tòa án Nhân dân Tối cao và Bộ Quốc phòng cùng chọn lựa và do Tòa án Nhân dân tối cao giám sát hoạt động. Bộ Quốc phòng cử đại diện tham gia hội đồng tuyển chọn tư pháp và chánh án tòa án quân sự trung ương là Phó Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không có tư cách tự giải quyết các vấn đề pháp lý. Ngoài ra, Đảng Cộng sản và Chính phủ còn thành lập các ủy ban đặc biệt để giúp giải quyết các tranh chấp ở địa phương.

Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao truy tố tội danh của người bị buộc tội và cử công tố viên tham gia phiên tòa. Một hội đồng xét xử, bao gồm một thẩm phán và một hoặc nhiều hội thẩm viên, sẽ xác định việc bị cáo vô tội hay có tội và thông qua bản án. Hội đồng nhân dân tương ứng chỉ định hội thẩm viên cùng cấp, những người này phải có phẩm chất đạo đức nhưng không cần phải được đào tạo sâu về pháp lý. Khuôn khổ định chế pháp lý và văn hóa pháp lý, trong đó Viện Kiểm sát có nhiều ảnh hưởng hơn tòa án và tồn tại một thiên kiến về tội phạm trong các vụ án hình sự, tạo nên một trở ngại lớn cho các phiên tòa tự do và công bằng. Mặc dù Hiến pháp khẳng định rằng các công dân là vô tội cho đến khi bị chứng minh là phạm tội, một chuyên gia pháp lý nước ngoài đã từng phân tích hệ thống tòa án trong năm 2000 và thấy rằng hơn 95% những người bị buộc tội đều bị kết tội. Luật sư Việt Nam cũng phàn nàn rằng các thẩm phán nói chung đều có thiên kiến về việc có tội.

Bộ Luật Hình sự qui định hai hoặc ba mức hình phạt đối với hầu hết các tội tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng và tình tiết vụ án. Bộ luật cũng qui định "nhóm hình phạt" (một loạt các mức phạt hoặc án tù có thể áp dụng) đối với một số lớn các tội. Nhóm hình phạt nhằm mục đích ngăn ngừa việc lạm dụng của quan chức thi hành pháp luật, cho phép tòa án ra bản án và hình phạt phù hợp hơn đối với từng vụ án cụ thể, ngăn chặn việc kết án tùy tiện của hội đồng xét xử và cho phép trừng phạt tội ác một cách thống nhất hơn.

Các tòa án quận/huyện có thể xử các vụ án với 346 trong 672 tội danh được qui định trong các bộ luật của Việt Nam. 326 loại tội khác (nói chung nghiêm trọng hơn) được xét xử ở cấp tỉnh. Tháng 6/2001, Quốc hội đã từ chối một dự luật định giao cho tòa án quận/huyện thẩm quyền xử thêm một số tội danh vì các nhà làm luật lo ngại rằng sự thay đổi này có thể dẫn đến việc không xét xử công bằng và tăng số lượng tù nhân (xem Phần 3).

Các luật sư và thẩm phán được đào tạo còn thiếu và không có hội luật sư độc lập. Ở cấp Tòa án Tối cao, còn thiếu 20% thẩm phán đủ năng lực. Theo một quan chức Liên Hợp Quốc, ở tòa án cấp tỉnh, con số này là từ 30% đến 40%. Tiền lương thấp đã cản trở sự phát triển nghề nghiệp của thẩm phán được đào tạo. Một số ít thẩm phán đã qua đào tạo pháp lý chính qui thì lại thường học ở các nước có hệ thống pháp lý xã hội chủ nghĩa. Các thẩm phán trẻ được đào tạo lại ít có ảnh hưởng trong hệ thống tư pháp này.

Chính phủ đã thực hiện các chương trình đào tạo để giải quyết vấn đề thiếu thẩm phán và các quan chức tòa án khác. Một số chính phủ nước ngoài và Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc đã hỗ trợ để tăng cường xây dựng pháp quyền và một hệ thống tư pháp hiệu quả hơn. Tuy nhiên, việc thiếu cởi mở trong qui trình xét xử và hệ thống tư pháp tiếp tục thiếu tính độc lập đã làm giảm hiệu quả của những nỗ lực này.

Mặc dù Hiến pháp qui định quyền tư vấn pháp luật cho những người bị buộc tội phạm tội hình sự, việc thiếu luật sư làm cho qui định này không thể thực thi. Với tình hình chỉ có một vài luật sư đáp ứng tiêu chuẩn, công tố viên thường làm cả hai nhiệm vụ truy tố và bào chữa, dẫn đến việc tư vấn pháp lý thường không giúp ích nhiều cho bị cáo. Nhất quán với hệ thống chính trị theo chủ nghĩa Marxist-Leninist, Chính phủ yêu cầu Đoàn Luật sư phải là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ở cấp tỉnh, Đoàn Luật sư phụ thuộc vào các đại diện của Chính phủ trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, hội đồng nhân dân tỉnh và ủy ban nhân dân tỉnh.

the defense lawyer have the right to cross-examine witnesses. However, there were credible reports that defendants were not allowed access to government evidence in advance of the trial, to cross-examine witnesses, or to challenge statements. Lawyers reported that they often had little time before trials to examine evidence to be presented against their clients. Those who were convicted had the right to appeal. The courts did not publish their proceedings.

The Government continued to imprison persons for the peaceful expression of dissenting religious and political views. There were no reliable estimates of the number of political prisoners, because the Government usually did not publicize such arrests, and sometimes conducted closed trials and sentencing sessions. Informed sources estimated that there were up to 150 political prisoners. However, many of the names included on these lists were difficult to verify. The number of confirmed political prisoners was much lower than 150 persons. Among those believed to be imprisoned for peaceful political and religious activities were political activists Nguyen Dinh Huy, who reportedly was suffering from Parkinson's disease, Le Chi Quang, and Nguyen Khac Toan; journalist Pham Thai; and religious persons, Truong Van Thuc, Nguyen Chau Lan, Le Van Nhuom, Vo Van Buu, Ha Hai, Nguyen Duy Tam, Le Van Tinh, Le Van Son, Nguyen Van Dau, Thich Nhu Dat, Thich Hai Tang, Thich Phuc Vien, Thich Thien Minh, Thich Tien Tan, Thich Thanh Tinh, Thich Tri Tuu, Pham Minh Tri, Nguyen Thien Phung, Nguyen Minh Bao, Nguyen Van Ly, and Ly A Cho.

The Government claimed that it did not hold any political or religious prisoners and that persons described as political prisoners were convicted of violating national security laws. On September 2, the Government amnestied 6,110 prisoners and on October 17 the Government amnestied 3,069 additional prisoners. It was unknown whether any political or religious prisoners were among them. In late April, local level authorities amnestied at least 419 prisoners. The Tin Nhan newspaper, in an apparent departure from government policy, reported that 5 prisoners from a "political" prison were among those amnestied in April, however, they were not identified by name (see Section 1.c.).

The Government did not allow access by humanitarian organizations to political prisoners (see Section 1.c.).

#### **f. Arbitrary Interference with Privacy, Family, Home, or Correspondence**

The Constitution provides for the right to privacy of home and correspondence; however, the Government restricted this right significantly. Household registration and block warden systems existed for the surveillance of all citizens, but were used with less vigor and thoroughness than in the past, and usually did not intrude on most citizens. The authorities largely focused on persons whom they regarded as having views critical of the Government, or whom they suspected of involvement in unauthorized political or religious activities. Citizens formally are required to register with police when they leave home, remain in another location overnight, or when they change their residence, although this usually was honored in the breach. However, the Government appears to have enforced these requirements in some districts of the Central Highlands and northwestern provinces. Most citizens who wished to move around the country to seek work or to visit family and friends were able to do so without being monitored, and most families who sought employment moved to other locations without prior government permission (see Section 2.d.). There continued to be reports that some "spontaneous migrant" families were unable to obtain household registration or residence permits in their new locations, which created legal and administrative problems. In urban areas, most citizens were free to maintain contact and to work with foreigners. In theory the Government requires that citizens who work for foreign organizations be screened and hired through a government service bureau. Laws governing foreign business enterprises are more lenient. In practice, many foreign organizations and enterprises hired their own personnel and only "registered" them with the service bureau or employment bureau.

In theory forced entry into homes is not permitted without orders from the Procuracy. In practice security forces seldom followed this requirement, usually "asking," with an implied threat to enter. In some cases, individuals refused to cooperate with such "requests." In urban areas security forces generally left when faced with non-cooperation.

Các tạp chí định kỳ bằng tiếng nước ngoài có bán tràn lan ở các thành phố, tuy nhiên Chính phủ thỉnh thoảng mới kiểm duyệt các bài báo viết về tình hình đất nước. Chính phủ đã hai lần không cho phép bán một tạp chí nước kỳ nước ngoài một cách ngang nhiên vì có những bài báo về những vấn đề nhạy cảm (xem Phần 1.f.).

Nói chung, Chính phủ không hạn chế việc tiếp cận các đài phát thanh quốc tế, chỉ trừ Đài Tự do châu Á bị làm nhiễu sóng (xem Phần 1.f.).

Các nhà báo nước ngoài phải được sự chấp thuận của Trung tâm Báo chí của Bộ Ngoại giao và phải có trụ sở ở Hà Nội. Số lượng nhân viên làm việc trong cơ quan truyền thông nước ngoài bị hạn chế, và hầu hết những nhân viên ở nước sở tại làm việc cho cơ quan truyền thông nước ngoài là do Bộ Ngoại giao cung cấp. Trung tâm Báo chí giám sát hoạt động của các nhà báo và quyết định trong từng trường hợp cụ thể có chấp thuận cho họ phỏng vấn, chụp ảnh, quay phim hay đề nghị được đi lại hay không, tất cả đề nghị này phải nộp trước đó năm ngày. Trung tâm Báo chí đã từ chối một số đề nghị được đi lại, đặc biệt là lên Tây Nguyên. Theo luật, các nhà báo nước ngoài có thể gửi tất cả các câu hỏi của họ lên các cơ quan của Chính phủ thông qua Bộ Ngoại giao, tuy nhiên thực tế việc thực hiện lại không hoàn toàn như vậy. Các nhà báo nước ngoài thường nhận được thị thực sáu tháng. Những nhà báo viết phóng sự về những vấn đề nhạy cảm đôi khi gặp khó khăn khi gia hạn thị thực của mình. Một nhà báo đã không thể gia hạn thêm thị thực và hai nhà báo được gia hạn thị thực ngắn hơn mức bình thường trong năm 2001.

Trong những năm qua, Chính phủ kiểm duyệt chương trình truyền hình và thỉnh thoảng tạm dừng chiếu chương trình này trong một vài ngày. Trong năm đó, không ai biết việc này đã xảy ra, mặc dù các quy định tiếp tục cho phép Chính phủ kiểm duyệt chương trình đó. Luật pháp hạn chế việc tiếp cận truyền hình qua vệ tinh, chỉ cho phép các quan chức cấp cao, người nước ngoài, khách sạn sang trọng và báo chí được tiếp cận. Tuy nhiên, Luật này đã không được thực thi một cách đồng bộ, và nhiều người ở vùng đô thị và một số vùng nông thôn xem các chương trình ti vi đã qua kiểm định bằng thiết bị vệ tinh lắp đặt tại nhà. Ngày 24/6, do các chào vệ tinh được lắp đặt để xem Cúp Bóng đá thế giới ngày càng nhiều, Chính phủ đã ban hành một Nghị định mới nhằm thực thi yêu cầu này chặt chẽ hơn, tuy nhiên, đến cuối năm đó vẫn chưa thực hiện được.

Chính phủ cho phép nghệ sỹ có nhiều tự do hơn trong việc lựa chọn chủ đề để sáng tác so với những năm trước, mặc dù nghệ sỹ không được phép triển lãm các tác phẩm mà bên kiểm duyệt cho là phê phán hoặc châm biếm Chính phủ hoặc Đảng. Nhiều nghệ sỹ được phép triển lãm tác phẩm của mình ở nước ngoài, được phép gửi tác phẩm của mình đi dự triển lãm và được phép gửi tác phẩm của mình ra nước ngoài.

Một số ấn phẩm in bằng tiếng nước ngoài của một vài cuốn sách bị cấm như cuốn "Nỗi buồn chiến tranh" của Bảo Ninh được bày bán công khai. Có một ngoại lệ đáng chú ý, báo chí khởi động một chiến dịch tố cáo nghệ sỹ nổi tiếng Đơn Dương vì vai diễn anh ta đóng trong phim "Rừng xanh" và "Chúng ta là người lính". Báo chí mô tả người nghệ sỹ này là một kẻ phản bội và kêu gọi bắt giữ và giam cầm anh ta. Tháng 10, nhà cầm quyền thu lại hộ chiếu của anh ta.

Chính phủ cho phép tiếp cận với mạng Internet, tuy nhiên, Chính phủ lại quản lý nhà cung cấp Internet trong nước duy nhất, Công ty Truyền thông Dữ liệu Việt Nam (VDC). VDC là nhà cung cấp dịch vụ Internet lớn nhất trong số năm nhà cung cấp (ISPs) với 56% tổng số thuê bao. Bộ Văn hóa và Thông tin đã báo cáo rằng số thuê bao trong nước đã tăng lên khoảng 250.000 thuê bao năm ngoái và khoảng một triệu người sử dụng Internet. Giá của máy tính so với mức thu nhập trong nước đã hạn chế dùng mạng tại nhà. Tuy nhiên, các trường đại học và khoảng 4.000 quán cà phê mạng làm tăng số lượng sinh viên và nhiều người khác truy cập mạng. Chính phủ ủy quyền cho VDC giám sát các trang web mà thuê bao truy cập. Chính phủ dùng các bức tường lửa nhằm khóa những địa chỉ có vẻ không thích hợp về chính trị và văn hóa, bao gồm các trang web của các nhóm tị nạn nước ngoài. Tháng 7, Chính phủ đã chỉ thị cho chủ các quán cà phê mạng giám sát khách hàng của họ để hạn chế họ truy cập địa chỉ có tài liệu chống chính phủ và khiêu dâm (xem phần 2.b.).

were provided by the Foreign Ministry. The Press Center monitored journalists' activities and decided on a case-by-case basis whether to approve their interview, photograph, film, or travel requests, all of which must be submitted 5 days in advance. The Press Center refused several travel requests, particularly for travel to the Central Highlands. By law, foreign journalists are supposed to address all of their questions to other government agencies through the Foreign Ministry, although it appeared that this often was not followed in practice. Foreign journalists generally received visas valid for 6 months. Those who reported on sensitive issues sometimes experienced difficulty when renewing their visas. One journalist was unable to renew his visa during the year, and two journalists received visas for shorter than usual terms in 2001.

In past years, the Government censored television footage and sometimes delayed export of footage by several days. During the year, this was not known to have occurred, although regulations continued to allow the Government to screen such footage. The law limits access to satellite television to top officials, foreigners, luxury hotels, and the press. However, the law was not enforced uniformly, and many persons in urban and some in rural areas had access to censored television footage via home satellite equipment. On June 24, following a visible increase in individual satellite dishes set up in conjunction with the World Cup soccer competition, the Government issued a new decree in an attempt to enforce this requirement more stringently; however, its success was unknown at year's end.

The Government generally allowed artists broader latitude than in past years in choosing the themes for their works, although artists were not allowed to exhibit works of art that censors regarded as criticizing or ridiculing the Government or the Party. Many artists received permission to exhibit their works abroad, receiving exit permits to attend the exhibits and export permits to send their works out of the country. Foreign language editions of some banned books, such as Bao Ninh's *Sorrow of War*, were sold openly. In one notable exception, the press launched a campaign to denounce well-known actor Don Duong for his portrayals in the films *Green Dragon* and *We Were Soldiers Once*. The articles described the actor as a traitor and called for his arrest and detention. In October authorities confiscated his passport.

The Government allowed access to the Internet; however, it owned and controlled the country's only Internet access provider, Vietnam Data Communications (VDC). The VDC was the largest of the 5 operating Internet service providers (ISPs) with 56 percent of all subscribers. The Ministry of Culture and Information reported that the number of Internet subscribers in the country rose to approximately 250,000 in the past year and that there were approximately one million Internet users. The price of computers relative to the country's income level limited home use. However, universities and approximately 4,000 cyber cafes allowed students and many other persons wider access to the Internet. The VDC was authorized by the Government to monitor the sites that subscribers access. The Government used firewalls to block sites it deemed politically or culturally inappropriate, including sites operated by exile groups abroad. In July the Government instructed cyber cafe owners to monitor their customers to discourage citizens from accessing sites containing antigovernment material as well as pornography (see Section 2.b.).

In August the Government inspected a large number of Internet cafes to determine whether persons were accessing blacklisted sites. Also in August, the Government closed a company that provided an online news service because it carried articles not allowed under the Press Law. In October the Government required all owners of domestic web sites, including those operated by foreign entities, to register their sites with the Government and to submit their web site content to the Government for approval. In August 2001, the Prime Minister Phan Van Khai issued a decree on the management, provision, and the use of Internet services. The decree prohibits Internet users from taking advantage of the Internet to take hostile action against the country, to destabilize security, to violate morality, or to violate other laws and regulations. In 2001 the non-governmental organization (NGO), Reporters Sans Frontieres listed the country as 1 of 58 "enemies of the Internet."

Các phiên tòa xét xử nói chung được tổ chức công khai; tuy nhiên, cơ quan tòa án đôi khi xử kín hoặc hạn chế người tham gia trong những vụ án nhạy cảm. Bị cáo có quyền xuất hiện trong phiên tòa xét xử và có luật sư bào chữa. Tuy nhiên, những tin tức tin cậy cho biết bị cáo không được phép biết bằng chứng của chính phủ trước khi xét xử, đối chất với nhân chứng hoặc phản đối các lời khai. Luật sư thì thường có ít thời gian trước khi xét xử để kiểm tra bằng chứng sẽ được đưa ra buộc tội thân chủ của họ. Những người bị kết tội có quyền kháng án. Tòa án không công bố nội dung các phiên tòa.

Chính phủ tiếp tục bỏ tù những người bày tỏ một cách hoa bình những quan điểm tôn giáo và chính trị có tính đối lập. Không thể ước tính số lượng chính trị phạm vì Chính phủ thường không công khai những vụ bắt bớ và đôi khi tiến hành xử và tuyên án kín. Các nguồn thạo tin ước tính rằng có tới 150 chính trị phạm. Tuy nhiên, khó kiểm chứng được nhiều người trong số này. Số chính trị phạm được xác nhận là thấp hơn nhiều con số 150 người. Trong số những người được tin là bị bỏ tù vì các hoạt động chính trị và tôn giáo hào bình là các nhà hoạt động chính trị Nguyễn Đình Huy, đang bị bệnh Parkinson, Lê Chí Quang, Nguyễn Khắc Toàn, nhà báo Phạm Thái, và những người hoạt động tôn giáo như Trương Văn Thức, Nguyễn Châu Lan, Lê Văn Nhuộm, Võ Văn Bửu, Hà Hải, Nguyễn Duy Tâm, Lê Minh Triết, Lê Văn Tĩnh, Lê Văn Sơn, Nguyễn Văn Dầu, Thích Như Đạt, Thích Hải Tăng, Thích Phúc Viên, Thích Thiện Minh, Thích Tiên Tân, Thích Thanh Tịnh, Thích Trí Tụu, Phạm Minh Trí, Nguyễn Thiện Phụng, Nguyễn Minh Bảo, Nguyễn Văn Lý và Lý A Cho.

Chính phủ cho rằng họ không giam giữ bất kỳ tù nhân chính trị hay tôn giáo nào và những người được cho là tù nhân chính trị đã bị kết tội vi phạm luật an ninh quốc gia. Ngày 2/9, Chính phủ ân xá 6.110 tù nhân và ngày 17/10, Chính phủ ân xá thêm 3.069 tù nhân. Không ai biết trong số này có các tù nhân chính trị hoặc tôn giáo hay không. Cuối tháng 4, chính quyền địa phương đã ân xá ít nhất 419 tù nhân. Báo Tin Nhắn, trong một hành động không làm theo chính sách của chính phủ, đã đưa tin rằng 5 tù nhân từ một trại tù "chính trị" có mặt trong số những người được ân xá vào tháng 4, tuy nhiên họ không được nêu tên cụ thể (xem Phần 1.c.).

Chính phủ không cho phép các tổ chức nhân đạo tiếp xúc với tù nhân chính trị (xem Phần 1.c.).

#### **f. Can thiệp tùy tiện vào sinh hoạt riêng tư, gia đình, chỗ ở hoặc thư tín**

Hiến pháp qui định quyền riêng tư về chỗ ở và thư từ; tuy nhiên, Chính phủ rất hạn chế quyền này. Đăng ký hộ khẩu và hệ thống dân phòng theo cụm dân cư hình thành nhằm theo dõi mọi công dân nhưng mức độ và cường độ lại giảm hơn so với trước đây và thường không gây ảnh hưởng đến phần lớn người dân. Chính quyền nói chung tập trung vào những đối tượng bị coi là có quan điểm chỉ trích Chính phủ hoặc những người bị nghi ngờ là dính líu đến các hoạt động chính trị hoặc tôn giáo bị cấm. Công dân được yêu cầu đăng ký với cảnh sát khi họ rời nơi cư trú, ở qua đêm tại một địa điểm khác, hoặc khi họ thay đổi nơi ở mặc dù việc này thường bị vi phạm. Tuy nhiên, Chính phủ tỏ ra đã cho thực thi những yêu cầu này ở một số huyện ở Tây Nguyên và các tỉnh tây bắc. Phần lớn người dân muốn đi lại trong nước để tìm việc làm hoặc đi thăm gia đình và bạn bè đều có thể làm mà không bị theo dõi, và phần lớn các gia đình vì muốn tìm việc làm mà phải rời đến những nơi khác đều không cần xin phép chính phủ (xem Phần 2.d). Vẫn còn có tin rằng những gia đình "di cư tự phát" không thể đăng ký hộ khẩu hoặc lấy giấy phép cư trú ở những nơi ở mới, gặp nhiều vấn đề pháp lý và hành chính. Ở khu vực đô thị, phần lớn người dân vẫn tự do tiếp xúc và làm việc với người nước ngoài. Về lý thuyết, Chính phủ yêu cầu những công dân làm việc cho các tổ chức nước ngoài phải được thẩm tra và tuyển dụng thông qua một công ty dịch vụ của nhà nước. Luật điều chỉnh các doanh nghiệp nước ngoài thì rộng rãi hơn. Trên thực tế, nhiều tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài tự thuê người cho họ và "đăng ký" những người này với công ty dịch vụ giới thiệu việc làm.

Về lý thuyết, việc dùng vũ lực để đột nhập vào nhà riêng là không được phép nếu không có lệnh của Viện Kiểm sát. Trên thực tế, lực lượng an ninh hiếm khi tuân thủ yêu cầu này, thường "yêu cầu" với ý ngầm đe dọa

The Government opened and censored targeted persons' mail, confiscated packages and letters, and monitored telephone conversations, electronic mail, and facsimile transmissions. The Government cut the telephone lines of some targeted individuals and also repeatedly interrupted their cellular phone service. However, this practice appeared to be sporadic and was not applied consistently. The Government monitored e-mail, to search for sensitive key words, and regulated Internet content (see Section 2.a.).

The Government did not exercise forced resettlement; however, there were credible reports that the Government forced ethnic minority Protestant believers in some northwestern provinces to leave their homes without providing them alternative places to live. The Government also resettled some citizens to make way for infrastructure projects. By law citizens are to be compensated in such cases, but there were widespread complaints, including from the National Assembly, that compensation was not fair. The Government has acknowledged problems in past resettlement programs.

The Government enforced universal male conscription, although medical waivers were available. Students generally received deferments, as did others in numerous special cases. Individuals who received deferments rarely were drafted. It is unknown whether there were differences in conscription rates between ethnic groups.

Citizens' membership in mass organizations remained voluntary, but often is important for career advancement. Membership in the CPV remained an aid to advancement in the Government or in state companies and was vital for promotion to senior levels of the Government. At the same time, diversification of the economy made membership in CPV-controlled mass organizations and the CPV less essential to financial and social advancement. Other political parties were not permitted.

The Government continued to implement a family planning policy that urges all families to have no more than two children; this policy emphasizes exhortation rather than coercion. In principle, the Government can deny promotions and salary increases to government employees with more than two children and local regulations permit fines based on the cost of extra social services incurred by a larger family. These penalties rarely were enforced and implementation of this policy appeared to have declined during the year. There was anecdotal evidence that party members were more likely to be penalized than nonparty members.

In 2001 relatives of some individuals holding political viewpoints at variance with the Government lost their jobs with state-owned enterprises. However, most, if not all, found equivalent or better positions with private sector employers.

The Government interfered with distribution of foreign periodicals and access to satellite television (see Section 2.a.).

## **Section 2 Respect for Civil Liberties, Including:**

### **a. Freedom of Speech and Press**

The Constitution provides for freedom of speech and freedom of the press; however, the Government significantly restricted these freedoms, especially with respect to political and religious speech. Both the Constitution and the Criminal Code include broad national security and anti-defamation provisions that the Government used to restrict severely such freedoms. During the year, reporters and editors practiced self-censorship. A press law provides for monetary damages to be paid by journalists to individuals or organizations harmed by reporting, even if the reports are true. This law poses a threat to investigative reporting. Several media outlets continued to test the limits of government press restriction by publishing articles that criticized actions by party and government officials; however, the freedom to criticize the Communist Party and its highest leadership remained restricted. Nonetheless, there were press reports about topics that generally were considered sensitive.

Tháng 9, chính quyền về quê ông và yêu cầu ông cùng họ đi đến trụ sở cảnh sát địa phương để thẩm vấn, nhưng ông đã từ chối đi cùng cảnh sát nếu không có giấy gọi hợp pháp. Tháng 10, các viên chức nước ngoài đã đến thăm ông Quế tại nhà của ông. Sau đó, ông đã bị chính quyền quấy rầy chút ít. Trong năm đó, Dương, Quế và một số các nhà hoạt động khác đã có thể tiếp khách đến thăm, trong đó có cả người nước ngoài. Ngày 28/12, cảnh sát đã bắt giữ Dương tại Thành phố Hồ Chí Minh chỉ ngay sau khi ông đến thăm một nhà hoạt động khác là Trần Văn Khuê. Ngày 29/12, cảnh sát đã đến nhà của Khuê, bắt giữ ông, và lấy đi máy tính và các vật dụng khác, Khuê và Dương đã tự nhận mình là người phát ngôn của nhiều nhà hoạt động khác.

Tháng 2/2001, Linh mục Công giáo Cha cố Nguyễn Văn Lý đã đưa ra một bằng chứng phê phán bằng văn bản lên ủy ban về Tự do Tôn giáo Quốc tế của Mỹ (CIRF) và thường xuyên kêu gọi đa nguyên chính trị và thực hiện quyền tự do tôn giáo. Tháng 10/2001, tòa án quận đã tuyên án Cha Lý với tổng số 15 năm vì đã "phá hoại đoàn kết dân tộc" và vi phạm lệnh quản chế hành chính. Chính phủ đã hạn chế những người thuộc các nhóm tôn giáo không chính thức phát biểu công khai về đức tin của họ.

Tháng 1/2001, thành viên của ban biên tập báo Tuổi trẻ ra hàng ngày đã được yêu cầu viết một bản tự kiểm điểm sau khi báo này xuất bản kết quả của cuộc thăm dò ý kiến cho thấy rằng các nhà lãnh đạo chính phủ đi theo sau một số nhà lãnh đạo phương Tây (xem phần 2.d.). Các lực lượng an ninh tiếp tục thỉnh thoảng quấy nhiễu nhà viết tiểu thuyết Dương Thu Hương, và chính quyền đã không cho phép bà đi ra nước ngoài trong năm đó. Tháng 10, báo chí chính phủ chỉ trích bà đã xuất bản bài báo phê phán Chính phủ trong một tạp chí xuất bản định kỳ của Úc. Tuy nhiên Hương vẫn được phép tiếp xúc với một số bạn đồng nghiệp Việt Nam và nước ngoài. Một số người bày tỏ các quan điểm khác nhau đối với các vấn đề về tôn giáo hoặc chính trị cũng không được phép đi ra nước ngoài (xem Phần 2.d.).

Đảng, Chính phủ và các tổ chức đoàn thể do Đảng lãnh đạo kiểm soát toàn bộ phương tin thông tin in ấn và điện tử. Chính phủ thực thi quyền giám sát thông qua Bộ Văn hóa Thông tin cùng với sự chỉ đạo của Đảng và luật về an ninh quốc gia đủ bao quát để đảm bảo công tác tự kiểm duyệt hiệu quả thông tin đại chúng trong nước. Chính phủ đã chính thức yêu cầu tất cả các ấn phẩm về tôn giáo phải do một nhà xuất bản của chính phủ in ấn.

Các bản báo cáo về tình hình tham nhũng và quản lý yếu kém của các quan chức cấp cao của chính phủ đã được xuất bản nhiều hơn trong năm qua. Các tờ báo địa phương dành nhiều bài viết về việc chính phủ điều tra các bằng đảng tội phạm có tổ chức có liên quan đến ba quan chức cao cấp của chính phủ, hai trong số đó đã từng là Ủy viên của Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản. Ngày 20/6, chính phủ giám sát chặt chẽ hơn những thông tin này khi nhận thấy rằng vụ việc càng ngày càng có nhiều người để ý và phát hiện quá nhiều điểm nhạy cảm. Nhiều tờ báo đã phớt lờ những chỉ dẫn của Chính phủ không tường thuật lại vụ việc này, kết quả là họ đã phải nhận những lời khiển trách mạnh mẽ hơn của Chính phủ và dẫn đến việc cắt giảm rất nhiều, mặc dù không phải là tất cả, đối với việc tường thuật của báo chí. Ngày 31/12, Bộ Văn hóa Thông tin đã thông báo quyết định thu hồi thẻ phóng viên của bốn phóng viên. Ba người đó là Trần Ngọc Tuấn của báo Tiền Phong, Đặng Thanh Hải của báo Thanh Niên, và Nguyễn Minh Sơn của báo Người Lao Động đã đưa ra những thông tin mà theo Chính phủ là những thông tin không đúng về việc cảnh sát Đà Nẵng đánh người dân đến mức bị thương rất nặng. Người thứ tư là Bùi Ngọc Cái của báo Gia đình và Xã hội, đã tường thuật lại rằng một viên cảnh sát trưởng đã tuyên bố rằng Chính phủ có thể trừng phạt các quan chức của Chính phủ ở cấp cao hơn (trên cả cấp Thứ trưởng) vì tham nhũng.

Các tờ báo và tạp chí cũng in những bài báo về các vấn đề gây tranh cãi trong chính sách kinh tế. Tháng 5, Chính phủ bắt ngờ không cho phép báo chí tiếp cận với các hội thảo khoa học do quốc tế hỗ trợ. Chính phủ không cho phép nhà báo nước ngoài tham dự kỳ họp Quốc hội và hạn chế các nhà báo trong nước dự buổi khai mạc và bế mạc kỳ họp Quốc hội.

In February 2001, Catholic priest Father Nguyen Van Ly submitted written testimony critical of the Government to the U.S. Commission on International Religious Freedom (CIRF) and frequently spoke out for political pluralism and complete religious freedom. In October 2001, a district court sentenced Father Ly to cumulative sentences of 15 years for "damaging national unity" and violating an administrative detention order. The Government restricted persons who belonged to unofficial religious groups from speaking publicly about their beliefs.

In January 2001, members of the editorial board of the Tuoi Tre daily were ordered to write self-criticisms after the newspaper published the results of an opinion poll that showed government leaders trailed behind some Western leaders (see Section 2.d.). Security forces continued to harass novelist Duong Thu Huong intermittently, and authorities have not allowed her to travel abroad since the early 1990's, although it was unknown whether she attempted to travel overseas during the year. In October the government press criticized her for publishing an article critical of the Government in an Australian periodical. However, Huong was allowed to meet with some foreigners and Vietnamese colleagues. Some persons who expressed alternative opinions on religious or political issues also were not allowed to travel abroad (see Section 2.d.).

The Party, the Government, and the party-controlled mass organizations controlled all print and electronic media. The Government exercised oversight through the Ministry of Culture and Information, supplemented by pervasive party guidance and national security legislation sufficiently broad to ensure effective self-censorship in the domestic media. The Government officially requires all religious publishing be done through one government owned religious publishing house.

Published reports on high-level government corruption and mismanagement became more common during the year. Local newspapers devoted extensive coverage to the government's investigation of an organized crime gang with links to three high-level government officials, two of whom were members of the Communist Party Central Committee. On June 20, the Government reigned in coverage when it deemed that the scandal was receiving too much publicity and revealing too many sensitive points. Many newspapers ignored the party's instructions not to report on the case, resulting in a stronger party rebuke and a subsequent sharp reduction, although not a complete halt, to the press' reporting. On December 31, the Ministry of Culture and Information announced a decision to revoke the press identity cards of four reporters. Three, Tran Ngoc Tuan of Tien Phong magazine, Dang Thanh Hai of Thanh Nien, and Nguyen Minh Son of Nguoi Lao Dong had filed what the Government claimed were inaccurate reports about Danang police beating citizens to the point of severe injury. The fourth reporter, Bui Ngoc Cai of Gia Dinh Va Xa Hoi newspaper, reported that a police major general had said that the Government might punish higher level (above the Vice Minister) government officials for corruption.

Newspapers and magazines also printed articles on contentious economic policy issues. In May the Government unexpectedly blocked press access to a foreign-funded, scientific conference. The Government did not allow foreign journalists to attend sessions and restricted domestic journalists to the opening and closing sessions.

Foreign language periodicals were widely available in cities; however, the Government occasionally censored articles about the country. Twice the Government blocked newsstand sale of a foreign periodical apparently because of articles on sensitive topics (see Section 1.f.).

The Government generally did not limit access to international radio, except to Radio Free Asia, which it jammed (see Section 1.f.).

Foreign journalists must be approved by the Foreign Ministry's Press Center and must be based in Hanoi. The number of foreign staff allowed each foreign media organization was limited, and most local staff who worked for foreign media

sẽ vào nhà. Trong một số trường hợp, người dân đã từ chối hợp tác trước những "yêu cầu" như vậy. Ở khu vực đô thị, lực lượng an ninh nói chung thường bỏ đi khi không nhận được sự hợp tác.

Chính phủ đã cho phép mở và kiểm duyệt thư từ của các đối tượng nhất định, tịch thu bưu kiện và thư từ, và theo dõi các cuộc nói chuyện điện thoại và thông tin truyền qua fax. Chính phủ cắt đường dây điện thoại của một số đối tượng nhất định và liên tục làm ngắt dịch vụ điện thoại di động của họ. Tuy nhiên, việc làm này xem ra lẻ tẻ và không áp dụng thống nhất. Chính phủ theo dõi thư điện tử để tìm mật khẩu nhạy cảm và quản lý nội dung Internet (xem Phần 2.a).

Chính phủ không ép buộc tái định cư; tuy nhiên, nguồn tin đáng tin cậy cho biết Chính phủ buộc những tín đồ Tin lành người dân tộc thiểu số phải rời khỏi nơi ở mà không chuẩn bị nơi ở mới cho họ. Chính phủ còn tái định cư cho một số người để chuẩn bị xây dựng các công trình hạ tầng cơ sở. Theo luật, công dân được bồi thường trong những trường hợp tương tự nhưng khiếu nại ở khắp nơi, kể cả từ chính Quốc hội, cho rằng việc bồi thường không thỏa đáng. Chính phủ đã ghi nhận vấn đề này trong các chương trình tái định cư trước đây.

Chính phủ thực hiện tổng động viên toàn diện đối với nam giới mặc dù có trường hợp được miễn do không đủ sức khoẻ. Sinh viên nói chung được hoãn cũng giống như những trường hợp đặc biệt khác. Những người được hoãn rất hiếm khi bị gọi đi làm nghĩa vụ quân sự. Không biết có sự khác nhau về tỷ lệ động viên giữa các dân tộc thiểu số hay không.

Tư cách hội viên của công dân trong các tổ chức quần chúng vẫn mang tính tự nguyện nhưng thường quan trọng đối với sự phát triển nghề nghiệp. Tư cách Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn là một sự hỗ trợ đối với sự thăng tiến trong các cơ quan của Chính phủ hoặc doanh nghiệp nhà nước và có tính chất quyết định đối với việc đề bạt lên các vị trí cao hơn trong Chính phủ. Đồng thời, sự đa dạng hóa thành phần kinh tế khiến cho việc là Đảng viên trong các tổ chức quần chúng do Đảng lãnh đạo và trong Đảng Cộng sản Việt Nam giảm bớt ý nghĩa về vấn đề thu nhập và phúc lợi xã hội. Các đảng phái chính trị khác không được phép hoạt động ở Việt Nam

Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách kế hoạch hóa gia đình, khuyến khích các gia đình có không quá hai con; chính sách này nhấn mạnh yếu tố cổ vũ chứ không ép buộc. Về nguyên tắc, Chính phủ có thể xét không đề bạt hoặc nâng lương cho những công chức có nhiều hơn hai con và các qui định của địa phương cho phép phạt dựa trên chi phí cho các dịch vụ xã hội phát sinh mà một gia đình đông con phải trang trải. Những biện pháp chế tài này hiếm khi được thi hành và việc thực hiện chính sách này tỏ ra đã giảm đi trong năm qua. Có những văn bản chứng minh rằng đảng viên có nhiều khả năng dễ bị phạt hơn những người ngoài đảng.

Năm 2001, thân nhân của một số người có quan điểm chính trị khác với Chính phủ đã mất việc làm tại các doanh nghiệp nhà nước. Tuy nhiên, phần lớn, nếu không muốn nói là tất cả, đều thấy bình đẳng hoặc tốt hơn khi làm việc cho công ty tư nhân.

Chính phủ can thiệp vào việc phân phối các sách báo nước ngoài và tiếp cận truyền hình qua vệ tinh (xem Phần 2.a).

## **PHẦN 2: TÔN TRỌNG CÁC QUYỀN TỰ DO DÂN SỰ, GỒM:**

### **a. Quyền tự do ngôn luận và báo chí**

Hiến pháp quy định quyền tự do ngôn luận và quyền tự do báo chí; tuy nhiên, Chính phủ hạn chế đáng kể những quyền tự do này, đặc biệt đối với quyền tự do ngôn luận về chính trị và tôn giáo. Chính phủ áp dụng nhiều điều khoản về an ninh quốc gia và chống xuyên tạc quy định trong Hiến pháp và Bộ luật Hình sự để



The Party and Government tolerated public discussion on some subjects and permitted somewhat more criticism than in the past. The law allows citizens to complain openly about inefficient government, administrative procedures, corruption, and economic policy. Senior government and party leaders traveled to several provinces to try to resolve citizen complaints. However, the Government imposed limits in these areas as well.

The Government required officials to obtain approval from their ministry before providing any information to foreign journalists. Journalists must receive approval from their editorial offices before providing information. In June 2001, police confiscated approximately 180 pages of war hero and expelled party member General Tran Do's writings. Do was hospitalized afterwards, and while friends were allowed to visit him, they said authorities discouraged such visits. On August 9 Do died. The Government did not permit his family and friends to display many of his honors at his funeral. Funeral attendees rejected government statements at the funeral that General Do had made mistakes later in life. The Government did not intervene when Do's family and friends spoke critically of the Government and the Party during the funeral (see Section 2.b.).

The Government continued to prohibit free speech that strayed outside narrow limits to question the role of the Party, to criticize individual government leaders, to promote pluralism or multiparty democracy, or to question the regime's policies on sensitive matters such as human rights or the border agreement with China. There continued to be an ambiguous line between what constituted private speech about sensitive matters, which the authorities would tolerate, and public speech in those areas which they would not tolerate. On January 8, police detained democracy activist Nguyen Khac Toan. Toan had distributed leaflets advocating reforms and had spoken to demonstrators outside of the National Assembly during its December 2001 session. On December 20, a court convicted Toan for espionage and sentenced him to 12 years' imprisonment followed by 4 years' administrative detention (see Section 1.d.). Le Chi Quang authored several articles and essays advocating democracy and criticizing the border agreement with China. He posted a number of these writings to the Internet and was detained in an Internet cafe on February 21 in Hanoi. On November 8, he was tried and sentenced to 4 years in prison and 3 years' administrative detention for disseminating anti-state documents. In February and March, Pham Hong Son translated a number of English-language articles about democracy into Vietnamese and posted them on the Internet. On March 29, he was detained and placed under investigative detention for espionage-related charges. In July and August, police repeatedly summoned democracy activist Nguyen Vu Binh, a former journalist, for questioning. He was under close police surveillance for several weeks afterwards before being summoned for questioning again for several days in September and finally arrested on September 25. In February 2001, biologist Ha Sy Phu, who was cleared on earlier charges of treason, was placed under administrative probation for writing articles calling for democracy (see Section 1.d.).

Since September 2001, other democracy activists have had their telephone service disconnected. In September former Colonel Pham Que Duong was called in for questioning for several consecutive days and had his cell telephone service cut at least three times during the year. Nguyen Dan Que continued to call for democracy and respect for human rights, but authorities interfered with his ability to communicate by cutting off his cell telephone intermittently, shutting off his land line, as well as his access to the Internet and e-mail for more than 2 years. Police continued to monitor him closely and questioned him periodically (see Section 1.d.). In September authorities came to his home to demand that he go to the local police station with them for questioning, but he refused to accompany the police without a proper legal summons. In October foreign officials visited Que at his residence. Subsequently he has experienced less harassment from the authorities. During the year, Duong, Que and some other activists were able to receive visitors, including foreigners. On December 28, police detained Duong in Ho Chi Minh City just after he concluded a visit to fellow activist Tran Van Khue. On December 29, police came to Khue's house, detained him, and took away his computer and other materials. Khue and Duong had identified themselves as spokespersons for a number of other activists.

ngăn chặn mạnh mẽ các quyền tự do đó. Năm qua, phóng viên và chủ bút đã đảm nhận công việc tự kiểm duyệt. Luật báo chí quy định khoản tiền bồi thường mà các phóng viên phải trả cho cá nhân hay tổ chức nếu bài báo gây thiệt hại cho họ, kể cả trong trường hợp bài báo đó phản ánh đúng sự thật. Luật này đem lại mối hiểm họa cho những bài báo mang tính chất điều tra. Một số báo đài tiếp tục kiểm tra mức độ hạn chế mà Chính phủ áp dụng đối với báo chí bằng cách xuất bản các bài báo chỉ trích hành động của viên chức của Đảng và Chính phủ; tuy nhiên, quyền tự do chỉ trích Đảng Cộng sản và giới lãnh đạo cao nhất của Đảng vẫn bị hạn chế. Dù sao, đã có bài viết trên báo chí về các vấn đề nhìn chung được coi là nhạy cảm.

Đảng và Chính phủ chấp nhận việc thảo luận công khai một số chủ đề và phần nào đó cho phép có nhiều lời chỉ trích hơn trước. Luật này cho phép công dân góp ý công khai hơn về một chính phủ yếu kém, thủ tục hành chính, tham nhũng và chính sách kinh tế. Các nhà lãnh đạo cấp cao của Chính phủ và Đảng đã đi thăm một vài tỉnh cố gắng giải quyết những lời than phiền của nhân dân. Tuy nhiên, Chính phủ cũng đưa ra giới hạn cho những lĩnh vực này.

Chính phủ yêu cầu các công chức phải được Bộ của họ đồng ý trước khi cung cấp bất cứ thông tin gì cho nhà báo nước ngoài. Các nhà báo cũng phải được ban biên tập đồng ý trước khi đưa thông tin ra. Tháng 6/2001, cảnh sát đã tịch thu gần 180 trang viết về Tướng Trần Độ, một anh hùng chiến tranh, một Đảng viên đã bị khai trừ ra khỏi Đảng. Sau đó, ông Độ đã được nhập viện và trong khi bạn bè vẫn được phép vào thăm ông, họ nói là chính quyền không khuyến khích những chuyến viếng thăm như vậy. Ông Độ mất ngày 9 tháng 8. Chính phủ đã không cho phép gia đình và bạn bè của ông thực hiện nhiều nghi lễ trọng thể trong lễ tang. Những người tham dự lễ tang đã bác bỏ bài phát biểu của Chính phủ tại buổi lễ này rằng Tướng Trần Độ đã mắc phải một số sai lầm vào cuối đời mình. Chính phủ đã không can thiệp khi gia đình và bạn bè của ông Độ phê phán Chính phủ và Đảng trong lễ tang (xem phần 2.b.).

Chính phủ tiếp tục cấm tự do ngôn luận nếu vượt quá ranh giới hạn hẹp để thăm vấn vai trò của Đảng, chỉ trích các cá nhân lãnh đạo của chính phủ, thúc đẩy tính đa nguyên và dân chủ đa đảng, hoặc chất vấn các chính sách của chế độ về các vấn đề nhạy cảm như nhân quyền hay hiệp ước biên giới với Trung Quốc. Ranh giới vẫn còn mơ hồ giữa cấu thành của bài phát biểu kín về vấn đề nhạy cảm mà chính quyền sẽ chấp nhận và của bài phát biểu công khai trong những lĩnh vực mà họ không cho phép. Cảnh sát đã giam giữ nhà hoạt động dân chủ Nguyễn Khắc Toàn vào ngày 8 tháng 1. Toàn đã rải truyền đơn ủng hộ cải cách và diễn thuyết trước những người biểu tình bên ngoài Quốc Hội trong kỳ họp tháng 12/2001. Vào ngày 20/1, tòa án đã tuyên bố Toàn phạm tội làm gián điệp và kết án 12 năm tù sau bốn năm chịu quản chế hành chính (xem phần 1.d.) Lê Chí Quang, tác giả của một số bài báo và bài tiểu luận ủng hộ dân chủ và chỉ trích Hiệp định biên giới với Trung Quốc. Ông đã cho đăng trên mạng nhiều bài viết như vậy và đã bị bắt trong một quán cà phê Internet vào ngày 21/2 tại Hà Nội. Ngày 8 tháng 11, ông đã bị xử và kết án bốn năm tù và ba năm quản chế hành chính vì đã tuyên truyền những tài liệu chống chính quyền. Vào tháng 2 và 3, Phạm Hồng Sơn đã dịch nhiều bài báo bằng tiếng Anh về dân chủ sang tiếng Việt và đăng trên mạng Internet. Ngày 29/3, ông ta đã bị bắt và bị giam giữ để điều tra với những lời cáo buộc về tội làm gián điệp. Tháng 7 và 8, cảnh sát liên tục có giấy gọi nhà hoạt động dân chủ Nguyễn Vũ Bình, một cựu nhà báo để thăm vấn. Ông ta đã bị cảnh sát theo dõi rất cẩn mật trong vài tuần sau đó trước khi bị gọi lên để thăm vấn lại trong vài ngày vào tháng 9 và cuối cùng bị bắt ngày 25/9. Tháng 2/2001, nhà sinh học Hà Sỹ Phu, người đã thoát khỏi những lời cáo buộc làm phản, đã phải chịu án treo hành chính vì đã viết các bài báo kêu gọi dân chủ (xem Phần 1.d.).

Kể từ tháng 9 năm 2001, các nhà hoạt động dân chủ khác đã bị cắt các đường dây điện thoại liên lạc. Tháng 9, cựu Đại tá Phạm Quế Dương đã được triệu hồi để thăm vấn trong nhiều ngày liên tiếp và điện thoại di động của ông đã bị cắt ít nhất ba lần trong năm đó. Nguyễn Dân Quế tiếp tục kêu gọi dân chủ và tôn trọng nhân quyền, nhưng giới chức trách đã gây trở ngại cho thông tin liên lạc của ông bằng cách thỉnh thoảng cắt dịch vụ điện thoại di động, cắt đường dây điện thoại, cũng như tiếp cận với mạng Internet và thư điện tử trong vòng hơn hai năm. Cảnh sát tiếp tục giám sát ông một cách chặt chẽ và thăm vấn ông theo định kỳ (xem Phần 1.d.)